

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KỲ CHÂU

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ KỲ CHÂU
(1930 - 2020)**

NHÀ XUẤT LAO ĐỘNG, HÀ NỘI 2021

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Dũng - Bí thư Đảng ủy

Nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

Trần Xuân Việt - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

Nguyên Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân

PHÓ TRƯỞNG BAN

Bùi Thị Liễu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

Trần Công An - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Phạm Lương Thịnh - Nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

THÀNH VIÊN

Bùi Thị Liễu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

Trần Công An - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Nguyễn Đình Sơn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Dũng - Bí thư Đảng ủy

Trần Xuân Việt - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

THÀNH VIÊN

Hà Xuân Thiệp, Nhựt Văn Dũng, Phạm Bá Lai,

Lê Thị Thanh Huyền, Đặng Xuân Dân, Võ Văn Truyền,

Hồ Xuân Tình, Phan Công Điệp, Nhựt Thái Yên,

Nguyễn Hữu Quỳnh, Trần Hồng Nhung, Trần Xuân Thi

BIÊN SOẠN

CTY CỔ PHẦN HỢP TÁC XUẤT BẢN TRUYỀN THÔNG QUỐC GIA

THỰC HIỆN

Th.S Nguyễn Thị Minh Giang

Th.S Nguyễn Thanh Xuân

LỜI NÓI ĐẦU

Kỳ Châu, xưa kia từng là trung tâm văn hóa, chính trị, kinh tế của huyện lỵ Kỳ Anh cũ. Ngày nay, xã là trung tâm thương mại, dịch vụ phía Nam của huyện Kỳ Anh (mới), tỉnh Hà Tĩnh. Là vùng đất có bề dày lịch sử, truyền thống văn hóa, người dân Kỳ Châu vốn cần cù, chịu khó, giàu lòng nhân ái, sống đoàn kết thủy chung, anh dũng - kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, thiên tai và sáng tạo trong phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa.

Hơn 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là Huyện ủy Kỳ Anh, Đảng bộ và Nhân dân xã Kỳ Châu đã đoàn kết vươn lên, đóng góp một phần xứng đáng sức người, sức của cho ba cuộc chiến tranh: chống thực dân Pháp; đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, góp phần cùng cả nước làm nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu tiếp tục vượt qua khó khăn, thách thức, xây dựng quê hương thành một vùng quê trù phú, giàu đẹp, văn minh.

Thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 205-KH/TU, ngày 06/11/2019 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy Kỳ Anh về việc sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn “Lịch sử Đảng bộ các địa phương và các ngành”; thể theo nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã nhà, Ban Chấp hành Đảng bộ Kỳ Châu nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm tư liệu và Biên soạn cuốn “**Lịch sử Đảng bộ xã Kỳ Châu (1930 - 2020)**”.

Ban Biên soạn lịch sử đã trải qua thời gian nghiên cứu và trực tiếp khai thác tư liệu từ các nhân chứng lịch sử: các vị lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể qua các thời kỳ; khảo sát các địa danh, di tích lịch sử; tìm hiểu tư liệu lưu trữ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Kỳ Châu, kho lưu trữ của văn phòng Huyện ủy,... Đến nay, cuốn “**Lịch sử Đảng bộ xã Kỳ Châu 1930 - 2020**” đã hoàn thành và ra mắt bạn đọc. Hy vọng cuốn sách sẽ trở thành là tài liệu quý giá để giáo dục truyền thống cách mạng, tình yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Ban Chỉ đạo Biên soạn lịch sử Đảng bộ xã Kỳ Châu xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo - Dân vận Huyện ủy, sự giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Mặt trận, các tổ chức đoàn thể xã qua các thời kỳ, sự đóng góp ý kiến của các đồng chí cán bộ lão thành cũng như của cán bộ và Nhân dân địa phương trong quá trình biên soạn và xuất bản cuốn sách này.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình tổ chức sưu tầm, bổ sung tư liệu, nghiên cứu, biên soạn nhưng với chặng đường gần 90 năm xây dựng và trưởng thành,

lịch sử Đảng bộ xã Kỳ Châu diễn ra rất sinh động và phong phú nên không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế nhất định. Ban Chấp hành Đảng bộ rất mong bạn đọc cảm thông và tiếp tục đóng góp ý kiến, bổ sung, để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KỲ CHÂU

Chương 1

KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, XÃ HỘI VÀ CON NGƯỜI KỲ CHÂU

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

Vị trí địa lý: Kỳ Châu là xã nằm về phía Nam của huyện Kỳ Anh, cách trung tâm huyện 14 km, cách thị xã Kỳ Anh 01 km về phía Đông Bắc. Vị trí địa lý của xã được xác định: Phía Bắc giáp các xã Kỳ Thư và Kỳ Hải; phía Đông giáp xã Kỳ Hải, phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh); phía Nam giáp phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh); phía Tây giáp phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh) và các xã Kỳ Tân, Kỳ Thư.

Địa hình: Kỳ Châu là vùng đất tương đối bằng phẳng. Toàn xã được chia thành 04 thôn, có hệ thống giao thông khá thuận tiện về đường thủy và bộ.

Đất đai: Hiện nay, Kỳ Châu là xã có diện tích đất tự nhiên nhỏ nhất huyện Kỳ Anh với 198,6 ha. Trong đó, có 150 ha đất nông nghiệp; đất phi nông nghiệp có 52,38 ha. Thổ nhưỡng nơi đây chủ yếu là đất cát, đất cát phèn, phù hợp trồng lúa và hoa màu.

Khí hậu: Chịu ảnh hưởng của nền khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm quanh năm. Nhiệt độ trung bình $23,8^{\circ}\text{C}$. Lượng mưa trung bình hàng năm khoảng từ 1.800 đến 2.100 ml. Khí hậu được chia làm hai mùa rõ rệt: Mùa nóng và mùa lạnh.

Mùa nóng (bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 9 hàng năm, có khi đến sớm hoặc muộn). Khí hậu mùa này khá phức tạp. Nhiệt độ trung bình khoảng 34°C . Khi có gió mùa Tây Nam (gió Lào) thổi, nhiệt độ tăng nhanh, có khi lên 41°C . Các tháng 4, 5, 6 thường xảy ra hạn hán. Các tháng 7, 8, 9 (âm lịch) lại xảy ra những trận lụt lớn làm ngập xóm làng, nhà cửa, ruộng vườn gây thiệt hại lớn cho bà con.

Mùa lạnh thường bắt đầu từ tháng 10 năm trước đến hết tháng 3 năm sau. Mùa này thường có gió mùa Đông Bắc gây mưa dầm và gió rét. Nhiệt độ trung bình khoảng 18°C .

Sự đa dạng và phức tạp của khí hậu tác động không nhỏ đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Vào mùa mưa, thôn Hiệu Châu thường bị ngập sâu trong nước, ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân.

Sông suối: Chảy qua địa bàn xã có sông Trí, dài 2,1 km, chạy theo hình vòng cung quanh xã. Trong kháng chiến chống Mỹ, con sông này là tuyến giao thông đường thủy quan trọng, vận chuyển lương thực, vũ khí, đạn dược vào chi viện cho chiến trường miền Nam. Đoạn sông chảy qua xã Kỳ Châu là kho tập kết hàng hóa, phương tiện phục vụ chiến tranh. Con sông này cũng là nguồn sống quan trọng, mang lại cho đồng ruộng Kỳ Châu một lượng phù sa đáng kể.

II. SỰ HÌNH THÀNH DÂN CƯ VÀ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH QUA CÁC THỜI KỲ

Theo gia phả của một số dòng họ sinh sống trên địa bàn xã Kỳ Châu hiện nay thì phần lớn các gia đình đều có nguồn gốc từ các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung bộ vào định cư. Dựa trên những nguồn cứ liệu thu thập được, có thể khái quát quá trình hình thành xã Kỳ Châu như sau:

Từ năm 1841 trở về trước: Kỳ Châu nằm trong tổng Đâu Chử, huyện Kỳ Hoa, phủ Hà Hoa. Năm 1841, vì kiêng tên húy “Hoa” nên vua Thiệu Trị đổi huyện Kỳ Hoa thành huyện Kỳ Anh. Huyện có hai tổng (tổng Cấp Dẫn và tổng Đâu Chử) với 87 làng xã.

Từ năm 1841 đến trước đến trước Cách mạng Tháng Tám: Theo tài liệu của Tòa công sứ Pháp ở Hà Tĩnh (năm 1942), huyện Kỳ Anh có 5 tổng, 97 xã thôn. Địa giới của xã Kỳ Châu lúc bấy giờ gồm ba làng: Dinh Cầu (nay là Châu Long); Đồng Ốc (Bắc Châu) và Hiệu Thuận (Đông Châu), các làng này đều thuộc tổng Hà Trung¹, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trong đó Hiệu Thuận là thôn con dấu riêng (biệt triện), gồm có 3 xóm: Cầu Thị, Cầu Thôn và Mối Thị.

Từ sau năm 1945 đến năm 1954: Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tổng Hà Trung được chia thành ba xã: Trung Châu, Trung Hải và Trung Sơn. Xã Trung Châu chính là tiền thân của xã Kỳ Châu ngày nay. Xã Trung Châu xưa được phân thành ba vùng, trong đó các vùng Thuận Châu, Châu Long là nơi sầm uất, các hoạt động dịch vụ thương mại nơi đây phát triển sớm. Xã có chợ Cầu (nay là chợ Dinh Cầu) là trung tâm buôn bán của cả vùng, có bến xe ô tô (xe chạy than, hơi nước), có các hãng buôn lớn như Tây - Đào, Hồng Ký, Vĩnh Anh và các hiệu thuốc Đông - Tây y; vùng Bắc Châu chủ yếu sản xuất nông nghiệp; vùng Hiệu Châu gọi là xóm giáo. Lúc đó xã có 11 thôn: thôn Hiệu Thuận (sau là Thuận Châu và Hiệu Châu), thôn Dinh Cầu (thôn Châu Long là đồng bào theo đạo thiên chúa giáo sau này), thôn Hoàn Thành (tức khu chợ huyện cũ), thôn Nam Châu (sau là các thôn Châu Tiền, Châu Ninh, Châu Lạc), Châu Hòa (Bầu Chùa), Châu Phố (tức Chợ Hôm), Đồng Ốc (Bắc Châu), Trại Cày (Vùng Thiên Chúa giáo), Kỳ Ngụ (nay là xã Kỳ Hoa), Bến Lợi (nay là xã Kỳ Hoa), Ninh Mạ (nay là xã Kỳ Hoa), Dị Lợi (Kỳ Hoa).

Từ năm 1954 đến năm 1986: Tháng 7/1954, thực hiện chủ trương điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Kỳ Anh, xã Trung Châu được tách thành hai xã: Kỳ Hoa và Kỳ Châu. Lúc này, Kỳ Châu có diện tích là 313 ha, 3.886 nhân khẩu. Là xã trung tâm (trấn lỵ Dinh Cầu) của huyện Kỳ Anh, Kỳ Châu là nơi tập trung các cơ quan đầu não của huyện, đồng thời cũng là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa của huyện Kỳ Anh lúc bấy giờ.

Từ năm 1986 đến năm 2015: thực hiện Quyết định số 105-HĐBT ngày 8/9/1986 của Hội đồng bộ trưởng, xã Kỳ Châu đã cắt 83 ha cùng 1.528 nhân khẩu để thành lập thị

¹ Huyện ủy, UBND huyện Kỳ Anh, Địa chí huyện Kỳ Anh, trang 381.

trần Kỳ Anh. Sau khi chia tách, diện tích đất tự nhiên của xã còn 203 ha, dân số còn 2.358 nhân khẩu.

Năm 1991, thực hiện Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc giải quyết tranh chấp đất đai có liên quan đến địa giới hành chính tỉnh, huyện, xã và thành lập bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp, xã Kỳ Châu tiếp tục cắt 31,4 ha đất cho các xã giáp ranh liền kề.

Ngày 10/4/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 903/NQ-UBTVQH13 về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kỳ Anh để thành lập thị xã Kỳ Anh và 06 phường thuộc thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo Nghị quyết, điều chỉnh 28.025,03 ha diện tích tự nhiên và 85.508 nhân khẩu của huyện Kỳ Anh (tỉnh Hà Tĩnh), gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của thị trấn Kỳ Anh và 11 xã: Kỳ Hà, Kỳ Hoa, Kỳ Hưng, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Lợi, Kỳ Nam, Kỳ Ninh, Kỳ Phương, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh để thành lập thị xã Kỳ Anh và 06 đơn vị hành chính cấp phường thuộc thị xã Kỳ Anh.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, huyện Kỳ Anh có tổng diện tích 76.161,7 ha với 120.518 nhân khẩu. Toàn huyện có 21 đơn vị hành chính cấp xã: Kỳ Bắc, Kỳ Châu, Kỳ Đồng, Kỳ Giang, Kỳ Hải, Kỳ Hợp, Kỳ Lạc, Kỳ Lâm, Kỳ Khang, Kỳ Tây, Kỳ Phú, Kỳ Phong, Kỳ Sơn, Kỳ Tân, Kỳ Thượng, Kỳ Tiến, Kỳ Trung, Kỳ Thọ, Kỳ Thư, Kỳ Văn, Kỳ Xuân. Cuối năm 2019, xã Kỳ Hợp với Kỳ Lâm thành xã mới Lâm Hợp. Đầu năm 2020, huyện Kỳ Anh còn 20 xã, thị.

Từ tháng 5/2015 đến nay, xã Kỳ Châu thuộc huyện Kỳ Anh (mới), tổng diện tích tự nhiên có 198,6 ha. Toàn xã được chia thành 04 thôn lớn: Bắc Châu, Châu Long, Hiệu Châu, Thuận Châu. Hiện nay (2020), địa giới hành chính các thôn được xác định:

Thôn Bắc Châu: Phía Bắc giáp xã Kỳ Thư; phía Đông giáp xã Kỳ Hải; phía Tây giáp xã Kỳ Tân, thôn Châu Long; phía Nam giáp thôn Hiệu Châu, thôn Thuận Châu. Tổng số dân có 312 hộ, 1.066 nhân khẩu. Chi bộ có 35 đảng viên. Năm 1998, Bắc Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận danh hiệu Đơn vị văn hóa cấp tỉnh. Năm 2017, đạt danh hiệu Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Thôn Châu Long (thôn giáo dân): Phía Bắc giáp thôn Bắc Châu; phía Đông giáp thôn Thuận Châu; phía Tây giáp phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh); phía Nam giáp sông Trí, phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh). Hiện nay, dân số có 362 hộ, 1.468 nhân khẩu (trong đó có 248 hộ giáo dân, 948 nhân khẩu). Chi bộ gồm 19 đảng viên, trong đó có 04 đồng chí giáo dân, 01 cán bộ giáo dân. Năm 2020, Châu Long đạt danh hiệu Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Đây cũng là thôn vùng giáo đầu tiên của huyện Kỳ Anh đạt Khu dân cư nông thôn mới kiểu mới.

Thôn Hiệu Châu: Phía Bắc giáp thôn Bắc Châu; phía Đông giáp xã Kỳ Hải; phía Tây giáp thôn Thuận Châu; phía Nam giáp sông Trí, phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh).

Hiện nay, tổng số dân có 187 hộ, 618 nhân khẩu. Chi bộ có 30 đảng viên. Năm 2013, thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là đơn vị Văn hóa cấp tỉnh. Năm 2015, được công nhận là thôn Văn hóa tiêu biểu. Năm 2019, thôn đạt danh hiệu Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Thôn Thuận Châu: Phía Bắc giáp thôn Bắc Châu; phía Đông giáp thôn Hiệu Châu; phía Tây giáp phường Hưng Trí (thị xã Kỳ Anh); phía Nam giáp thôn Châu Long. Hiện nay, tổng số dân có 209 hộ, 725 nhân khẩu. Chi bộ có 19 đảng viên. Năm 2020, thôn đạt danh hiệu Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

III. TRUYỀN THỐNG HIẾU HỌC

Xưa kia Kỳ Châu không chỉ là trung tâm thương mại lớn của huyện Kỳ Anh mà còn là mảnh đất có truyền thống hiếu học. Sự học ở đây được chú trọng và phát triển từ hàng trăm năm trước. Vào thế kỷ XIX, dòng họ Trần ở làng Hiệu Thuận có ông Trần Văn Tá đã làm tới chức Biện chế tổng Hà Trung. Ông là người giỏi văn thơ. Một lần đến tế đền Ché Thắng phu nhân (Kỳ Ninh), ông đã cung tiến bài thơ “Ca tụng Thánh đức” và được khắc lên bảng gỗ.

Dòng họ Phan Công (làng Hiệu Thuận) cũng nổi tiếng kỳ danh. Cụ Phan Công Ké (Cổ Xứ), sinh năm 1854 - 1920 tại làng Hiệu Thuận sau xuống ngụ cư làng Trung Hạ - Kỳ Hải. Ông học giỏi, đỗ đầu xứ, sau đó kiên trì qua 6 kỳ thi hương nhưng đều không đỗ nên quay ông về dạy học. Học trò của ông có nhiều người thành đạt, đỗ cử nhân, tú tài. Con trai cụ là Phan Công Lộc (Phan Công Chới) sinh năm 1884 - 1924. Ông cũng nổi danh thông minh, học giỏi, có tài văn thơ Nôm. Ông đã viết rất nhiều bài thơ hay nhưng đến nay chỉ còn bài “*Văn tế sống*” cũng gọi là “*Văn cô Nhiếu*” được chép lại trong tập thơ “*Thơ văn họ Phan Công*” do Phan Công Lượng sưu tập. Cụ Phan Công Bích (1902 - 1973) là người học rộng biết nhiều từ chữ Hán, Quốc ngữ, chữ Pháp. Ông làm nghề dạy học ở quê nhà và được Nhân dân trong vùng mến mộ.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, chỉ tính riêng năm 1941 - 1942, huyện Kỳ Anh có 19 trường học với 21 giáo viên và 527 học sinh cấp tiểu học trong 97 làng. Toàn tổng Hà Trung có hai trường dự bị (Đan Du, Mỹ Lộ). Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, các xóm làng hình thành các điểm bình dân học vụ (toàn huyện có 150 lớp) và 09 trường tiểu học được xây dựng. Phát huy tinh thần đó, xã Kỳ Châu đã phổ cập giáo dục các cấp theo chương trình Bộ Giáo dục từ rất sớm; tỷ lệ học sinh đến trường đạt 99%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở và tiếp tục học Trung học phổ thông, học nghề đạt trên 75%. Đây là nguồn trí tuệ dồi dào phục vụ cho quê hương, đất nước. Hiện nay, trên khắp cả nước, con em Kỳ Châu có nhiều người đỗ đạt và làm ăn khá. Trong tổng số dòng họ sinh sống trên mảnh đất này đã có tới một nửa dòng họ đậu đạt (tứ đại

học trở lên). Nhiều người có học hàm, học vị cao như: Giáo sư, Tiến sỹ Lê Quốc Hán, Tiến sỹ Nguyễn Trinh Đường, Tiến sỹ Phạm Xuân Giang....

IV. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN

1. Đời sống vật chất

Trước đây, người dân Kỳ Châu mưu sinh dựa vào nghề nông là chủ yếu, nhất là vùng Bắc Châu. Vùng Thuận Châu, Châu Long lại là nơi buôn bán sầm uất, các loại hình dịch vụ thương mại hình thành và phát triển sớm, nhất là từ khi khu chợ Cầu hình thành (trước năm 1945) thì tư duy kinh tế thuần nông của người dân ít nhiều chịu ảnh hưởng. Chính hoạt động của các hãng buôn lớn như: Tây - Đào, Hồng Ký, Vĩnh Anh và các hiệu thuốc Đông - Tây y đã làm cho quan niệm về kinh tế của người dân thay đổi. Các nghề thủ công ở đây hình thành từ rất sớm như: nghề mộc, nghề đan lát, nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt vải, bánh mướt, bánh đa, may nón, rèn. Trong đó nổi tiếng nhất là nghề rèn. Nông cụ do người Kỳ Châu làm ra rất bền, đẹp, bền nên được Nhân dân các nơi ưa chuộng. Nghề làm bánh đa, bánh mướt ở chợ Cầu có từ lâu đời. Chất lượng thơm, ngon của bánh nổi tiếng khắp vùng. Năm 2020, nghề làm bánh mướt, bánh đa của Kỳ Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là làng nghề truyền thống.

Do nằm ở vị trí địa lý thuận lợi, phân vùng rõ ràng, lại có nhiều nghề thủ công nên các hoạt động giao thương, buôn bán ở Kỳ Châu tương đối phát triển. Trên địa bàn xã có chợ Cầu là một trong những tụ điểm buôn bán quan trọng của huyện Kỳ Anh. Hàng hóa phong phú, đủ chủng loại nông, lâm, hải sản từ nhiều địa phương khác nhau đến như: Thành phố Vinh, Thành phố Hà Tĩnh, Thị xã Ba Đồn.

Việc ăn, mặc, ở của người dân Kỳ Châu cũng rất giản dị. Thức ăn chủ yếu là tự cung tự cấp như: cà muối, rau, con cua, con hến, con cá tự kiếm được. Những ngày tế lễ, giỗ, tết việc tổ chức bữa ăn có phần cầu kì và đầy đủ hơn. Về mặc, trước cách mạng, đàn ông thường đóng khố, mặc quần cộc hoặc quần quàn; phụ nữ mặc yếm, áo tứ thân, váy đụp. Vào dịp tết, hội hè, đình đám, nam giới mặc áo dài 5 thân, áo cánh, vải thâm hoặc nâu bầm, quần trắng, khăn vấn thủ rìu hay vấn vành, đi guốc quai mây hay chân đất; phụ nữ thì mặc áo cánh nâu, yếm nâu, váy đen, chít khăn mỏ quạ. Áo quần thường chỉ có một đến hai bộ, được may bằng vải thô (vải thổ bố) nhuộm nâu. Từ sau cách mạng, Nhân dân dần thay đổi cách ăn mặc theo xu hướng hiện đại, hợp thời cuộc.

Nhà ở của cư dân Kỳ Châu xưa có đặc điểm là nhỏ và thấp, một gian hai hồi hay hai gian hai hồi, nhà thường làm thấp để tránh gió, bão. Mỗi thôn cũng có vài ngôi nhà làm bằng gỗ, cột chôn kiên cố. Tuy nhiên, dù là nhà giàu hay nghèo đều có sự phân biệt rõ ràng giữa gian trong với gian ngoài. Gian ngoài thường giành để tiếp khách và sinh hoạt của nam giới. Gian trong giành riêng cho nữ giới. Ngay sát bên ngôi nhà là một gian bếp nhỏ, xung quanh thung phen nứa hoặc gài mầm tre trét rơm, trộn bùn. Nhà ở rất đơn

sơ, chủ yếu là do các gia đình giúp nhau tự làm lấy. Ngày nay, những ngôi nhà tranh vách đất không còn nữa, thay vào đó là những ngôi nhà kiên cố, cao tầng có kiến trúc, thẩm mỹ phù hợp với lối sống hiện đại.

Cuộc sống của người dân xưa tương đối ổn định, quan hệ gần gũi, thậm chí khép kín trong làng, trong xã với nghề chính là sản xuất nông nghiệp nên ít có nhu cầu đi lại, nếu có thì chỉ trong phạm vi gần, chủ yếu là đi bộ. Trong vài ba thập niên trở lại đây, do tình hình kinh tế phát triển mạnh mẽ, các tuyến đường giao thông giữa Kỳ Châu với các vùng lân cận được nâng cấp, mở rộng, tạo điều kiện cho sự giao lưu và phát triển kinh tế - văn hoá của xã nhà, phương tiện giao thông vì thế cũng hiện đại hơn.

Người Kỳ Châu không chỉ siêng năng, sáng tạo trong lao động sản xuất; kiên cường, anh dũng trong đấu tranh mà còn chất phác, đôn hậu, tính tình từ tốn, làm việc gì cũng cẩn thận, ít khi bị xáo động bởi cái lợi trước mắt. Phong tục cần, kiệm, đóc sạch, rách thơm; sống giản dị, trọng đạo lý, giàu tình thương, ngay thẳng, sẵn sàng hy sinh vì nghĩa cử và chuộng thiết thực hơn hào nhoáng, ưa chân thành hơn bóng bẩy... Nét đẹp đáng quý ấy luôn được người dân nơi đây gìn giữ tạo thành một nét đẹp văn hóa trong cuộc sống hiện đại ngày nay.

2. Đời sống tinh thần

Tín ngưỡng: thờ cúng tổ tiên là một phong tục quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân Kỳ Châu. Bàn thờ gia tiên được đặt ngay tại gian nhà chính của gia chủ. Nhà giàu có thì đồ thờ phụng được trang hoàng, sơn son thiếp vàng. Còn gia cảnh túng bần cũng đầy đủ vài cây đèn nến sơn son và một bình hương.

Kỳ Châu có nhiều dòng họ lớn, mỗi dòng họ đều có nhà thờ Đại tôn, nhà thờ tiểu chi, nhà thờ nhánh. Mỗi dòng họ lại có những quy ước riêng nhưng vào các ngày rằm tháng Giêng, rằm tháng Bảy và ngày giỗ tổ, con cháu đều có mặt đông đủ. Những tục lệ ở làng có thể bỏ bớt nhưng ngày giỗ tổ tiên vẫn được thực hiện đầy đủ và duy trì từ đời này qua đời khác. Nhà thờ họ luôn được duy tu và xây mới theo sự phát triển của lịch sử. Sự tồn tại của nhiều nhà thờ họ ở Kỳ Châu qua bao thăng trầm của lịch sử đã minh chứng thêm nét đẹp truyền thống của người dân nơi đây.

Tín ngưỡng thờ Thành Hoàng nơi đây cũng được thể hiện rất đậm nét. Các vị Thành Hoàng được Nhân dân tôn thờ là những người anh hùng dân tộc, có công với nước, với dân. Chủ yếu là các trấn tướng Nghệ An đời Lê, làm quan và chết ở Dinh Cầu như: Hào quận công Lê Thì Hiến, Trung quận công Lê Thì Liêu, Tiển quận công Lê Quang Hiếu. Hiện nay, đền thờ của các ông được dựng ở núi Bạch Thạch, Quyền hành. Hải quận công Phạm Bình Trọng được Nhân dân dựng đền thờ ở núi Càn Hương và ở làng Hiệu Thuận.

Qua tín ngưỡng thờ Thành Hoàng, đã chứng tỏ cư dân nơi đây luôn muốn sống hoà thuận với thiên nhiên, sống có tình có nghĩa, có trước có sau. Chính điều đó đã hun

đúc nên những giá trị tinh thần truyền thống, tạo thành sức mạnh giúp Nhân dân Kỳ Châu quyết tâm vượt qua sự khắc nghiệt của thiên nhiên, sự gian khổ của chiến tranh để xây dựng nên một vùng quê vững mạnh trên nền tảng văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.

Làng Hiệu Thuận có đền thờ Hải quân công Phạm Đình Trọng, thường gọi là đền cụ Thượng¹. Hàng năm, cứ đến rằm tháng Sáu, Nhân dân trong làng lại tổ chức lễ Lục Ngọat và rước đèn từ đền cụ Thượng đến đình làng.

Đền Hải Quân công ở cạnh chùa Phúc Toàn (chùa Dền), mặt ngoảnh ra sông Trí. Trải qua bao biến thiên của lịch sử, hiện nay đền không còn, chỉ còn lại tấm bia đá ghi tiểu sử và công đức của thần. Trước đền có câu đối:

“Vị đức, vị dân, khoát địa hình giang lưu chính tích;

Tân dân, tân thổ, Hoàn sơn trí thủy nhuận ân cao”.

Nghĩa là *“Vị đức, vị dân, đất rộng sông êm, để lại chính tích tốt đẹp;*

Người mới, đất mới, núi Hoàn sông Trí nhuận thấm công ơn.”

Vùng Thuận Châu có nhiều đền thờ, miếu mạo: Đền Cầu Thị, Cầu Thôn, Cầu Mới. Ngoài ra còn có Giếng Chùa quanh năm không cạn, nước trong xanh; giếng ngã ba, giếng Côi (Hiệu Châu), giếng Vôi (Đồng Ốc).

Tôn giáo: Người dân Kỳ Châu chịu ảnh hưởng bởi hai dòng tôn giáo chính : Phật giáo và Công giáo. Bên cạnh đó, Nhân dân cũng chịu tác động ít nhiều bởi tư tưởng Nho giáo.

* **Đạo Phật:** Được du nhập vào Kỳ Châu nói riêng, Kỳ Anh nói chung tương đối muộn, vào khoảng cuối đời Lê. Ở Kỳ Châu, tiêu biểu là chùa Phúc Toàn (chùa Dền) là một trong những ngôi chùa lớn của huyện. Ngày 14/08/2005, chùa được Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định số 412/QĐ/UB-VX công nhận là Di tích văn hóa lịch sử cấp tỉnh.

Về Lịch sử của Chùa Phúc Toàn, sách Địa chí huyện Kỳ Anh viết: Theo tài liệu do thủ chỉ làng Hiệu Thuận Lê Xuân Tiu ghi lại thì vào cuối thời Lê, có người Đàng Trong (ở Quảng Trị, Thừa Thiên gi đó) là Thái Như Nguyễn ra buôn bán làm ăn ở thôn Vạn Cảnh và lấy vợ ở đây. Ông, bà không có con nên bàn với các cụ già địa phương quyết góp dựng nên ngôi chùa nhỏ. Trong chùa có vài bức tượng Phật bằng sứ, về sau có thêm mấy pho tượng Phật “tam thế” sơn son thiếp vàng. Năm Nhâm Tuất đời Gia Long (1802), Vạn Cảnh đổi tên là Hiệu Thuận, chùa được trùng tu, có hai ngôi nhà nhỏ, 14 pho tượng phật và nhiều khí tự mới. Đến năm Tân Ty, đời Bảo Đại (1941) làng làm thêm ngôi hạ đường 04 gian bằng cột lim, mái ngói. Trong chùa, ngoài tự khí, có 50 pho tượng. Ở hạ đường treo tám biển gỗ khắc ba chữ “*Phúc Toàn tự*”. Ngày nay, chùa vẫn được còn giữ được gần nguyên hiện trạng kiến trúc cổ nhưng cả ba ngôi nhà đã bị hư hỏng ít nhiều.

¹ Ông là người làng Kinh Dao, huyện Giáp Sơn, xứ Hải Dương, 26 tuổi ông đã đậu đồng Tiến sỹ khoa Kỷ Mùi, niên hiệu Vĩnh Hựu thứ 05 đời Lê Ý Tông (1739). Ông được chúa Trịnh Doanh sai vào làm Đốc suất Nghệ An, đóng ở trấn lý Dinh Cầu (nay là vùng Kỳ Tân, Kỳ Châu). Không chỉ có công đánh tan các cuộc nổi loạn, ông còn có công khai phá, lập nên xóm làng quanh vùng Dinh Cầu nên được Nhân dân ghi nhớ, dựng đền thờ ông làm Thành hoàng.

Cùng với ngôi chùa Dền, bà con còn lập nhiều miếu và phối thờ các chư Phật, Bồ Tát. Trong tâm khảm cư dân nơi đây, đạo Phật đã ăn sâu thành lối mòn nên trong cách ăn, cách nghĩ của họ được thể hiện trong cúng ngày sóc, ngày vọng, lễ Vu Lan... là để thắp hương cầu phúc, làm lễ báo hiếu ông bà tổ tiên, thể hiện tấm lòng thành hướng tới Đức Phật từ bi.

* *Đạo Thiên chúa (Công giáo)*: được du nhập vào Kỳ Châu vào khoảng thế kỷ XVIII, giáo xứ Châu Long do Powrre Kerbaol linh mục người Pháp có tên Việt là cố Khanh phụ trách, tiếp đến là cố Mỹ. Trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc, đồng bào theo đạo ở nơi đây luôn thực hiện “*Kính chúa yêu nước*”, “*Sống tốt đời đẹp đạo*”, tiêu biểu như giáo dân, đồng chí Lê Duy Ứng, giáo dân, đồng chí Nguyễn Văn Huyền - Phó Chi huy Quân sự huyện Kỳ Anh. Đến nay, chính quyền địa phương đánh giá cao những đóng góp to lớn của đồng bào Công giáo trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Với hơn 1/3 dân số theo đạo Công giáo và có đủ thành phần trí thức, người lao động..., đồng bào Công giáo đã và đang đóng góp trí tuệ và sức lao động vào sự phát triển xã hội. Đặc biệt trong công tác xây dựng nông thôn mới, bà con giáo dân Kỳ Châu luôn nỗ lực, đoàn kết và đến cuối năm 2020, giáo xứ Kỳ Anh đã xây dựng thành công khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu đầu tiên và trở thành xứ đạo bình yên nhất trong toàn huyện.

Người dân Kỳ Châu bao đời nay không phân biệt lương - giáo, hàng xóm láng giềng thân tình giúp nhau lúc khó khăn, hoạn nạn, đoàn kết đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nông thôn mới của địa phương.

* *Nho giáo*: Cũng như mọi người dân Việt, người dân Kỳ Châu coi trọng quan niệm: "tam cương, ngũ thường", "tam tòng tứ đức". Quan niệm này chi phối rất lớn các mối quan hệ trong gia đình, xã hội cũng như nhân sinh quan của người dân Kỳ Châu. Nơi đây từng có đình. Những ngôi đình này vừa thể hiện tinh thần Nho giáo vừa thể hiện nét đẹp văn hóa truyền thống của người Việt. Hiện nay, đình làng không còn mà thay vào đó là nhà văn hóa (trung tâm sinh hoạt cộng đồng của xóm, làng).

Phong tục: Kỳ Châu vốn là một vùng quê có truyền thống văn hóa lâu đời. Những phong tục, tập quán đẹp đẽ vừa mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc vừa có những nét riêng biệt được người dân nơi đây lưu giữ, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Các tập tục ma chay, tang lễ cũng mang tính cộng đồng sâu sắc. Trong làng, trong xã khi gia đình có người ốm đau, bệnh tật, anh em, bà con lối xóm, đại diện đoàn thể, chính quyền xã đều đến thăm hỏi, động viên. Khi có người qua đời, bà con thân hữu, anh em, bạn bè đến với gia đình để động viên chia sẻ và giúp đỡ những công việc cần thiết. Ai dựng vợ, gả chồng cho con thì cả xóm cùng đến giúp, chung vui.

Các loại hình văn hóa dân gian: Tiêu biểu nhất là loại hình hát Sắc bùa - là loại hình văn hóa dân gian mang nhiều yếu tố tâm linh cầu cho mưa thuận gió hòa, cầu cho

cuộc sống an vui, hạnh phúc. Khác với các loại hình dân gian khác, hát Sắc bùa ở Kỳ Anh nói chung, Kỳ Châu nói riêng mỗi năm chỉ diễn ra một lần trong dịp tết cổ truyền. Vào đêm 30, sau khi làm lễ cầu sắc tại đình chùa có thờ thần tổ, tổ cô hoặc thờ những người có công với quê hương, đất nước. Vào lúc giao thừa vừa điểm, phường hát Sắc bùa đến chúc phúc cho các gia đình. Trên đường đi, đoàn hát Sắc bùa thu hút đông đảo mọi người tham gia cổ vũ, đoàn vừa đi vừa hát, vừa đánh trống, chiêng, thanh la rôm rả... Theo chỉ đạo của người cai sắc, đoàn vừa đi vừa hát đến tận cổng của gia chủ, trong đó, trống là hiệu lệnh chính, khi đến trước cổng gia chủ biết có khách quý xông đất đầu năm liền ra mở cửa nghênh tiếp. Sau khi gia chủ mở cổng, người cai sắc đánh ba hồi trống cùng với gia chủ đi vào nhà. Khi cả đoàn vào trước chính thờ, ông cai sắc làm thủ tục vái lạy gia tiên, còn các thành viên trong đội xếp thành hàng ngang sau đó theo nhịp trống hát chúc xuân và tiếp đến là bài hát chúc những thành quả của gia đình. Hát Sắc bùa có nhiều điệu, ngoài ra các bài truyền thống theo từng giai điệu, từng hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình người cai sắc thể hiện. Phường hát Sắc bùa còn sưu tầm hoặc sáng tác lời mới để đáp lại lời hát của chủ nhà. Ngày nay, hát Sắc bùa không chỉ diễn ra vào dịp tết mà còn được tổ chức ở các kỳ liên hoan, hội diễn văn nghệ, phục vụ các sự kiện chính trị trọng đại của gia đình và địa phương.

Ngoài sắc bùa, Nhân dân Kỳ Châu chú trọng phát triển dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh, các thôn thành lập câu lạc bộ dân ca, câu lạc bộ thơ,... nhiều tác phẩm dân ca đã được biểu diễn nhiều nơi và tham gia các cuộc thi ở huyện, tỉnh đạt giải cao.

Các sinh hoạt văn hoá, lễ hội ở Kỳ Châu cũng phong phú và đa dạng. Trong lễ hội thường có các trò chơi dân gian như: đánh đu, đi cầu kiều, chơi cờ, đánh quay... thu hút đông đảo bà con tham gia. Có năm, làng còn tổ chức các cuộc thi như: đua thuyền, thi dọn cỗ, thi làm bánh, thi thổi xôi rất sôi nổi.

Có thể nói, các sinh hoạt văn hoá nơi đây tuy đơn giản nhưng lại thấm đượm tính truyền thống và mang sắc thái riêng của địa phương.

Chương 2

TRUYỀN THÔNG YÊU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN KỲ CHÂU TRƯỚC NĂM 1954

I. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC TRƯỚC NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG

Vào những năm đầu của thế kỷ XX, hoạt động của các phong trào, trào lưu yêu nước trong cả nước đã tác động mạnh đến tinh thần yêu nước của số đông chí sĩ yêu nước tổng Hà Trung trong đó có Kỳ Châu. Nổi tiếp bước chân người con ưu tú của dân tộc - Nguyễn Tất Thành, các văn thân, sĩ phu khác, trong đó có Phan Công Phức đã lần lượt tham gia các phong trào, tạo sức mạnh cho tinh thần yêu nước của Nhân dân Kỳ Anh nói chung, Kỳ Châu nói riêng.

Đầu thế kỷ XX, nhiều luồng tư tưởng cách mạng mới được truyền bá vào nước ta. Năm 1928, tổng Hà Trung đã có một tổ chức cách mạng là Tân Việt. Các hội viên của Đảng Tân Việt hoạt động rất tích cực, bí mật chuyển một số sách báo tân tiến giúp thanh niên ở đây có tài liệu học tập. Hoạt động của tiểu tổ đã tác động tích cực đến tinh thần yêu nước của thanh niên tổng Hà Trung. Năm 1929, Lê Bá Cảnh¹ học tại trường Pháp - Việt, đồng chí được bố trí về đây cùng sinh hoạt với tiểu tổ. Tổ có 04 người, trong đó vùng Kỳ Châu có đồng chí Phan Công Bích.

Ngày 17/6/1929, Đông Dương cộng sản Đảng được thành lập ở Bắc Kỳ, sự kiện này đã ảnh hưởng tới những thành viên tiên bộ trong tổ chức Tân Việt cũng như tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng ở một số địa phương trong tổng Hà Trung.

Những hoạt động của Tân Việt cách mạng Đảng ở Kỳ Châu trong những năm 1928 - 1930 đã xây dựng cơ sở cách mạng đầu tiên, thức tỉnh Nhân dân hướng theo con đường cách mạng vô sản dưới ánh sáng soi đường của chủ nghĩa Mác - Lênin; cổ vũ Nhân dân hăng hái đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian tới.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH CHỐNG THỰC DÂN, PHONG KIẾN TRONG GIAI ĐOẠN 1930 - 1931

1. Sự ra đời của tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng

Ngày 03/02/1930, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra bước ngoặt lịch sử vĩ đại cho dân tộc Việt Nam. Cuối tháng 3/1930, Đảng bộ lâm thời Hà Tĩnh được thành lập. Ngay sau khi thành lập Đảng bộ lâm thời, Hà Tĩnh chủ trương đẩy mạnh công tác xây dựng tổ chức các cơ sở đảng, các tổ chức quần chúng.

¹ Quê làng Thanh Sơn, xã Kỳ Văn (nay).

Trên vùng đất Kỳ Anh vào khoảng tháng 3/1930, cấp trên cử các đồng chí Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Tiến Liên về Đan Du làm lễ chuyển 4 đảng viên Tân Việt (Nguyễn Quý Yêm, Phan Công, Bích, Nguyễn Duy Khiêm, Nguyễn Tề) sang đảng viên cộng sản và kết nạp thêm đồng chí Lê Bính.

Khu vực xã Kỳ Châu, đồng chí Phan Công Bích (người làng Hiệu Thuận, từng là đảng viên Tân Việt Cách mạng Đảng), đồng chí Trần Trực (người làng Châu Lạc), đồng chí Nguyễn Tề (người làng Châu Thành) đã được kết nạp vào Đảng, trở thành những đảng viên đầu tiên của Đảng bộ xã Kỳ Châu.

Tại tổng Hà Trung, tháng 5/1930, Chi bộ Hà Trung được thành lập, đồng chí Nguyễn Quý Yêm được bầu làm Bí thư.

Theo đó, ở vùng Kỳ Châu, Chi bộ Nhân Hiệu cũng ra đời với 05 đảng viên: Nguyễn Tề (Châu Thành), Trần Trực (Châu Lạc), Nguyễn Dực, Phan Công Bích (Hiệu Thuận), Nguyễn Chuyên do đồng chí Nguyễn Tề làm Bí thư¹. Từ đây, các cuộc đấu tranh của Nhân dân các làng: Nhân Canh, Nhân Lý, Hiệu Thuận được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Nhân Hiệu. Đồng chí Nguyễn Tề được giao nhiệm vụ về tổng Vọng Liều phát triển đảng viên.

Ngày 05/6/1930, tại đền Phương Giai (Kỳ Bắc), Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam huyện Kỳ Anh được tiến hành. Chi bộ Nhân Hiệu bầu 04 đồng chí Phan Công Bích, Nguyễn Chuyên, Trần Trực và Nguyễn Dực tham gia hội nghị thành lập Đảng bộ huyện. Ngay sau khi thành lập, Đảng bộ Kỳ Anh đã nhanh chóng phân công cán bộ về xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở Đảng ở các cấp cơ sở. Tổ chức tuyên truyền, giác ngộ về tư tưởng và tổ chức đảng cho quần chúng Nhân dân, đồng thời, thông qua tổ chức quần chúng (Nông hội đỏ), bồi dưỡng, lựa chọn những quần chúng kiên trung để kết nạp vào Đảng.

Đến tháng 9/1930, Đảng bộ huyện Kỳ Anh đã có 9 chi bộ với 93 đảng viên; Huyện ủy chủ trương thành lập 2 Tổng bộ. Tổng bộ Cấp Dẫn (có 4 chi bộ) và Tổng bộ Hà Trung (gồm cả Vọng Liều) có 5 Chi bộ: Chi bộ Hà Trung, Chi bộ Xuân Sơn, Chi bộ Nhân Hiệu, Chi bộ Nhân Phú và Chi bộ Tùng Lâm. Ban Chấp hành Tổng bộ Hà Trung gồm 5 đồng chí, do đồng chí Lê Bính làm Bí thư.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Hiệu Thuận, Nhân Canh đã thành lập tổ chức Nông hội đỏ. Các tổ chức Hội Thanh niên, Hội Phụ nữ nhanh chóng được thành lập. Cuối năm 1930, đội Tự vệ đỏ ở các làng được thành lập, nhiệm vụ chính của lực lượng này là bảo vệ các cuộc mít tinh, các cuộc họp của quần chúng; tuần tra, trấn áp hành động của bọn hào lý; khi cần thiết sẽ được điều động làm nhiệm vụ ở các nơi trong xã và huyện. Ba làng Nhân Lý, Nhân Canh, Hiệu Thuận đã thành lập 03 trung đội với sự tham gia của

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ Cộng sản Việt Nam huyện Kỳ Anh, Lịch sử Đảng bộ huyện Kỳ Anh, trang 41.

hàng chục thanh niên. Vũ khí chủ yếu là gậy, mác nhọn do anh em tự trang bị, tiến hành tập luyện tại nhiều địa điểm ở Cồn Đình, Đồng Sác (Đan Du)... .

Ngoài những tổ chức trên, chi bộ còn thành lập các đội giao liên bí mật, hoạt động dưới hình thức công khai như: tổ buôn bò, tổ cắt tóc để che mắt kẻ thù, đồng thời lấy tiền hoạt động.

2. Tổ chức Đảng lãnh đạo Nhân dân trong cao trào 1930 - 1931

Hậu quả cuộc khủng hoảng kinh tế của các nước tư bản chủ nghĩa những năm 1929 - 1933 đã đẩy nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân Kỳ Anh nói riêng đến cuộc sống cùng cực. Cấp thiết lúc này, người dân phải vùng lên tranh đấu “*có cách mạng thì sống, không cách mạng thì chết*”, Chính vì vậy mà phong trào cách mạng ngày càng lớn mạnh.

Sau cuộc họp ở đền Phương Giai, thực hiện Chủ trương của Tỉnh ủy lâm thời Hà Tĩnh về việc phát động kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 01/5/1930, Đảng bộ Kỳ Anh đã phân công cụ thể cho các đảng viên cốt cán trong Tổng ủy như sau:

- Cầm cờ và rải truyền đơn ở huyện lỵ và Cùp Cọi do các đồng chí Nguyễn Tề, Nguyễn Duy Khiêm, Nguyễn Quý Yêm, Phan Công Bích, Trần Trục, Nguyễn Ngôn, Lê Phúc phụ trách.

- Cầm cờ và rải truyền đơn ở xứ Voi do các đồng chí Cao Duyệt, Dương Khiên, Lê Ngọc Triện, Dương Trạm, Nguyễn Thái Hòa, Nguyễn Tiến Liên phụ trách.

- Ở Vọng Liêu, các đồng chí Hoàng Thấu, Hoàng Nghiêm phụ trách.

Thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí đã nhanh chóng triển khai trong đêm.

Sáng ngày 01/5/1930, tại huyện lỵ, trên núi Bàn Độ, ở núi Voi, ở Động Trộp,... những lá cờ đỏ búa liềm lần đầu tiên phấp phới tung bay trên quê hương Kỳ Anh. Những tờ truyền đơn kêu gọi nhân dân đấu tranh xuất hiện nhiều nơi ở huyện lỵ và trong các làng, tổng.

Sau ngày 01/5/1930, phong trào quần chúng phát triển. Những “đêm thanh gió tố trời”, đội viên đội Tự vệ đỏ lấy cờ đi cắt rạ, gánh đất, đập đất,... ngoài đồng để luyện tập, ở Voi tập tại Cồn Riêng (Yên Hạ), ở Hà Trung tập tại Cồn Đình, Đồng Sác (Đan Du)... Những buổi tập như thế tăng dần lên, thu hút nhiều trai tráng lực điền vào trong Tự vệ đỏ.

Trước sự sôi động của phong trào cách mạng, ngày 09/7/1930, Tỉnh ủy lâm thời Hà Tĩnh chỉ đạo phát động nhân dân đấu tranh nhân ngày 01/8, ngày thế giới đoàn kết chống chiến tranh đế quốc, Huyện ủy lâm thời Kỳ Anh chủ trương treo cờ đỏ búa liềm và rải truyền đơn khắp nơi trong Huyện.

Ngay sau khi thành lập, nhận nhiệm vụ của cấp trên, Chi bộ Nhân Hiệu được phân công bí mật treo cờ đỏ búa liềm trên những vị trí trung tâm, ngã rẽ của các đường..., truyền đơn được rải khắp nơi, nhất là ở những nơi tập trung người qua lại như: chợ Cầu, bến nước, gây sự chú ý và tác động mạnh đến tinh thần cách mạng của Nhân dân nơi đây.

Từ giữa tháng 8/1930, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Nhân Hiệu, phong trào đấu tranh cách mạng nơi đây dâng cao, trước hết là phong trào đấu tranh của nông dân đòi chia lại công điền, công thổ, đấu tranh chống phụ thu, lạm bổ, thuế đinh, thuế điền, tăng tiền công vụ gặt, vụ cấy. Những cuộc đấu tranh của nông dân các làng: Nhân Lý, Nhân Canh, Hiệu Thuận, diễn ra liên tục và kéo dài trong suốt tháng 8 đã buộc chính quyền thực dân và bọn địa chủ phải nhượng bộ, chấp nhận các yêu sách của giai cấp nông dân.

Sau ngày 01/9/1930, Tổng bộ đã phân công các chi bộ, đảng viên nhanh chóng vận động quần chúng Nhân dân tham gia biểu tình. Tiêu biểu là cuộc biểu tình sáng ngày 09/9/1930, hàng nghìn nông dân Kỳ Anh từ các làng trong huyện (trong đó có Nhân dân các làng Hiệu Thuận, Nhân Lý, Nhân Canh) đã tập trung ở Cùp Nước Mắm (Kỳ Thọ). Đoàn biểu tình đội ngũ chỉnh tề do Nguyễn Trọng Bình trực tiếp chỉ huy, theo đường Quốc lộ 1A kéo thẳng về huyện lỵ. Đội tự vệ do Lê Quế phụ trách chia nhau bảo vệ trước và sau. Đoàn người háo hức vừa đi vừa hô vang khẩu hiệu tranh đấu, lôi cuốn thêm người ở các làng ven đường tham gia nên mỗi lúc mỗi đông.

Tại tổng Hà Trung, hai chi bộ: Chi bộ Nhân Hiệu (làng Nhân Canh và làng Hiệu Thuận) và Chi bộ Ngân Thiện (làng Ngân Tượng - làng Thiện Lợi) đã tổ chức quần chúng tập hợp ở khu vực Cồn Đình (Đan Du) cùng với các đoàn biểu tình khác trong huyện áo quần chỉnh tề, xếp hàng ngay ngắn, có sự hỗ trợ của các đội tự vệ nhanh chóng tiến đến nhà Tri huyện. Vừa đi, đoàn vừa hô vang các khẩu hiệu:

- Đả đảo đế quốc Pháp, phong kiến, địa chủ và tay sai!
- Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!

Khi đoàn biểu tình vào tới nơi, Tri huyện Lê Đức Trinh cùng nha lại, lính tráng đều đã bỏ trốn. Công đường vắng ngắt. Quần chúng xông vào đốt sổ sách, giấy tờ, phá trại lính, mở cửa trại giam thả hết những người bị cầm tù. Ban chỉ huy đưa bản yêu sách bắt Trần Đình Xí ký tên, đóng dấu và hứa chuyển lên Công sứ tỉnh.

Trước khí thế đấu tranh và những thắng lợi ban đầu của Nhân dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, thực dân Pháp thắt chặt hơn nữa chính sách khủng bố, chúng đặt Kỳ Anh trong tình trạng thiết quân luật, chặt phá cây cối, tạo thành một vành đai trắng xung quanh các làng: Nhân Canh, Đan Du, Hiệu Thuận, Hưng Nhân, Thanh Sơn, Mị Lý. Đồng thời điều hàng trăm lính khố xanh lên Kỳ Anh, tăng cường và thiết lập thêm đồn bót từ đầu đến cuối huyện. Chúng lập ra hàng chục điểm canh, ra lệnh giới nghiêm, cấm người đi lại, nội bắt xuất, ngoại bắt nhập. Bất cứ ngày hay đêm, khắp các ngã đường thôn xóm, hết lính Tây đến lính ngũ lục, đoàn phu sục sạo khắp nơi lùng bắt cán bộ cách mạng. Thế nên, khuất bóng mặt trời, mọi nhà lo gài cổng tắt lửa, tắt đèn, gia đình nào tắt đèn hoặc để chó sủa là chúng kéo đến đánh đập, dọa dẫm chứa chấp cộng sản, hoặc làm tín hiệu cho cộng sản. Ba đồng chí đảng viên của Kỳ Châu là Phan Công Bích, Trần Trục, Nguyễn Tề cùng một số cán bộ cốt cán của Chi bộ Hà Trung đều rơi vào tay kẻ thù trong

thời gian này. Cuộc biểu tình ngày 9/9/1930, được coi là đỉnh cao trong cao trào cách mạng 1930 - 1931 của huyện Kỳ Anh nói chung, Kỳ Châu nói riêng.

3. Chính quyền Xô viết thành lập

Trước tình thần đấu tranh ngày càng lớn mạnh của Nhân dân tổng Hà Trung, bộ máy cai trị của phong kiến thực dân nơi đây hầu như tê liệt. Lý trưởng các làng hoang mang, khiếp sợ không dám ho he, không dám đến đình làm việc và đã thân hành mang triệu nộp cho Nông Hội đỏ. Việc làng, xã bị đình trệ. Lúc này, điều cần kíp là phải thành lập bộ máy để quản lý, điều hành làng xã.

Tiếp thu sự chỉ đạo của cấp trên, Tổng Hà Trung thành lập được 9 nông hội đỏ. Trong đó, xã Trung Sơn thành lập Hai Thôn Bộ nông: Nông hội Mỹ Lộ, Nông hội Thanh Sơn.

Các thôn bộ nông được thành lập và chia thành tổ bộ Nông. Các tổ chức tổng bộ, xã bộ, thôn bộ và tổ bộ nông trở thành bộ máy hành chính dưới hình thức Xô Viết đầu tiên của cách mạng, giúp giải quyết việc quản lý hành chính các cấp thay cho chính quyền phong kiến thực dân đã bị tan rã trước đó, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cách mạng.

Trong xóm làng, các hội, phường cũng dần được hình thành như: phường cấy, phường tranh, phường lúa... Những cuộc hội họp, tổ chức phường hội để giúp cho trình độ nhận thức về xã hội của người dân được mở mang, các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan dần bị loại bỏ.

Các tổ chức chính trị thành lập kịp thời và có nhiệm vụ chỉ đạo bà con cùng giúp đỡ lẫn nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn; hạn chế tệ nạn rượu chè, cờ bạc; trực tiếp ngăn chặn nạn trộm cắp; vận động Nhân dân học chữ Quốc ngữ; tịch thu và chia lại công điền, công thổ.

Từ những hoạt động tích cực của chi bộ, xã bộ nông, thôn bộ nông, phường hội: tạo thông lệ, mỗi tối, tổ chức diễn thuyết ở đình làng với nội dung cung cấp về tin tức cách mạng, nếp sống mới, tội ác của kẻ thù...., tổ chức các lớp học chữ Quốc ngữ (Nhân Canh, Nhân Lý, Hiệu Thuận) tại nhà dân, chia công điền công thổ khiến: các tệ nạn xã hội giảm hẳn; số quần chúng tham gia học chữ quốc ngữ; chia cho dân cày số ruộng đất tịch thu từ bọn cường hào và số lúa tuần sương, tiền được tập trung lại chia cho người nghèo đói và chi phí cho việc may quần áo, xà cạp trang bị cho lực lượng tự vệ.

Vì lần đầu thực hiện nên các cấp chính quyền của nông hội đỏ gặp không ít khó khăn trong công tác điều hành nhưng nhờ có sách báo, tài liệu mà các cán bộ nông hội đã nắm bắt nhanh chóng tình hình để điều hành quản lý xã hội có hiệu quả. Nhờ vậy, những vấn đề bức bách, những mâu thuẫn nhanh chóng được hòa giải, bà con yên tâm tin tưởng vào sự lựa chọn của mình mà xây dựng cuộc sống mới, xóa bỏ dần các tập tục lạc hậu.

Việc ra đời chính quyền Xô viết ở các thôn xã Kỳ Anh nói chung, ở Hà Trung nói riêng và là kết quả của cao trào đấu tranh cách mạng của các tầng lớp Nhân dân, trong đó nông dân là đội quân chủ lực do Đảng tổ chức và lãnh đạo. Đảng bộ Kỳ Anh, các chi bộ sớm phát huy được sức mạnh tổng hợp đó và đã sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng tấn công vào bộ máy thống trị của thực dân Pháp và phong kiến từ huyện đến làng xã, lập nên các Xô viết của nông dân - chính quyền cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đảng bộ cũng đã phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp nhằm duy trì sự hoạt động của các Xô viết. So với phong trào toàn tỉnh, các Xô viết ở Hà Trung, huyện Kỳ Anh đã đi đầu về cả ba mặt: nội dung hoạt động, hình thức đấu tranh và thời gian tồn tại. Đây là một bộ phận của *“cuộc chiến đấu giai cấp rung trời chuyển đất những năm 1930 - 1931, trong đó công nông đã vùng ra nghị lực phi thường của mình”*¹.

4. Chính sách khủng bố của kẻ địch trong những năm 1930 - 1931

Trước những thắng lợi của Nhân dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, thực dân Pháp thắt chặt hơn nữa chính sách khủng bố, chúng đặt Kỳ Anh trong tình trạng thiết quân luật, tăng cường củng cố Huyện đường, hệ thống đồn bót. Chúng chặt phá cây cối, tạo thành một vành đai trắng xung quanh các làng Nhân Lý, Nhân Canh, Hiệu Thuận. Đồng thời điều hàng trăm lính khố xanh lên Kỳ Anh, tăng cường và thiết lập thêm đồn bót từ đầu đến cuối huyện.

Ngoài hệ thống chánh, tổng, lý trưởng, bang tá, đoàn phu, Pháp còn lựa chọn những tên thân thích, phu đoàn lập thêm *“Hội đồng ngũ hương”*. Chúng lập điểm canh ở chợ Quan và đặt một cái cùm và một chiếc mõ to. Đêm đêm, chúng bắt dân làng thay phiên nhau ra ngồi điểm canh. Bọn đoàn phu đi qua điểm canh đánh 3 hồi mõ *“điểm mục”* dân trong thôn xóm nam giới từ 16 tuổi trở lên phải có mặt đầy đủ một bó đuốc, một cây gậy. Nếu ai vắng mặt hoặc thiếu một trong hai vật đi kèm thì bọn phu đoàn đến nhà bắt ra điểm canh đánh đập tàn nhẫn rồi cùm lại đến sáng mới cho về. Bất cứ ngày hay đêm, khắp các ngã đường thôn xóm, hết lính Tây đến lính ngũ lục, đoàn phu sục sạo khắp nơi lùng bắt cán bộ cách mạng. Thế nên, khuất bóng mặt trời, mọi nhà lo gài cổng tắt lửa, tắt đèn, gia đình nào thấp đèn hoặc để chó sủa là chúng kéo đến đánh đập, dọa dẫm chửi chửi cộng sản, hoặc làm tín hiệu cho cộng sản.

Chính sách khủng bố dã man của kẻ thù làm một số ít quần chúng hoang mang dao động. Cán bộ, đảng viên hoạt động cũng khó khăn hơn. Các đồng chí đảng viên, quần chúng của Kỳ Châu: Nguyễn Tề, Trần Trực, Nguyễn Dực, Phan Công Bích, Nguyễn Chuyên cùng một số cán bộ cốt cán của chi bộ Hà Trung đều rơi vào tay kẻ thù. Mặc dù

¹ Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, hăng hái tiến lên giành những thắng lợi mới*. NXB Sự thật, Hà Nội, 1975, trang 39. Lịch sử Đảng bộ huyện Kỳ Anh, trang 86, sđd.

bị bắt, bị tra tấn dã man¹ nhưng các đồng chí vẫn giữ vững khí tiết của người cách mạng, biến nhà tù thành trường học, kiên trì đợi ngày thoát khỏi ngục tù, trở về địa phương hoạt động.

Sau khi đàn áp bằng vũ lực, thực dân Pháp tiếp tục thực hiện một loạt các âm mưu thâm độc về chính trị khác như: củng cố bộ máy chính quyền tay sai địa phương, cử tộc biểu các họ vào tham chính với Hội đồng Ngũ hương, thu hồi ruộng đất công, khôi phục lại việc cúng tế, gây chia rẽ trong Nhân dân. Chúng bắt dân rước cờ vàng, phát thẻ quy thuận để mở cửa cho những phần tử cơ hội ra đầu thú cách mạng, tăng cường tiêu diệt cách mạng.

Chính sách khủng bố tàn bạo của kẻ thù cộng với những khó khăn do thiên tai đã gây ra nạn đói hết sức gay gắt trên diện rộng. Thêm vào đó, tiếng trống thúc thu sưu, thu thuế, tiếng mõ cầm canh, tiếng bước chân rình rập của binh lính làm cho không khí nông thôn hết sức căng thẳng, ngột ngạt, đây thực sự là một thời kì đen tối của lịch sử.

5. Bảo vệ thành quả cách mạng và hình thành tổ chức Đảng

Mặc dầu bọn thực dân - phong kiến tiến hành khủng bố trắng nhưng tinh thần cách mạng của Nhân dân Kỳ Anh - Nhân Canh, Nhân Lý, Hiệu Thuận như bép than hồng vẫn âm ỉ đỏ. Sau sự kiện đồng chí Nguyễn Trọng Bình bị chúng kết án tử hình, Nhân dân tổng Hà Trung - Vọng Liêu đã bí mật tổ chức lễ truy điệu tại Cồn Riêng (Yên Hạ - Kỳ Hoa). Như ngọn lửa đỏ thêm dầu, lòng căm thù bọn thực dân - phong kiến càng lúc càng mạnh mẽ, ý chí chiến đấu được giữ vững.

Lúc này, cơ quan Huyện ủy bị phá vỡ, hầu hết cán bộ, đảng viên bị bắt, sợi dây liên lạc của Đảng từ tỉnh xuống huyện, làng bị gián đoạn. Song những đồng chí còn lại vẫn lo củng cố tổ chức, duy trì phong trào. Các đồng chí ở Hà Trung - Vọng Liêu - Cấp Dẫn vẫn liên lạc với nhau để chấp mỗi liên lạc với tổ chức. Tháng 3/1931, sau khi bắt được liên lạc với Huyện ủy Cẩm Xuyên và bàn định kế hoạch củng cố lại các chi bộ và tổ chức quần chúng. Tháng 5/1931, Tỉnh ủy cử đồng chí Nguyễn Thị Hòe (bí danh Tre)² và Nguyễn Như Công vào Kỳ Anh triệu tập một cuộc họp tại Miếu Rỏi (Kỳ Văn). Được sự thống nhất của 15 đảng viên, cuộc họp đã bầu Ban Cán sự gồm 5 đồng chí, do đồng chí Dương Duyến làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Duy Khiêm làm Phó Bí thư. Ngay sau đó, các tổ chức Đảng trong Tổng Hà Trung cũng được khôi phục.

Ngày 28/8/1931, Ban Cán sự lâm thời đã triệu tập cuộc họp ở Rẫy ông Nghệ. Trong cuộc họp này, Tổ chức đã quyết định dời trụ sở Đảng bộ Huyện từ Xuân Lạc về Sa Xá. Tuy Cơ quan Huyện ủy chỉ hoạt động ở đây được một tháng nhưng đã nhanh chóng

¹ Ngày 2/1/1931, chính quyền thực dân đã đưa đồng chí Nguyễn Trọng Bình ra chém tại chân thành huyện để uy hiếp và khủng bố tinh thần đấu tranh của Nhân dân Kỳ Anh.

² Đồng chí Hòe ở tại nhà ông Lê Đình (làng Sa Xá). Đồng chí nguy trang thành thường dân, ban ngày đi làm thuê, gặt lúa, đi cấy cày, ban đêm nghiên cứu tài liệu tại nhà ông Lê Kinh.

xúc tiến khôi phục lại tổ chức Đảng, các phong trào quần chúng, chống khủng bố, chống bọn cường hào tham nhũng, chống phu đài, tạp dịch nặng nề, đồng thời lợi dụng cơ hội đưa những người tiến bộ, cảm tình Đảng vào làm hương lý ở thôn xã. Các chi bộ nhận nhiệm vụ của Huyện ủy chủ trương kỷ niệm cách mạng Tháng Mười Nga (11/1931) bằng hình thức cờ đỏ búa liềm và mít tinh nếu có điều kiện. Lúc này, Tổng Hà Trung đã có 4 chi bộ được khôi phục và phát triển thêm. Trong đó Kỳ Châu có Chi bộ Nhân Hiệu. Các hội quần chúng cũng được mở rộng. Công tác binh vận cũng thành lập cơ sở Đảng ngay trong đồn Kỳ Anh.

II. TỔ CHỨC ĐẤU TRANH KHÔI PHỤC LỰC LƯỢNG VÀ THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN TỘC DÂN CHỦ (1932 - 1939)

Tháng 5/1931, sau cuộc họp ở Miếu Rối (Kỳ Văn), Chi bộ Nhân Hiệu được củng cố. Nông hội cùng các hội tương tế, ái hữu được phục hồi. Sang đầu năm 1932, chúng tiếp tục tiến hành truy quét, săn lùng những người bị tình nghi là cộng sản, làm cho Nhân dân Nghệ Tĩnh nói chung và Kỳ Anh nói riêng phải sống trong bầu không khí u ám, ngột ngạt trong tiếng súng chỉ thiên, tiếng mõ nguyệt đêm, tiếng dẫm chân, la ó của lính lệ, phu đoàn tuần tra. Trước sự truy quét gắt gao của địch, nhiều cán bộ, đảng viên bị giết. Các tổ chức của Đảng và cơ sở quần chúng hầu như bị tan vỡ.

Tháng 3/1932, các đồng chí chủ chốt trong Huyện ủy hầu như bị bắt. Toàn huyện có 70 đảng viên bị bắt. Trong số đó, chúng kết án đồng chí Nguyễn Dực 15 năm tù, đồng chí Nguyễn Tể mức án 6 năm tù, đồng chí Trần Trục mức án 5 năm tù, đồng chí Nguyễn Chuyên mức án 3 năm tù. Trong tù, dù chịu bao lần tra tấn, đánh đập, các đồng chí không nao núng, tổ chức đấu tranh đòi phát đủ tiền ăn, đau được phát thuốc hoặc đưa đi nhà thương, ốm yếu không phải đi làm... Đồng chí Nguyễn Tể biết tiếng Pháp đã viết đơn đưa lên cai ngục. Nếu không được chấp nhận thì tuyệt thực, đình công. Các đồng chí còn biến nhà tù thành trường học, luôn tìm hiểu tình hình, bắt mối liên lạc, đợi ngày thoát ngục trở về địa phương hoạt động, khôi phục lại tổ chức Đảng để tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng.

Cuối năm 1934, các cơ sở Đảng trong huyện dần được phục hồi. Đầu năm 1935, phong trào cách mạng ở Kỳ Anh cơ bản được khôi phục. Hệ thống tổ chức của Đảng được xây dựng lại, nằm trong hệ thống Đảng bộ Nghệ Tĩnh. Các Đảng viên nhanh chóng liên lạc với chính trị phạm được tha về cũng như các đồng chí hội viên Nông hội Đỏ để khôi phục phong trào, xây dựng lại cơ sở Đảng, tiếp tục đưa phong trào cách mạng bước sang một giai đoạn đấu tranh mới: Thời kỳ đấu tranh đòi tự do, cơm áo, hòa bình, chĩa mũi nhọn vào bọn phát xít và phản động thuộc địa. Năm 1936, một số cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng ở Kỳ Anh lâu nay bị giam trong các nhà lao được thả về. Ra tù,

các đồng chí đã liên lạc với nhau, tiếp tục hoạt động để khôi phục Đảng bộ, khôi phục phong trào.

Giữa năm 1937, đồng chí Nguyễn Tề cùng đồng chí Nguyễn Quý Yêm và một số đồng chí khác đã chấp mối liên lạc, ra dự cuộc họp ở Tỉnh ủy. Sau cuộc họp, kế hoạch khôi phục Đảng bộ huyện nhanh chóng được thông qua. Năm 1938, tổ chức Đảng được khôi phục. Hội nghị đã bầu đồng chí Nguyễn Tề được bầu vào Ban Cán sự Đảng.

Song song với tổ chức Đảng, các hội tương tế ái hữu được lập ở một số thôn, xã, như: Hội đá bóng, Hội đưa ma, Hội lợp nhà, Hội làng trai, Hội đi săn... Đó là những tổ chức quần chúng biến tướng của Đảng nhằm tập hợp quần chúng giúp đỡ lẫn nhau, chống bọn Tổng - Lý cường hào ức hiếp Nhân dân.

Giữa lúc phong trào cách mạng xã nhà đang dần khôi phục và có nhiều khởi sắc thì đầu năm 1939, chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ. Tình hình chính trị ở Pháp ngày càng xấu đi. Ở Đông Dương, thực dân Pháp thẳng tay đàn áp cách mạng, khủng bố trên quy mô lớn. Cơ sở Đảng lần lượt bị phá vỡ, các phường, hội được tổ chức công khai và bán công khai đều bị chúng ra lệnh giải tán và nghiêm cấm hoạt động. Một số chính trị phạm vừa được thả ra hoặc từ nơi khác quay về đều bị bắt trở lại. Hệ thống cơ sở Đảng từ huyện xuống làng, xã bị phá vỡ.

Đến đây, cuộc vận động dân chủ ở Kỳ Anh phải tạm thời lắng xuống. Cuộc cách mạng của toàn dân tộc ta chuyển sang thời kì mới, thời kì chuẩn bị lực lượng cho công cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền (giai đoạn 1939 - 1945).

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KỲ CHÂU THAM GIA TỔNG KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN THẮNG LỢI (1939 - 1945)

Ngày 01/9/1939 chiến tranh thế giới hai bùng nổ, thực dân Pháp phát xít hóa bộ máy chiến tranh, đàn áp khủng bố phong trào cách mạng và Đảng Cộng sản. Cách mạng Việt Nam chuyển biến sang một giai đoạn mới.

Tháng 6/1940, phát xít Nhật tràn vào Đông Dương, bộ máy hào lý dần dần bị phát xít hóa, Nhân dân Đông Dương rơi vào tình trạng “*Một cổ hai tròng*”. Cũng như nhân dân cả nước, nhân dân Kỳ Anh rên xiết dưới hai tầng áp bức Pháp - Nhật, thuế điền tăng lên 18%, nạn lạc quyền, đóng góp, phu đài, tạp dịch thường xuyên diễn ra. Thanh niên phải đi lính làm bia đỡ đạn nạn đầu cơ tích trữ làm cho giá cả tăng vọt, chính sách mua thóc tạ của Phát xít Nhật dẫn đến tình trạng khan hiếm lương thực, giá gạo từ 300 đồng lên 400 đồng, làm cho đời sống nhân dân Kỳ Anh thêm cơ cực, lầm than. Chưa hết, chúng đem binh lính, mật thám về bao vây, khám xét và bắt giam. Tất cả những người trước đây bị tù được thả về nay chúng gom lại, đày đi biệt xứ. Tình hình hết sức bất lợi cho tổ chức. Đảng bộ Kỳ Anh tiếp tục bị địch phá vỡ.

Ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc sau hơn 30 năm bôn ba đã trở về trực tiếp lãnh đạo Cách mạng Việt Nam. Tháng 5/1941, người trực tiếp chỉ đạo Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, hoàn thiện sự chuyển hướng đường lối chỉ đạo chiến lược và sách lược Cách mạng Việt Nam: “*Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu*”. Tạm gác khẩu hiệu “*Đánh đổ địa chủ chiếm ruộng đất*”, thay bằng khẩu hiệu “*Tịch thu ruộng đất của bọn đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo*”. Hội Nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh, gọi tắt là Mặt trận Việt Minh và các tổ chức quần chúng như: Công nhân cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Thanh niên cứu quốc từ Trung ương đến địa phương nhằm đoàn kết tất cả các lực lượng, chuẩn bị mọi mặt cho Tổng khởi nghĩa.

Năm 1944 đến đầu 1945, do chính sách bóc lột tàn khốc của Phát xít Nhật, Nhân dân lâm vào cảnh đói nghèo trầm trọng. Cả nước có hơn hai triệu người chết vì đói, Kỳ Anh đã chết đói mất 5.000 người. Riêng Kỳ Châu, số người chết vì đói lên đến hàng chục người, nhiều gia đình chết cả nhà, số người ăn xin đầu đình cuối chợ, nhiều không sao kể hết. Ở địa phận Chợ Hôm (vùng Bến xe, Bưu điện), Chợ huyện, Chợ Cầu, góc phố, đình làng có nhiều người chết đói. Vùng đất xứ Cồn Hồ (gần Chùa Dền) trở thành bãi tha ma thảm khốc.

Không khí chết chóc đang bao trùm, tin “*Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương*” (ngày 09/3/1945) và Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” (ngày 12/3/1945) của Trung ương Đảng về đến như được tiếp thêm sinh lực, cơ hội cho cách mạng, cho tinh thần yêu nước của Nhân dân trời dậy.

Ngay sau đó, Chính phủ Việt Minh đã phát động phong trào “*Phá kho thóc Nhật cứu đói*” rộng rãi khắp các nước. Thực hiện chủ trương chung, Huyện ủy Kỳ Anh giương cao khẩu hiệu “*Phá kho thóc của Nhật cứu đói*”, Nhân dân Kỳ Anh đã nổi dậy phá kho thóc của Nhật đóng ở khu vực Voi, huyện lỵ, đồn điền chợ Gia, chợ Cầu... lấy thóc chia cho Nhân dân.

Ngày 17/5/1945, đồng chí Tôn Sỹ Khuê, đại diện Việt Minh lâm thời tỉnh chỉ đạo tổ chức Ban Chấp hành Việt Minh lâm thời Kỳ Anh gồm các đồng chí: Lê Ngọc Triện, Nguyễn Thuận, Cao Đường, Thanh Thủy và ông Xảo Kính¹. Từ đây, lần lượt các tổ chức cơ sở của Việt Minh bí mật ở các làng, xã được thành lập như: Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Đội Tự vệ.

Ngày 14/8/1945, Phát xít Nhật buộc phải đầu hàng không điều kiện. Ngày 15/8/1945, Việt Minh liên tỉnh Nghệ Tĩnh họp và ra lệnh cho các phủ, huyện “*bổ trí ngay*

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy quân sự huyện Kỳ Anh, Lịch sử Lực lượng vũ trang huyện Kỳ Anh, trang 21, 22.

*việc cướp chính quyền, không câu nệ làng trước hay huyện trước... ”*¹. Ngay sau đó, Việt Minh Nam Hà đã triệu tập cuộc họp khẩn cấp tại Cửa Nhượng (Cẩm Xuyên) để truyền đạt lệnh tổng khởi nghĩa, bầu Ủy ban khởi nghĩa Nam Hà (do đồng chí Lê Lộc làm Chủ tịch). Quán triệt tinh thần và kế hoạch chuẩn bị khởi nghĩa của Ban Việt Minh Nam Hà, Việt Minh Kỳ Anh quyết định thành lập Ban Khởi nghĩa, gấp rút chuẩn bị mọi điều kiện chuẩn bị cho một cuộc tổng khởi nghĩa trong toàn huyện.

19 giờ ngày 14/8/1945, tại Voi, Việt Minh Kỳ Anh họp khẩn cấp. Kỳ Anh phải tập trung quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền lập tức. Ba đồng chí: Nguyễn Thuận, Nguyễn Duy Khiêm, Nguyễn Huân hội ý chớp nhoáng, phân công thực thi nhiệm vụ, đồng chí Nguyễn Thuận báo cáo lại tinh thần và nội dung cuộc họp của Việt Minh Nam Hà ở Nhượng Bạt (huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh). Hội nghị quyết định thành lập Ban khởi nghĩa và phân công cán bộ Việt Minh phụ trách các vùng, các thôn, làng.

10 giờ sáng 18/8/1945, cán bộ Việt Minh Kỳ Anh được tin việc giành chính quyền ở tỉnh lỵ Hà Tĩnh đã thắng lợi. Ngay lập tức, ba đồng chí: Nguyễn Thuận, Nguyễn Duy Khiêm, Nguyễn Huân đã hội ý chớp nhoáng, phân công nhau thực thi nhiệm vụ cho việc giành chính quyền ở huyện lỵ Kỳ Anh.

12 giờ 18/8/1945, các đồng chí: Nguyễn Trọng Nhạ, Nguyễn Uông và Đặng Phụng (sau đó đồng chí Phạm Thê và đồng chí Nguyễn Lự trong đoàn cán bộ Việt Minh tỉnh) vào đến huyện đường Kỳ Anh. Huyện trưởng Nguyễn Hòa Phẩm đầu hàng ngay và giao, nộp ấn tín, thẻ ngà, tài liệu cho cách mạng. Cùng lúc ấy, Đồn trưởng Nguyễn Ấn cho lính mang toàn bộ súng đạn xếp hàng giao nộp Việt Minh.

17 giờ ngày 18/8/1945, đoàn biểu tình khổng lồ ở các tổng đã tập kết tại huyện đường. Giữa rừng người hùng hực khí thể cách mạng, đoàn cán bộ Việt Minh tỉnh và huyện đi tới và dừng lại dưới cột cờ. Cờ đỏ sao vàng năm cánh từ từ kéo lên, tung bay trước gió. Đó là giây phút cáo chung của chính quyền thực dân - phong kiến tay sai ở Kỳ Anh đã sụp đổ. Một sự kiện lịch sử trọng đại của huyện Kỳ Anh được diễn ra tại trung tâm xã Kỳ Châu. Thay mặt Việt Minh tỉnh và huyện, đồng chí Nguyễn Trọng Nhạ đã trình trọng tuyên bố xóa bỏ chế độ cũ, xóa bỏ mọi chính sách và thuế má vô lý mà chính quyền Pháp - Nhật và phong kiến tay sai đã đặt ra trước đây, thiết lập chính quyền của Việt Minh, của Nhân dân. Từ đây, Nhân dân Kỳ Anh thực sự đã làm chủ đất trời và cuộc sống của mình để xây dựng cuộc sống mới, xã hội mới.

19 giờ ngày 18/8/1945, tại trường tiểu học Huyện, Ban khởi nghĩa triệu tập cuộc họp khẩn cấp. Cuộc họp đã đề ra những biện pháp gấp gáp để hoàn thành việc giành chính quyền ở các tổng, các làng.

Nhận nhiệm vụ của Việt Minh tỉnh, huyện Kỳ Anh phân công, đồng chí Nguyễn Duy Khiêm, đồng chí Vũ Xuân Huệ về chỉ đạo việc giành chính quyền. Đúng 6 giờ sáng

¹ Hồ sơ lưu trữ tại Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Tỉnh ủy Hà Tĩnh.

ngày 19/8/1945, sau ba nhịp trống liên hồi, dân chúng từ mọi ngã đường đổ về đình làng Hà Trung. Đồng chí Nguyễn Duy Khiêm, đồng chí Vũ Xuân Huệ đứng ra tự giới thiệu Ban Khởi nghĩa của tổng Hà Trung; tuyên bố lệnh tổng khởi nghĩa của Mặt trận Việt Minh xã, ra lệnh bắt dân lý trưởng, phó lý, ngũ hương đến địa điểm tập trung. Trước sự chứng kiến của đông đảo bà con, chính quyền cách mạng tổng Hà Trung tuyên bố tước mọi quyền hành, chức tước của tên chánh tổng, tịch thu triện đồng và mọi giấy tờ sổ sách có liên quan. Đồng thời, tuyên bố xóa bỏ bộ máy chính quyền tay sai ở các làng. Cuộc khởi nghĩa ở Hà Trung nhanh chóng giành thắng lợi.

Ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ, Ủy ban khởi nghĩa đã bàn giao sứ mệnh lịch sử cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Đồng chí Trần Trục giữ chức vụ Chủ tịch.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã đưa đất nước ta bước sang một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do tiến lên xã hội chủ nghĩa. Đối với mỗi người dân Việt Nam, trong đó có Nhân dân Kỳ Châu, đây là một cuộc đổi đời, đưa nông dân từ thân phận người nô lệ trở thành người làm chủ. Từ đây, cán bộ đảng viên và Nhân dân toàn xã đoàn kết, hăng hái cùng nhau tham gia công cuộc củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng và tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

IV. Củng cố tổ chức Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, ổn định đời sống nhân dân, tích cực chuẩn bị kháng chiến

Cách mạng Tháng Tám thành công, chế độ thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật bị lật đổ, nước Việt Nam hoàn toàn độc lập. Từ thành quả của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, đưa dân tộc Việt Nam bước sang một trang sử mới.

Cuối tháng 10/1945, Đảng bộ huyện Kỳ Anh được khôi phục. Đây là sự kiện quan trọng quyết định trực tiếp đến việc tập hợp, xây dựng Đảng bộ trong toàn huyện và xây dựng chính quyền cách mạng cũng như Mặt trận và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác.

Tháng 12/1945, thực hiện Sắc lệnh của Chính phủ về việc xóa bỏ cấp tổng, thành lập chính quyền 4 cấp (xã, huyện, tỉnh, trung ương), Đại hội đại biểu nhân dân huyện đã quyết định bỏ đơn vị hành chính 5 tổng, nhập 97 thôn, chia thành 20 xã. Tổng Hà Trung chia là 3 xã: Xã Trung Hải (gồm Quy Hòa, Văn Yên, Hà Trung, Đồng Nai, Trung Hạ, Văn Trảng); xã Trung Sơn (gồm Đan Du, một phần Thanh Sơn, một phần Biều Duệ, Đại Đồng, Sa Xá, Mỹ Lữ, Xuân Thủy, Duy Lối, Ngân Tượng, Đa Lộc); xã Trung Châu (gồm Nhân Canh, 1 phần Nhân Lý, Hiệu Thuận, Thiên Lợi).

Để đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, được sự giúp đỡ của cấp trên, cuối tháng 12/1945 tại Chùa Dền, Chi bộ Trung Châu được thành lập. Do tình hình lúc bấy giờ nên Chi bộ được gọi là Ủy ban Liên Việt - Việt Minh. Chi bộ có 04 đảng viên là các đồng chí:

Nguyễn Tề, Bùi Châu, Lê Phúc, Phan Công Bích; đồng chí Bùi Châu được bầu giữ chức Bí thư. Đến cuối năm 1947 đầu năm 1949, chi bộ đã kết nạp thêm nhiều đảng viên mới, là những quần chúng xuất sắc, hoạt động sôi nổi trong cuộc khởi nghĩa.

Đầu năm 1946, một sự kiện trọng đại trong đời sống chính trị của toàn Đảng, toàn dân diễn ra, đó là cuộc tổng tuyển cử Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã. Xã đã dùng nhiều hình thức để vận động Nhân dân tham gia tổng tuyển cử Ủy ban cách mạng lâm thời. Lựa chọn một số người thông thạo chữ Quốc ngữ trong các thôn xóm lập danh sách cử tri, niêm yết đúng thời gian ở những nơi công cộng để bà con biết và kịp thời sửa chữa nếu có sai sót. Một số anh em trong Đoàn Thanh niên cứu quốc cũng được điều động làm nhiệm vụ cảnh giới, kịp thời phát hiện và xử lý những hành động quấy rối cuộc Tổng tuyển cử.

Tiếp đó, ngày 12/02/1946, Nhân dân trong xã lại nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân xã theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. Ngay trong đợt bầu cử đầu tiên, Nhân dân xã Trung Châu đã bầu ra các vị Hội đồng nhân dân, đó là các đại biểu: Giảng, Cừ, Hùng, Hán Duy Cương, Canh, Vang, Huyền Hân, Cảnh Thành Quế, Trung, Hai, Hiệp, Yêm, Hoan, Trục, Lương.

Ngay sau khi được thành lập, Hội đồng nhân dân đã tiến hành cuộc họp lần thứ nhất để bầu ra Ủy ban hành chính xã (thay thế Ủy ban cách mạng lâm thời), ông Trần Trục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; Phó Chủ tịch là ông Đào Biên.

Các tổ chức đoàn thể, quần chúng cũng nhanh chóng được kiện toàn về mặt tổ chức như: Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Nông hội cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Thiếu niên nhi đồng cứu quốc thu hút đông đảo lực lượng quần chúng tham gia. Một số người mới trưởng thành trong phong trào được bầu vào Ban Chấp hành các đoàn thể, trong số đó có những người là trí thức yêu nước hoặc quần chúng tích cực. Ngay sau khi thống nhất chung về bộ máy, chi bộ Đảng và chính quyền đã khẩn trương bắt tay vào thực hiện những nhiệm vụ cấp bách về kinh tế, văn hoá, giáo dục.

Chống giặc đói: Ngay sau khi giành chính quyền, Trung ương Đảng, Chính phủ và Mặt trận Việt Minh đã áp dụng mọi biện pháp để giải quyết nạn đói, cải thiện đời sống Nhân dân như ra sắc lệnh xóa bỏ các thứ thuế do chính quyền thực dân và triều đình phong kiến đặt ra; vận động các chủ ruộng, chủ nợ tạm hoãn thu tô, thu nợ lãi và bãi bỏ các khoản phù thu lạm bổ trước đây. Đồng thời lấy ruộng đất công (công điền) chia cho những gia đình không có ruộng đất để họ có điều kiện canh tác, cải thiện đời sống. Vận động những hộ trung nông giúp đỡ bà con mượn trâu bò, nông cụ để sản xuất.

Phát động Nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Tăng gia sản xuất, tăng gia sản xuất ngay, tăng gia sản xuất nữa”*. Mọi diện tích đầm lầy, đất hoang đều được bà con khai phá, biến thành đất nông nghiệp. Bên cạnh

các loại cây lương thực xã còn chỉ đạo bà con trồng nhiều loại cây rau màu, cây ăn quả, các loại bầu bí, khoai, ngô các loại, tận dụng hết đất hoang hóa trong ruộng ngoài đồng.

Đi đôi với tăng gia sản xuất, Nhân dân đã tích cực hưởng ứng phong trào “*Thực hành tiết kiệm*” của Đảng và Chính phủ. Đảng bộ, chính quyền đã phát động các gia đình mỗi người nhịn ăn một bữa, mỗi bữa bớt một nắm gạo bỏ vào “*Hũ gạo tiết kiệm*”. Bên cạnh đó, các tổ chức đoàn thể cũng đẩy mạnh tuyên truyền kêu gọi các gia đình nghiêm túc thực hiện việc không nấu rượu gạo nhằm tiết kiệm lương thực, chống lãng phí.

Nhờ những biện pháp tích cực trên nên trong một thời gian ngắn, về căn bản nạn đói không còn trầm trọng như trước, đời sống của bà con tuy còn nhiều khó khăn nhưng ai cũng phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, vào cách mạng, tạo đà cho phong trào cách mạng phát triển.

Chống giặc đói: Dưới sự chỉ đạo của Nha bình dân học vụ, Chi bộ và chính quyền xã đã nhanh chóng thành lập Ban Vận động “Bình dân học vụ” do ông Phan Thanh Cảnh làm Trưởng Phó Ban Bình dân học vụ - kiêm Ủy viên văn hóa. Phó ban là các ông Võ Tá Lương, Nguyễn Nhân. Trong một thời gian ngắn, xã đã tổ chức được hàng chục lớp bình dân học vụ cho Nhân dân. Các giáo viên đứng lớp: Trần Văn Ninh, Phan Công Thi, Phan Công Thăng, Phan Công Huân, Trần Quảng Hiền, Phạm Kinh Phương, Nguyễn Trọng Bá... đã chia lịch học thành nhiều buổi phù hợp với từng độ tuổi lao động, có khi là học vào các buổi trưa, tối, học vài giờ trước khi đi làm đồng. Việc học của bà con được cán bộ bình dân học vụ theo dõi, nắm chắc (ai đi học, ai chưa đi, hoặc đi không đều) để có kế hoạch học bù. Nhân dân trong xã còn có sáng kiến ngăn các nẻo đường dẫn đến chợ, ai biết chữ thì mới cho vào chợ để buôn bán. Sáng tác thơ, ca, hò, vè cổ động bà con chăm chỉ học.

Với không khí chấn hưng dân trí từ nam nữ thanh niên đến ông già bà lão, trẻ em đều hăng hái học chữ Quốc ngữ. Công tác cổ động, tuyên truyền cho phong trào “*diệt giặc đói*” được tiến hành dưới mọi hình thức và bằng mọi phương tiện tự tạo. Các khẩu hiệu viết bằng vôi trên lá cốt và nong, nia treo trước ngõ từng gia đình, dọc đường làng. Trên xà nhà, mũ, nón, mọi gia đình, mọi người đều học; khi giấy, bút, mực khan hiếm, mỗi người đều tạo cho mình các dụng cụ để học tập. Giấy không có thì lấy lá phơi khô thay giấy, nền nhà làm bằng, bút làm bằng tay tre, mực vắt từ quả cây có màu. Nền nhà, nền sân, nền đường đều trở thành “*sách tập viết*”. Với những biện pháp tích cực đó, đến cuối năm 1946, đa số Nhân dân Kỳ Châu trong độ tuổi đã biết đọc, biết viết và là một trong những xã đi đầu của huyện Kỳ Anh trong phong trào chống giặc đói.

Xây dựng đời sống văn hóa mới: Đi đôi với việc xóa nạn mù chữ, công tác xây dựng đời sống văn hóa mới, nếp sống mới cũng được chi bộ chủ trương đẩy mạnh. Các tập quán lạc hậu của chế độ thực dân, phong kiến bị xoá bỏ. Các hủ tục mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc... bị phê phán, công kích và dần được loại trừ. Xã đã thành lập Ban

Thông tin tuyên truyền, ở mỗi thôn xóm thành lập một tổ thông tin tuyên truyền từ 3 - 5 người, chủ lực là Đoàn Thanh niên. Thông tin, tuyên truyền kịp thời mọi chủ trương, chính sách của Nhà nước mới đến mọi người dân. Đêm đêm, thanh thiếu nhi, nông dân, phụ nữ thấp đèn đuốc, trồng mĩ, ba la cổ động hô vang mọi khẩu hiệu. Làng nào cũng tổ chức một đội văn nghệ hát tuồng, diễn kịch ca ngợi chế độ mới. Để bài trừ mê tín dị đoan, tiết kiệm tiền của, Nhân dân đã triệt để không dùng vàng mã trong ngày giỗ chạp. Các pho tượng thờ, bài vị trong các ngôi đền, miếu được bà con rước hợp tự tại chùa Dền.

Xây dựng Quỹ độc lập và ủng hộ đồng bào Nam Bộ kháng chiến: Thực hiện phong trào toàn dân xây dựng “Quỹ độc lập” và “Tuần lễ vàng” (từ ngày 17 - 24/9/1945) do Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động, Nhân dân trong xã tự nguyện hiến tặng những tài sản có giá trị của gia đình như: mâm thau, nồi đồng, tiền đồng, thậm chí cả tài sản quý giá nhất là vàng bạc. Những hành động trên một lần nữa thể hiện quyết tâm của Nhân dân bảo vệ chế độ và xây dựng đất nước.

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp núp bóng quân Anh đánh chiếm Sài Gòn. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân Nam Bộ bắt đầu. Hưởng ứng lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân xã Trung Châu đã nhanh chóng hưởng ứng phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến bằng nhiều hình thức như: hăng hái tòng quân, nhập ngũ, gia nhập các đơn vị Nam tiến; góp tiền bạc, thóc gạo vào quỹ ủng hộ Nam Bộ kháng chiến; mít tinh biểu tình lên án sự xâm lược của thực dân Pháp và bày tỏ tình đoàn kết ủng hộ đồng bào, chiến sĩ Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

Từ giữa năm 1946, thực hiện Chỉ thị của Trung ương, công tác phòng thủ, chuẩn bị đánh địch bảo vệ quê hương được triển khai ngày càng khẩn trương. Dân quân, du kích ngày đêm huấn luyện, tuần tra, canh gác. Các bộ phận giúp việc cho Ủy ban phòng thủ xã như: quân sự, công an, trinh sát được thành lập. Các phương án chiến đấu được bổ sung và ráo riết chuẩn bị, nhất là từ cuối năm 1946. Nền nếp sinh hoạt của Nhân dân được chuyển dần từ thời bình sang thời chiến. Các phương án đánh địch được diễn tập nhiều lần; công tác tuần tra, canh gác bảo vệ thôn xóm được tăng cường; công tác tản cư được vạch ra rất cụ thể và tổ chức diễn tập; toàn dân tích cực thực hiện “ba không” để nâng cao hơn nữa tinh thần cảnh giác cách mạng.

Trước hành động ngang ngược của thực dân Pháp, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” đồng thời khẳng định quyết tâm bảo vệ Tổ quốc của Đảng và Chính phủ ta: “Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên... Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có

giương thì dùng cuộc, thưởng, gây gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước...”¹

V. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRUNG CHÂU TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 - 1954)

1. Thực hiện bố phòng, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng chiến đấu

Cuối năm 1946, đầu năm 1947, thực dân Pháp mở rộng vùng chiếm đóng đến Bình - Trị - Thiên. Huyện Kỳ Anh trở thành địa bàn xung yếu không những của Hà Tĩnh mà còn cả ba tỉnh bắc Khu IV. Vì vậy, nhiệm vụ phòng thủ ở Kỳ Anh trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Công tác rào làng chiến đấu được cấp ủy và chính quyền chỉ đạo tích cực. Học tập kinh nghiệm làng chiến đấu Cự Nẫm (Quảng Bình), Nhân dân đã thực hiện nghiêm túc việc rào làng, đắp ụ, làm hầm trú ẩn, hầm cất giấu của cải, lương thực. Mỗi làng chỉ để lại một số cổng ra vào, đồng thời lập điểm canh, trạm gác (do dân quân du kích các xóm túc trực ngày đêm). Công tác bảo mật, phòng gian, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ cơ quan, trường học, các cơ sở sản xuất... trở thành phong trào rộng khắp trong toàn dân. Xã đã huy động hơn 700 người tham gia đi phá thành huyện, phá nhà đồn, gần 400 gia đình tự giác xếp dỡ nhà cửa kiên cố, chuyển sang sinh hoạt trong những ngôi nhà nhỏ, tạm bợ.

Lực lượng dân quân tự vệ xã Trung Châu khẩn trương triển khai Kế hoạch phá hoại đường, tiêu thổ kháng chiến, vườn không nhà trống: cõm đùm, cõm nắm đi phá đường, đào hào, đắp các ụ đất, các cầu cống để cản bước tiến của thực dân Pháp khi chúng sử dụng phương tiện cơ giới tấn công vào địa phương, đóng góp hàng nghìn cây tre, mây, nứa, tích cực cõm tre vót nhọn những khu vực còn hoang, bãi trống để chống địch nhảy dù. Mọi người đều dốc sức dốc lòng, thực hiện tiêu thổ kháng chiến mà không quản khó khăn, thiệt hại.

Lực lượng vũ trang tại chỗ được biên chế thành một trung đội du kích không thoát ly sản xuất, sẵn sàng tác chiến tại địa phương khi có chiến sự do các đồng chí: Nguyễn Phúc, Nguyễn Quang Hưng, Nguyễn Luận làm chỉ huy trưởng. Lực lượng dân quân xã tham gia chống càn diệt địch ở khu vực Eo Ròng - Phước Môn (Kỳ Lợi), huy động hơn 200 lượt người lên tận cầu Cao, cầu Mụ Lược làm việc.

Đầu năm 1948, thực dân Pháp đã tiến hành các cuộc tập kích, càn quét, đánh phá cơ sở kinh tế, chính trị chuẩn bị mở rộng phạm vi chiếm đóng ra vùng tự do Thanh - Nghệ - Tĩnh. Nhằm thống nhất hành động trước yêu cầu mới của cách mạng, tháng 02/1948, các Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến hợp nhất, lấy tên là Ủy ban kháng chiến hành chính (xã, huyện, tỉnh, liên khu). Cùng thời gian trên, xã đội, huyện đội

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb Sự Thật, HN 1998.

và tinh đội cũng được tổ chức lại, đặt dưới sự quản lý của Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp. Chỉ huy trưởng và chính trị viên do cấp ủy lựa chọn và sắp xếp, yêu cầu phải là đảng viên.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, huyện Kỳ Anh là một trong ba vùng bị địch đánh phá nhiều nhất của Hà Tĩnh, nhất là từ sau năm 1951, chúng thường xuyên dùng pháo kích từ ngoài vào trong các làng, máy bay tầm thấp ném bom vào khu vực chợ Cầu, chợ Voi đưa người vào sâu vùng nội địa càn quét, phá hoại nhiều tài sản của Nhân dân. Lợi dụng tình hình, bọn Việt gian, phản động tìm cách kích động, chia rẽ nội bộ, gây hoang mang trong Nhân dân.

Trước tình hình đó, Chi ủy Trung Châu đã chỉ đạo các lực lượng vũ trang trên địa bàn tăng cường công tác canh gác, luyện tập các phương án chiến đấu, chuẩn bị các kế hoạch sơ tán, tản cư khi xảy ra chiến sự. Bên cạnh nhiệm vụ phòng thủ, cơ động đánh giặc, Trung Châu còn làm tốt nhiệm vụ chi viện cho các chiến trường Bình - Trị - Thiên, đảm bảo an ninh trật tự cho các cơ quan tỉnh bạn về đóng trên địa bàn xã.

2. Tổ chức phong trào “Thi đua ái quốc”

Tháng 3/1948, Trung ương Đảng phát động phong trào Thi đua ái quốc nhằm động viên “*mọi người dân Việt Nam, bất kỳ già trẻ, gái trai, bất kỳ giàu nghèo, lớn nhỏ đều cần phải trở thành một chiến sĩ chiến đấu trên mọi mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa*”¹ góp phần thúc đẩy cuộc kháng chiến phát triển mạnh mẽ hơn. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng ra lời kêu gọi đồng bào:

*“Người người thi đua
Ngành ngành thi đua
Nhà nhà thi đua
Ta nhất định thắng
Địch nhất định thua”¹...*

Hưởng ứng chủ trương của Đảng, Chính Phủ, lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào “Thi đua ái quốc” được triển khai nhanh, mạnh và sâu rộng khắp toàn huyện. Các đồng chí cán bộ, đảng viên trong xã Trung Châu đã làm tốt công tác tuyên truyền giúp bà con Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của cuộc vận động và nhanh chóng trở thành một cao trào hoạt động cách mạng sôi nổi.

Mở đầu cho phong trào “Thi đua ái quốc” là cuộc vận động Nhân dân tham gia phong trào lập “*Quỹ đỡ đầu dân quân*” bằng nhiều hình thức như: “*Hũ gạo nuôi quân*”; “*Đấu giá kiếm*”; “*Đấu hoa danh dự*”. Người dân trong xã đã tự nguyện hiến ruộng đất

¹ Trích “*toàn văn lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ Tịch*” trong Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 2. Nxb Chính trị, tr480.

cho dân quân để sản xuất, tự túc lương thực huấn luyện và chiến đấu, trung bình mỗi xóm ủng hộ hai mẫu ruộng. Một số gia đình trung nông đã ủng hộ từ 03 - 05 sào cho cách mạng. Đất của dòng họ, phường hội, ruộng kỷ lập hương hỏa, ruộng đình chùa miếu mạo... cũng được các gia đình đưa ra ủng hộ cuộc vận động. Kết quả, Nhân dân trong xã đã ủng hộ được 1,5 ha ruộng, 14 lạng bạc và vàng, 15.700 đồng cùng hàng trăm ki lô gam gạo làm quỹ kháng chiến, đảm bảo cho lực lượng dân quân du kích trong thời gian luyện tập.

Tiếp đó, ngành Canh nông Liên khu IV phát động cuộc vận động “*Thi đua canh nông để kháng chiến chóng thành công*”, phong trào thi đua canh nông phát triển mạnh mẽ, có chiều sâu và mang lại nhiều kết quả thiết thực. Nhiều tổ chức, cá nhân vượt chỉ tiêu thi đua và được Ban Canh nông khen thưởng. Việc đắp bờ giữ nước kết hợp mở mang giao thông nội đồng được tiến hành khắp các làng. Để giải quyết cái ăn, cái mặc, có lương thực, thực phẩm nuôi dân quân luyện tập và chi viện cho tiền tuyến, chi bộ đã lãnh đạo Nhân dân ra sức khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích canh tác và đẩy mạnh thâm canh, nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng. Chăn nuôi được đẩy mạnh để có thêm sức kéo, phân bón cho đồng ruộng, thực phẩm cho Nhân dân, đóng góp cho Nhà nước. Các nguồn phân chuồng được tận dụng kết hợp ủ với phân xanh, phân rác.

Trong quá trình thi đua lao động sản xuất, chi bộ và chính quyền Trung Châu rất coi trọng việc phát triển phong trào vắn công, hợp công, đôi công, khắc phục tình trạng thiếu trâu bò, nông cụ và nhân công trong các ngày mùa. Nhiều nhà có con em đi kháng chiến, thiếu hụt nhân công và nông cụ nhưng nhờ những tổ đổi công, vắn công, hợp công nên vẫn sản xuất kịp thời vụ.

Năm 1949, hạn hán nặng, nhiều cánh đồng không có nước để cấy lúa Chiêm. Xã đã huy động lực lượng thanh niên, phụ nữ đi tát nước ở những nơi có thể cấy được. Những nơi không cấy được thì vận động Nhân dân chuyển sang trồng khoai lang. Toàn bộ diện tích ruộng đất vắng chủ được chính quyền chia tạm thời cho nông dân nghèo để sản xuất. Cũng trong năm 1950, Chính phủ chủ trương vận động các gia đình phú hữu bán thóc cho Nhà nước, Trung Châu làm tốt công tác tuyên truyền, vì vậy nhiều gia đình trong xã đã mở kho bán thóc cho Nhà nước.

Một số ngành nghề thủ công như: rèn, đúc, mộc, dệt vải, trồng dâu nuôi tằm, đan lát, sản xuất gạch ngói, vôi... cũng được khuyến khích phát triển đã góp phần nâng cao thu nhập, xúc tiến việc trao đổi, mua bán giữa các xã trong huyện và các vùng lân cận.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, từ những thành tựu trong xây dựng nền kinh tế thời chiến, Nhân dân Trung Châu nói chung, Kỳ Châu nói riêng đã cơ bản đảm bảo được cái ăn, cái mặc cho Nhân dân. Các đợt mua “*công trái kháng chiến*”, “*lúa khao quân*”, “*Đón thương binh về làng*” thu hút hầu hết Nhân dân trong xã tham gia. Chỉ tính riêng năm 1948, toàn xã đã chi viện cho tiền tuyến hàng chục tấn thóc, hàng trăm đồng

bạc, con em của quê hương đã hăng hái lên đường nhập ngũ, chiến đấu dũng cảm trên các chiến trường.

Từ năm 1949, chiến trường Bình - Trị - Thiên ngày càng mở rộng và quyết liệt, huyện Kỳ Anh trở thành địa điểm trung chuyển của các đơn vị chủ lực và các đơn vị của Tỉnh đội. Địa bàn xã Trung Châu trở thành một trong những nơi đứng chân của Sở Chỉ huy các trung đoàn, là nơi nuôi dưỡng thương, bệnh binh, nơi trú quân của C25 - Bộ đội Biên phòng Hà Tĩnh, trung đoàn 108, trường cấp II Kỳ Anh về đóng học ở chùa Dền. Với tinh thần cách mạng, 117 gia đình đã nhường nhà cho các cơ quan Nhà nước ở và làm việc.

Cùng với phong trào thi đua lao động sản xuất, các hoạt động văn hóa - giáo dục đều được chính quyền đẩy mạnh. Đặc biệt, cuộc vận động thi đua diệt giặc đói, thực hiện đời sống mới cũng diễn ra hết sức sôi nổi với nhiều kết quả tích cực. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục được giữ vững, các lớp học bình dân trước đây được duy trì, nhiều người đã đọc thông, viết thạo, nhiều người có trình độ tiểu học, một số đã được theo học bổ túc văn hóa cấp hai. Trình độ dân trí được nâng lên rõ rệt. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi tập trung vào hướng cổ vũ, động viên tinh thần, chí khí tầng lớp thanh niên xông ra mặt trận, giết giặc lập công.

Công tác xây dựng Đảng từ sau năm 1947 đã có những bước tiến lớn. Đặc biệt từ sau khi Đảng có chủ trương mở cửa kết nạp đảng viên, Chi bộ Trung Châu trưởng thành nhanh chóng về cả số lượng và chất lượng, 11/11 thôn (Thuận Châu, Dinh Cầu, Hoàn Thành, Nam Châu, Châu Phố, Bến Lợi, Châu Hòa, Kỳ Ngụ, Ninh Mạ, Đồng Ốc, Châu Hoa) đều xây dựng được tổ Đảng. Tổ trưởng tổ Đảng là các đồng chí: Thông Văn Truu, Nguyễn Tiến Như, Nguyễn Nhân, Đặng Chuẩn (Công giáo), Nguyễn Văn, Phạm Khân, Lâm Công Tý, Nguyễn Nội, Nguyễn Tiểu, Nguyễn Tuế, Đặng Thành, Lê Liêm, Nguyễn Kỳ, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Trung, Nguyễn Đình Thiệu, Phạm Long, Lê Tý, Nguyễn Chu. Các quần chúng như: ông Lượng, Võ Thuần (rèn), Phan Công Đôn, Nguyễn Xung, Nguyễn Phúc, Hoàng Khoán; Hoàng Thóm, Phan Công Cừ, Dư Dạng, Bà Khanh... đều lần lượt được kết nạp vào tổ chức Đảng trong thời gian này¹.

3. Tiếp tục củng cố hậu phương, bồi dưỡng sức dân, phục vụ tiền tuyến, đánh thắng hoàn toàn giặc Pháp xâm lược (1950 - 1954)

Thực hiện Sắc lệnh Thuế Nông nghiệp, phát triển kinh tế, văn hóa, ổn định trật tự xã hội: Nhằm đảm bảo nguồn thu ổn định vừa huy động nguồn lực cho kháng chiến, ngày 01/5/1951, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 13/SL bãi bỏ các thứ thuế đóng góp về nông nghiệp cho ngân sách toàn quốc và quỹ địa phương như: thuế điền thổ, thóc công lương, thóc nộp cho quỹ xã, thóc đắp đường; bãi bỏ việc mua thóc định giá, đặt chế độ thu thuế

¹ Hồ sơ trích ngang nhân sự xã Kỳ Châu từ 1945 - 1975. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã.

nông nghiệp bằng thóc tính theo hoa lợi. Đây là một chính sách mới tác động sâu sắc đến mọi tầng lớp nông dân trong nông thôn.

Để thực hiện Sắc lệnh Thuế Nông nghiệp, Chi ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo Thuế nông nghiệp, do đồng chí Hoàng Khoán làm Trưởng ban. Phụ trách thôn có các đồng chí: Phạm Kinh Phương, Nguyễn Khiêu (Dinh Cầu); Hoàng Hiệp, Trần Ngọc Thuần, Nhựt Yêm, Lê Phúc, Nguyễn Choản (Đồng Ốc); Đào Xoán, Đào Toan, Văn Chất, Đào Xám, Đoàn Tao (Kỳ Ngụ); Nguyễn Chỏi (Ninh Mạ); Nhựt Pho (Trại Cày); Trần Ngọc Thuần, Nguyễn Tiến Như (Hiệu Thuận); Trần Chất (Bến Lội); Nguyễn Tảo (Châu Hòa); Nguyễn Xanh (Hoàn Thành); Nguyễn Trung (Châu Phố)¹. Trên cơ sở lấy các tổ chức quần chúng làm nòng cốt, công tác lập biểu thuế bước đầu tiến hành thuận lợi. Một số địa chủ, phú nông có thái độ gian lận trong kê khai bị vạch trần. Kết quả, năm đầu tiên thực hiện nghĩa vụ thuế nông nghiệp, xã Trung Châu đã hoàn thành nhanh chóng. Đa số người dân đã dành những hạt thóc tốt nhất, phơi khô, quạt sạch để nộp thuế. Điều đáng nói là ai ai cũng náo nức thi đua nộp thóc tốt và nhanh, coi đó là nghĩa vụ và trách nhiệm cao cả đối với Nhà nước và cuộc kháng chiến.

Nhân dân mở rộng thêm diện tích trồng các loại hoa màu: lạc, khoai, ngô và chăn nuôi thêm gà, lợn... vừa có nguồn thực phẩm đóng góp cho kháng chiến vừa cải thiện đời sống. Các ngành kinh tế khác cũng được chú ý như: dệt, rèn, làm mộc... Trong các thôn, làng đều thành lập nhóm, tổ sản xuất. Phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ, có bước tiến về kỹ thuật và năng suất.

Sau khi Trung ương Đảng phát động phong trào học tập kinh nghiệm tổ chức kinh tế gia đình của Anh hùng Hoàng Hanh (Nghệ An) và kinh nghiệm xây dựng tổ đổi công của Chiến sĩ thi đua Trịnh Xuân Bái (Thanh Hóa), cùng các xã khác Trung Châu đã tiến hành thành lập các nhóm sản xuất và tổ đổi công giúp nhau cấy gặt, bảo đảm cấy cày kịp thời vụ nhất là hỗ trợ nhân công cho các gia đình có con em tham gia kháng chiến. Những việc làm trên không chỉ có tác dụng nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn thắt chặt thêm mối quan hệ tình làng nghĩa xóm.

Các hoạt động thông tin tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, đảm bảo phổ biến kịp thời và sâu rộng tin tức thời sự cho Nhân dân nhất là các tin thắng lợi ở các chiến trường. Các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình bộ đội, những người có hoàn cảnh khó khăn đều được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và bà con láng giềng quan tâm, giúp đỡ.

Song song với việc phát triển văn hóa, nâng cao dân trí, việc chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân cũng được chú ý. Chính quyền xã đã cử những cán bộ có học văn đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ y tế do cấp trên mở. Do đó, công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ở địa phương ngày một tiến bộ.

¹ Hồ sơ trích ngang nhân sự xã Kỳ Châu từ 1945 – 1975. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã.

Phát động quần chúng triệt để giảm tô: Ngày 12/4/1953, Chủ tịch nước ra Sắc lệnh số 149 về chính sách ruộng đất, căn cứ sắc lệnh, các gia đình địa chủ phải giảm 50% tô và 25% tức cho tá điền và những người làm thuê. Ngoài địa tô chính, chủ ruộng không được thu một thứ địa tô phụ nào khác; không được lấy tô đồng loạt và thu tô trước vụ canh tác; cấm lấy tô không, tô nhân công, tô đất thổ cũ.

Ở Trung Châu nói riêng và Kỳ Anh nói chung công tác giảm tô, giảm tức gắn liền với việc trừng trị bọn Việt gian, phản động, cường hào trong nông thôn. Thắng lợi của công tác giảm tô, giảm tức đã chứng tỏ sức mạnh của Đảng và chính quyền dân chủ Nhân dân, ý thức giai cấp trong Đảng và Nhân dân được đề cao, góp phần nâng cao khí thế, tinh thần cách mạng của Nhân dân.

Đầu năm 1950, nhận thấy tình hình trong nước và quốc tế có nhiều chuyển biến tích cực, Hội nghị toàn quốc của Đảng đã có chủ trương gấp rút hoàn thành nhiệm vụ chuyển mạnh sang tổng phản công trong năm 1950, thực hiện chế độ tổng động viên nhân tài, vật lực. Ngày 26/6/1950, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh đã đề ra ba nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, trong đó xác định “*Tổng động viên nhân tài, vật lực, xây dựng lực lượng, lấy việc xây dựng bộ đội địa phương làm trọng tâm để cung cấp dồi dào, nhanh chóng cho mặt trận, bảo vệ địa phương*”.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, bên cạnh lực lượng dân quân du kích, bộ đội chủ lực thường xuyên cơ động trong xã và tham gia chống địch càn quét trên địa phận huyện Kỳ Anh. Ở Kỳ Châu, chúng ném bom vào chợ Cầu. Từ năm 1951 - 1953, quân và dân Trung Châu liên tiếp bổ sung lực lượng, phục vụ 5 chiến dịch lớn: Trung Du, Quang Trung, Hòa Bình, Tây Bắc và Thượng Lào. Xã đã tiễn hàng chục thanh niên lên đường tòng quân, hàng trăm lượt người tham gia dân công hỏa tuyến phục vụ các chiến trường ở Trung Lào, Bình - Trị - Thiên và chiến trường chính Bắc Bộ. Anh chị em dân công hỏa tuyến đã tập trung sức lực, trí tuệ hết lòng phục vụ bộ đội, quyết tâm đánh thắng thực dân Pháp xâm lược.

Chi ủy và chính quyền xã đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và chỉ đạo thanh niên, trung niên tham gia tòng quân, đi thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Các phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy như: xe đạp thò, thuyền vận tải, thuyền đánh cá... đều được huy động để phục vụ mặt trận. Đặc biệt, trong các đợt huy động dân công phục vụ các chiến dịch Trung Lào và Tây Bắc, đại đa số người dân Trung Châu trong độ tuổi đều xung phong, không phải bình xét, cắt cử, có những đợt vì số người xung phong tình nguyện quá mức nên phải “bình” người ở lại. Từ mảnh đất này, những đoàn dân công đã vượt Trường Sơn lên Trung Lào, Thượng Lào, ra Việt Bắc phục vụ cho chiến trường Điện Biên Phủ.

Giai đoạn từ năm 1951 đến năm 1954, xã Trung Châu đã đón nhận hàng trăm học sinh từ vùng tạm chiếm Bình - Trị - Thiên, học sinh trường Thiếu sinh quân về sơ tán và

học tập. Tuy đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn nhưng gia đình nào cũng xung phong nhận bộ đội, thiếu sinh về nhà chăm sóc, nuôi dưỡng, sắp xếp nơi ăn, chốn ở chu đáo.

Ngày 06/12/1953, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị: *“Chiến dịch này là chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”*¹. Thực hiện chiến lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiêu diệt toàn bộ quân địch ở tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ đã trở thành ý chí, hành động cụ thể của quân và dân ta.

Lúc này, công tác thu thuế nông nghiệp của xã gặp rất nhiều khó khăn do mất mùa nhưng trước yêu cầu của các chiến dịch, nhất là của mặt trận Điện Biên Phủ, Liên Khu ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu IV đã khẩn trương triển khai chủ trương tạm vay thuế nông nghiệp năm 1953, 1954 của Trung ương. Chi bộ, chính quyền và Mặt trận Liên Việt xã tích cực huy động mọi nguồn lực để đảm bảo chỉ tiêu trên giao. Với quyết tâm không để chiến trường thiếu đói, trong đó có con em mình, bà con Trung Châu bằng mọi cách thực hiện nộp đủ chỉ tiêu. Xã tổ chức đội phát xay số thóc thuế tại chỗ². Những ngày này, tiếng xay lúa, giã gạo rộn rã, khẩn trương khắp làng trên xóm dưới. Việc điều chỉnh sản lượng, chống khai man, ần lậu diện tích được tiến hành khá chặt chẽ.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu anh dũng, gian khổ, hi sinh, ngày 07/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ, đỉnh cao của cuộc tấn công chiến lược Đông - Xuân toàn thắng. Lá cờ quyết chiến, quyết thắng của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng đã tung bay trên nóc hầm chỉ huy của địch. Điện Biên Phủ, nỗ lực cuối cùng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ ở Đông Dương hoàn toàn thất bại. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, kết thúc gần 100 năm xâm lược và thống trị nước ta (1858 - 1954) của thực dân Pháp. Ngày 07/5/1954 trở thành một mốc son lịch sử của dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm. Cùng với đồng bào cả nước, toàn đảng, toàn dân và toàn quân xã Trung Châu tràn ngập trong niềm vui chiến thắng. Mọi người đều tự hào vì trong thắng lợi chung ấy có một phần công sức, mồ hôi, xương máu và cả nước mắt của mình.

Trong suốt 09 năm kể từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến khi cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc thắng lợi (07/5/1954), Nhân dân Trung Châu đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, xây dựng hậu phương vững chắc, cung ứng tới mức cao nhất nhân, tài, vật lực cho tiền tuyến, góp phần xứng đáng vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc. Với hàng chục tấn lương thực, hàng ngàn ngày công để làm nhà ở, lán trại phục vụ cho kháng chiến; 110 thanh niên nhập ngũ, trên

¹ Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cho đồng chí Võ Nguyên Giáp, tháng 12/1953.

² Là hình thức bà con nông dân đến kho lương thực của huyện nhận lúa về nhà xay, giã và nộp lại số gạo theo tỷ lệ quy định của huyện. Các gia đình nhận phát xay chỉ thu được trấu, cám mà không được trả công.

1.600 lượt người đi dân công hỏa tuyến, 14 người được công nhận là liệt sĩ, cùng 28 thương bệnh binh. Nhân dân Trung Châu vinh dự và tự hào vì đã có những đóng góp to lớn vào thắng lợi chung của dân tộc. Đây cũng là động lực để chi bộ, chính quyền và Nhân dân Trung Châu tiếp tục phát huy sức mạnh trong sự nghiệp xây dựng đất nước sau khi hòa bình lập lại.

Chương 3

ĐẢNG BỘ KỲ CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC CẢI TẠO KINH TẾ, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1954 - 1965)

I. HOÀN THÀNH CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, KHÔI PHỤC KINH TẾ VÀ CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1. Kỳ Châu sau ngày thành lập xã

Theo quyết định điều chỉnh địa giới hành chính của Chính phủ, giữa năm 1954, xã Trung Châu được tách thành hai xã: Kỳ Châu, Kỳ Hoa. Xã Kỳ Châu lúc bấy giờ bao gồm các xóm: Châu Hòa, Châu Phố (sau này gọi chung là xóm Tây Châu), Châu Tiền, Châu Lạc, Châu Thành, Châu Ninh (các xóm này sau này nhập lại thành xóm Nam Châu), Dinh Cầu (sau này đổi thành xóm Châu Long), Hiệu Thuận (xóm này sau tách thành hai xóm Hiệu Châu và Thuận Châu), Đông Trường, Đông Oóc, Cầu Hoa (sau này nhập chung thành xóm Bắc Châu).

Sau khi chia tách, Kỳ Châu nhanh chóng ổn định tổ chức Đảng và chính quyền.

Về tổ chức Đảng: Được sự hướng dẫn trực tiếp của Huyện ủy Kỳ Anh, Chi bộ Kỳ Châu được thành lập, đồng chí Nguyễn Trọng Xuân được chỉ định làm Bí thư Chi bộ lâm thời.

Tháng 10/1954, Chi bộ Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1954 - 1955. Đại hội đã ra nghị quyết tập trung lãnh đạo kiện toàn bộ máy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể; nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh và tăng gia sản xuất. Ban Chấp hành gồm 05 ủy viên. Trong đó, đồng chí Nguyễn Quang Huân giữ chức Bí thư Chi ủy, đồng chí Nguyễn Luận giữ chức vụ Phó Bí thư.

Ngay sau Đại hội, công tác xây dựng và củng cố chính quyền cũng nhanh chóng được kiện toàn để lãnh đạo Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, xã hội. Theo sự chỉ đạo của cấp trên, các Đại biểu Hội đồng nhân dân của xã Trung Châu trước đây (thuộc khu vực Kỳ Châu) tổ chức hiệp thương bầu Ủy ban kháng chiến hành chính. Trên cơ sở đó, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Kỳ Châu bước đầu được kiện toàn, đồng chí Đậu Đức Dục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã. Các tổ chức đoàn thể nhanh chóng được kiện toàn.

Sau khi kiện toàn hệ thống lãnh đạo, với những thuận lợi cơ bản của một vùng tự do trong suốt chín năm kháng chiến chống Pháp, Kỳ Châu cùng cả nước bước vào giai đoạn cách mạng mới. Bên cạnh thuận lợi, xã cũng gặp không ít khó khăn: xã mới chia tách, số lượng đảng viên ít, trình độ cán bộ thấp; tư liệu sản xuất phần lớn nằm trong tay địa chủ, phú nông; nông cụ thô sơ, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi lạc hậu, năng suất cây trồng, vật nuôi thấp; thiên tai xảy ra liên tiếp (trận hạn hán kéo dài 5 tháng: từ tháng

3/1953 - 8/1953 chưa hết cuối năm 1954 gặp trận rét kéo dài) làm mùa màng mất trắng, gia súc, gia cầm bị chết (300 con trâu bò bị chết), đời sống Nhân dân rất khó khăn.

Nhằm giải quyết những khó khăn trước mắt, Chi bộ vận động Nhân dân thực hiện phong trào “*Tương thân, tương ái*”, “*Lá lành đùm lá rách*”, cùng nhau vượt qua khó khăn để phát triển sản xuất. Các tổ chức đoàn thể tham gia các phong trào đắp đập, đào kênh dẫn nước, tổ chức vệ sinh thôn xóm, sửa chữa các công trình bị hư hại; vận động Nhân dân trồng các loại hoa màu ngắn ngày như: khoai lang, đậu, bầu, bí... Vì vậy, chỉ trong một thời gian ngắn, xã Kỳ Châu đã bước đầu vượt qua được khó khăn, đời sống dần ổn định.

Cùng với đó, bước vào giai đoạn mới, xã gặp nhiều khó khăn: cơ sở vật chất bị phá hoại do “*tiêu thổ kháng chiến*”; tiềm lực kinh tế bị cạn kiệt; thiên tai lũ lụt xảy ra liên tục; bọn phản động lợi dụng tình hình ngóc đầu dậy, lôi kéo những phần tử lạc hậu, bất mãn phá hoại, gây nhiều khó khăn cho cách mạng. Là một xã mới chia tách nên bộ máy chính quyền còn non trẻ. Đứng trước những khó khăn và thử thách đó, chi bộ vạch ra những nhiệm vụ cấp bách nhằm giải quyết tình hình như: chỉ đạo Nhân dân san lấp hệ thống hầm hào trên các trục đường giao thông nội xã, san lấp các ụ đất và tháo dỡ cọc tre, bãi chông quanh làng; cải tạo hệ thống thủy lợi bị hư hỏng. Mặt khác, xã thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội: thông báo kịp thời giấy báo tử cho các gia đình có con em hy sinh ở các chiến trường; tổ chức lễ truy điệu nghiêm túc và trang trọng; tổ chức thăm hỏi, động viên tới các gia đình có người hy sinh; đón tiếp chu đáo những thương, bệnh binh và số quân nhân giải ngũ trở về với quê hương, ổn định tư tưởng của bà con trong xã. Sau một thời gian ngắn làm việc tích cực, hệ thống giao thông của xã đã thông suốt. Một số tuyến đường đất, thấp, trơn lầy được tôn cao và gia cố thêm giúp bà con thuận lợi trong việc đi lại, vận chuyển.

Ngoài việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chi bộ và chính quyền Kỳ Châu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng công an và dân quân tự vệ tăng cường tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời những vụ việc gây rối trật tự an ninh.

Đứng trước tình hình đó, chi bộ xã chỉ đạo Ủy ban hành chính huy động lực lượng đoàn viên thanh niên tiến hành nhiều biện pháp chống đói, chống dịch bệnh để ổn định đời sống: nhanh chóng tổ chức cấp phát kịp thời số gạo trợ cấp cứu đói của Nhà nước cho các hộ thiếu ăn; động viên Nhân dân trồng khoai, trả ngô trên các bãi bồi; kịp thời giao cho nhà hộ sinh cấp phát các loại thuốc thông dụng xử lý các dịch bệnh; cử các đoàn xử lý vệ sinh phòng dịch; cử cán bộ có trình độ văn hóa tham gia các lớp đào tạo y tá, y sĩ về phục vụ Nhân dân theo hình thức lưu động.

Cùng với đó, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đã thực hiện tốt việc đón tiếp số cán bộ Liên khu V về tập kết, ăn ở tại các làng trong xã; đón tiếp anh chị em thương - bệnh binh miền Nam tập kết ra Bắc theo tinh thần Hiệp định Giơ-ne-vơ.

2. Hoàn thành cải cách ruộng đất và khôi phục kinh tế (1955 - 1957)

Hoàn thành cải cách ruộng đất

Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân do Đảng ta lãnh đạo có hai nhiệm vụ cơ bản: Độc lập dân tộc và người cày có ruộng. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), bên cạnh mũi nhọn tấn công chống đế quốc và tay sai, Đảng cũng từng bước lãnh đạo nông dân đấu tranh thực hiện cách mạng ruộng đất. Tuy nhiên, do điều kiện chiến tranh ác liệt nên khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhiệm vụ cải cách mới được Đảng và Nhà nước đẩy mạnh.

Ở Kỳ Anh nói chung và Kỳ Châu nói riêng, cải cách ruộng đất được thực hiện vào những tháng cuối năm 1955. Huyện Kỳ Anh thành lập 25 đội cải cách. Các đội cải cách này được cử xuống 25 xã, trực tiếp tiến hành công cuộc cải cách tại cơ sở. Sau khi về xã, các đội làm việc độc lập, liên hệ, bàn bạc với Chi ủy và chính quyền địa phương. Vì vậy, bộ máy chính quyền cấp xã bị vô hiệu hóa, mọi hoạt động của xã lúc này đều phụ thuộc vào đội cải cách.

Với tinh thần “*ngày sản xuất, đêm đấu tranh*”, Nhân dân Kỳ Châu đã tham gia các bước cải cách ruộng đất với tinh thần phấn khởi, khắp các thôn, xóm phong trào học tập luật cải cách ruộng đất được đẩy lên sôi nổi, không chỉ có đàn ông mà các bà, mẹ, chị, các cháu thiếu nhi cũng vào cuộc. Toàn xã tung bừng khí thế cách mạng “*Đã đảo giai cấp địa chủ phong kiến*”, “*Có khổ nói khổ, nông dân vùng lên*”, “*Kiên quyết lật đổ địa chủ phong kiến, đưa ruộng đất về cho dân cày*”. Các loại tài sản tịch thu được như: ruộng đất, trâu bò, nhà cửa, các loại nông cụ như: cày, bừa, cuốc, xẻng và các loại vật dụng khác như mâm thau, nồi đồng, tiền đồng... được đem chia cho nông dân nghèo. Ruộng đất tịch thu của địa chủ đều chia công bằng cho bản, cổ nông và ưu tiên cho những gia đình có người đi bộ đội chống Pháp.

Khi Cải cách ruộng đất xong bước 2, các đội nhận thấy có một số sai sót, không hợp lý trong quá trình tiến hành cải cách ruộng đất, hơn lúc nào hết, công tác sửa sai cải cách được cấp trên nhanh chóng triển khai. Chi bộ đã nhanh chóng thành lập Ban Sửa sai và tổ chức cho toàn dân học tập Nghị quyết 10 của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác sửa sai, kết hợp với việc thu thuế nông nghiệp vụ chiêm, chuẩn bị làm vụ mùa.

Công tác sửa lại thành phần, trả lại Đảng tịch và danh dự cho những người bị quy sai được tiến hành. Chi ủy đã khách quan lắng nghe ý kiến của quần chúng, chỉ đạo Ban Sửa sai chống khuynh hướng hạ thành phần ô át trong sửa sai, đồng thời cảnh giác với âm mưu phá hoại của các phần tử phản động, bất mãn.

Do đó, hậu quả của cuộc cải cách nhất là công tác tổ chức Đảng để lại không nghiêm trọng lắm so với vùng khác. Chính điều này đã làm cho khối đoàn kết trong Nhân

dân cũng như trong Chi bộ được giữ vững, lòng tin vào Đảng vào cách mạng, nhất là ở những vùng có đông đồng bào công giáo sinh sống, tình hình được củng cố.

Đầu tháng 12/1956, Kỳ Châu tổ chức Hội nghị bất thường nhằm kiện toàn tổ chức. Hội nghị bầu Chi ủy mới gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nhự Tiên Mạnh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Võ Thuần - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; Ủy viên Trục Đảng là đồng chí Nguyễn Luận.

Ngày 15/6/1957, Bác Hồ về thăm Hà Tĩnh. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại, tác động đến đời sống tinh thần của người dân Hà Tĩnh nói chung và Kỳ Anh nói riêng. Bác đã dặn dò Đảng bộ và Nhân dân Hà Tĩnh phải cố gắng sửa sai cho tốt, gọn, phải tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đoàn kết nông thôn, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng... Sau đó không lâu, đồng chí Phan Công Bích vinh dự được đến thăm Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch. Xung quanh câu chuyện âm tình xứ Nghệ, Bác luôn hỏi thăm sức khỏe, tình hình cuộc sống của bà con, lòng tin của dân đối với Đảng sau đợt cải cách ruộng đất. Bác dặn dò đồng chí phải thực hiện tốt chủ trương sửa sai, ổn định tình hình sản xuất, khắc phục khó khăn, tổ chức tốt đời sống cho Nhân dân.

Thực hiện lời căn dặn của Bác, công việc sửa sai ở Kỳ Anh nói chung, Kỳ Châu nói riêng được tiến hành khẩn trương hơn, hiệu quả hơn. Những đảng viên bị quy sai, nay được trả lại đảng tịch đã phấn khởi nhận nhiệm vụ, tiếp tục phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Về cơ bản, đến cuối năm 1957, công tác sửa sai Cải cách ruộng đất ở Kỳ Châu hoàn thành thắng lợi. Mọi bất hòa, mất đoàn kết trong Nhân dân được giải tỏa, nội bộ thôn xóm dần trở lại nếp sống và sinh hoạt bình thường, tinh thần đoàn kết trong nội bộ Đảng được khôi phục. Mọi quan hệ giữa đảng viên và quần chúng được củng cố, kịp thời trấn áp bọn phản động đội lốt tôn giáo, giữ vững thành quả của cải cách ruộng đất; xây dựng và củng cố niềm tin vào Đảng, Chính phủ và Bác Hồ trong Nhân dân. Sau sửa sai, trong làng xã có nhiều thay đổi, không khí hòa thuận, đoàn kết, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân được củng cố.

Tháng 10/1957, Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1957 - 1958. Đồng chí Nguyễn Phúc được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ (đồng chí Nhự Tiên Mạnh được cấp trên điều lên huyện chuẩn bị cho công tác thành lập Cửa hàng mua bán huyện); đồng chí Nguyễn Luận (1955 - 1963), đồng chí Nguyễn Toại (1963 - 1965) được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư, trực Đảng.

Khôi phục kinh tế

Để đảm bảo diện tích gieo trồng, nhất là diện tích lúa hai vụ, công tác thủy lợi được quan tâm và đẩy mạnh. Xã đã vận động Nhân dân tiến hành đào mương, đào giếng để trữ nước, khơi thông các nguồn lạch dẫn, tiêu nước, ngăn mặn. Triển khai công tác kiểm tra, đôn đốc nông dân đắp bờ thửa chắc chắn. Trong chăn nuôi, dù vấp phải một số

khó khăn do thiên tai song công tác chăn nuôi gia súc gia cầm nhất là gia súc lớn vẫn được đảm bảo.

Một số ngành nghề truyền thống của địa phương như trồng dâu, nuôi tằm, dệt tơ, đan lát được phục hồi. Nhiều gia đình đã có thêm sản phẩm trao đổi buôn bán tại chợ Cầu, dần tạo nên một trung tâm thương mại của vùng, miền.

Phần lớn các tổ đổi công, vắn công của xã bị xóa bỏ trong thời kì cải cách ruộng đất nay được khôi phục và đang phát huy thế mạnh của một hình thức tập thể mới. Quan hệ sản xuất mới theo hướng xã hội chủ nghĩa dần được thiết lập.

Các lĩnh vực khác như y tế, văn hóa, giáo dục đều được xã chú trọng và đẩy mạnh. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục được giữ vững đã góp phần nâng cao trình độ dân trí, xây dựng đời sống tinh thần cho bà con, xây dựng nền văn hóa mới và con người mới. Quan hệ sản xuất bắt đầu có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau để khắc phục khó khăn trong sản xuất.

Nhìn lại 3 năm khôi phục kinh tế sau chiến tranh, chi bộ và Nhân dân Kỳ Châu đã vượt qua mọi khó khăn thử thách ổn định tình hình chính trị - xã hội, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Qua đấu tranh, chi bộ đã được củng cố, kiện toàn, cấp ủy được tăng cường.

II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 3 NĂM CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI (1958 - 1960)

1. Phát triển kinh tế

Thực hiện quyết nghị của Đại hội Đảng bộ huyện đầu năm 1959 “*căn bản hoàn thành hợp tác hóa năm 1960*”, Chi ủy Kỳ Châu đã thành lập Ban vận động hợp tác hóa nông nghiệp cấp xã và xóm. Sau đó, kết hợp cùng chính quyền tổ chức các buổi tập huấn trong Đảng và Nhân dân về mục đích yêu cầu, nội dung, phương pháp tiến hành xây dựng hợp tác xã nông nghiệp và vai trò, tác dụng của hợp tác xã, cán bộ, đảng viên trong cuộc vận động lớn lao này. Cán bộ Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể đã xuống tận từng xóm tuyên truyền, vận động bà con nông dân vào hợp tác xã. Kết quả, đến cuối năm 1959 xã đã thành lập được 5 Hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp: Hợp tác xã Bắc Châu do đồng chí Hoàng Hãn làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Đông Châu do đồng chí Trần Hùng làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Tây Châu do đồng chí Phạm Thái Ninh làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Châu Long do đồng chí Lê Quang Xứ làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Nam Châu do đồng chí Nguyễn Trọng Xuân làm Chủ nhiệm.

Xã thành lập Hợp tác xã rèn đúc và xây dựng theo hướng xí nghiệp công nghiệp địa phương để sản xuất dụng cụ cải tiến cho toàn huyện.

Với vị trí là trung tâm huyện lỵ, các hoạt động thương mại, trao đổi buôn bán ở Kỳ Châu giai đoạn này khá phát triển. Chợ Cầu là một trong những chợ lớn của huyện Kỳ

Anh lúc bấy giờ. Trên cơ sở đó, tháng 7/1959, Hợp tác xã mua bán được thành lập và là một trong những Hợp tác xã ra đời sớm của huyện Kỳ Anh lúc bấy giờ. Hợp tác xã mua bán có cửa hàng phân phối sản phẩm ở khu vực chợ Cầu, cung cấp cho Nhân dân những mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ sản xuất và đời sống như các loại vật tư, lương thực, thực phẩm, dược phẩm, bách hóa phẩm.

Các công tác như: làm thủy lợi đào kênh mương, đào giếng chống hạn hán, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, tổ chức học tập các điển hình tiên tiến làm kinh tế giỏi được đẩy mạnh. Năm 1959, xã đã điều hàng trăm xã viên tham gia làm đập thủy lợi sông Trí. Công trình này sau khi hoàn thành, cung cấp nước tưới cho các xã: Kỳ Hải, Kỳ Hà, Kỳ Thư, Kỳ Hoa, Kỳ Châu. Góp phần nâng cao năng suất cây trồng trên các cánh đồng.

Cùng với thủy lợi, việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật liên hoàn trong sản xuất nông nghiệp được tăng cường hơn nên năng suất cây trồng cũng tăng lên, năng suất lúa bình quân cả năm đạt 16,7 tạ/ha, đây là kết quả mà chưa bao giờ đạt được từ trước đến nay.

Việc đóng thuế nông nghiệp và các nghĩa vụ khác cho Nhà nước cũng như việc chi tiêu cho các hoạt động của tập thể đều do hợp tác xã đảm nhiệm. Công tác điều hành có nhiều thuận lợi, tinh đoàn kết trong nông dân được tăng cường và củng cố.

Phong trào xây dựng Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương về xây dựng “Ba ngọn cờ hồng” cũng được Đảng bộ Kỳ Châu đẩy mạnh. Cuối năm 1959, Hợp tác xã tín dụng xã Kỳ Châu được thành lập. Nguồn vốn ban đầu chủ yếu thu hút qua việc tự nguyện đóng góp cổ phần của Nhân dân (80 đồng cho 01 cổ phần/01 xã viên) và một phần từ sự hỗ trợ của ngân hàng. Hoạt động của hợp tác xã bước đầu mang lại có hiệu quả thiết thực, tạo điều kiện cho bà con phát triển sản xuất, mua trâu bò, nông cụ, xây dựng và phát triển đời sống.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng

Cuối năm 1958, Kỳ Châu cơ bản thanh toán xong nạn mù chữ. Các lớp bình dân học vụ tiếp tục được duy trì khắp thôn xóm. Cán bộ, đảng viên, thanh niên đi đầu trong phong trào học tập, xây dựng đời sống mới. Công tác chăm lo giáo dục cho con em học sinh trong xã được Đảng bộ quan tâm. Trong thời gian này, Trường cấp I được sửa chữa, xây dựng khang trang hơn và tuyển thêm giáo viên đứng lớp. Song song, trường Bồ túc văn hóa cũng phát huy tinh thần phổ cập giáo dục kết hợp với thực hành. Đây là bước tiến quan trọng, một mặt tạo điều kiện làm tốt công tác giáo dục trẻ em ở địa phương, mặt khác giúp bà con xã viên yên tâm sản xuất, đảm bảo được ngày công lao động.

Hoạt động văn hóa - văn nghệ, thông tin, tuyên truyền cũng được chính quyền quan tâm. Hầu hết các hợp tác xã đều tổ chức đội văn nghệ quần chúng tiến hành luyện tập để biểu diễn phục vụ Nhân dân trong các ngày lễ lớn. Mặc dù kinh phí không nhiều

nhưng các diễn viên quần chúng luôn nêu cao tinh thần hăng say luyện tập và biểu diễn. Các chòi phát thanh được dựng khắp làng, xóm để hằng ngày truyền thông tin thời sự, chính sách, gương người tốt, việc tốt.

Trên cơ sở các đội cứu thương lưu động, trong những năm kháng chiến chống Pháp, công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân có nhiều chuyển biến. Trạm Y tế xã được tu bổ và xây dựng thêm các phòng khám, phòng hộ sinh, phòng điều trị và bổ sung một số cán bộ y tá, điều dưỡng, hộ lý. Công tác khám và điều trị bệnh tại trạm có nhiều thuận lợi hơn. Cán bộ y tế phối kết hợp đoàn thể thực hiện tốt công tác thành lập các đội y tế lưu động theo mùa dịch như: sốt rét, mắt hột, tả.... Vận động bà con vệ sinh đường làng ngõ xóm, khơi thông mương máng, thực hiện tốt khâu phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Điều trị bệnh cho dân bằng phương pháp tây y và phương pháp đông y.

Để bảo vệ hòa bình, chống lại âm mưu của các thế lực thù địch, công tác an ninh - quốc phòng luôn được Đảng ủy, chính quyền quan tâm. An ninh, trật tự toàn xã hội được giữ vững. Hàng năm, xã đều hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự.

3. Công tác xây dựng Đảng và Mặt trận, các tổ chức đoàn thể

Thực hiện Chủ trương của Tỉnh ủy Hà Tĩnh và Huyện ủy Kỳ Anh, sau khi tiếp thu tinh thần của đợt “*huấn luyện đảng viên mùa thu, bầu cử các ban chi ủy*”, Kỳ Châu đã tiến hành các đợt huấn luyện về tư tưởng và tổ chức, giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho đội ngũ cán bộ, đảng viên xã nhà. Việc làm này đã có tác dụng nâng cao nhận thức về con đường tắt yếu đi lên xã hội chủ nghĩa ở nông thôn, khắc phục những biểu hiện bảo thủ, hữu khuynh, cá nhân chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên.

Lúc này, Chi bộ Kỳ Châu đã là một trong những chi bộ mạnh của Kỳ Anh. Căn cứ vào tình hình mới, Huyện ủy Kỳ Anh đã quyết định nâng Chi bộ Kỳ Châu lên thành Đảng bộ (nhiệm kỳ 1959 - 1960). Do đó, ngay sau đợt chỉnh huấn, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội (tháng 6/1960) và bầu Ban Chấp hành mới gồm 07 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Phúc tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy; Ủy viên Thường trực Đảng ủy vẫn là đồng chí Nguyễn Toại. Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính là đồng chí Nguyễn Quang Hưng (1958 - 1963).

Cùng với sự kiện toàn của tổ chức Đảng và chính quyền, các tổ chức đoàn thể cũng được củng cố và hoạt động tích cực trong các phong trào vận động hội viên, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chính trị và chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong ba năm thực hiện kế hoạch cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế - văn hóa (1958 - 1960), Kỳ Châu đã hoàn thành cơ bản việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, bước đầu đưa người dân vào con đường làm ăn tập thể; sự nghiệp văn hóa, giáo dục đạt được nhiều thành tựu quan trọng; Đảng bộ, đoàn thể quần

chúng được củng cố, kiện toàn. Mặc dù còn nhiều hạn chế nhưng những thành tựu mà Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu đạt được trong thời gian này là hết sức quan trọng, tạo cơ sở thực hiện thắng lợi các kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo.

III. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 - 1965)

Để đẩy mạnh công tác xây dựng hợp tác xã, giữa năm 1961, Đại hội Đảng bộ xã Kỳ Châu được tiến hành. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 07 ủy viên. Trong đó đồng chí Nguyễn Quang Hưng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Ngọc Thanh giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính, đồng chí Nguyễn Toại giữ chức vụ Phó Bí thư, Trục Đảng.

Tháng 6/1963, Đại hội Đảng bộ Kỳ Châu nhiệm kỳ 1963 - 1965 được tiến hành. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 07 ủy viên. Trong đó, đồng chí Nguyễn Quang Hưng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ (1963 - 1964), đồng chí Nguyễn Trọng Xuân (1964 - 1965), đồng chí Nguyễn Toại giữ chức vụ Phó Bí thư, Trục Đảng, đồng chí Trần Ngọc Thanh giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Sau khi kiện toàn bộ máy lãnh đạo, Đại hội thông qua phương hướng nhiệm vụ thực hiện kế hoạch 05 năm lần thứ nhất và đạt được những thành tựu quan trọng.

1. Củng cố và phát triển các hợp tác xã quy mô toàn thôn

Sau Đại hội, nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ là tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, cải tiến và hoàn thiện tổ chức hợp tác xã. Tuyên truyền, vận động bà con nông dân tiếp tục tự nguyện làm đơn gia nhập hợp tác xã. Đồng thời, phân công các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành xuống các đơn vị sản xuất chỉ đạo phong trào thi đua lao động sản xuất. Kết quả, đến cuối 1962, tỷ lệ hộ nông dân gia nhập hợp tác xã đã đạt trên 90% tổng số hộ toàn xã.

Các hợp tác xã đã mở thêm một số ngành nghề mới như: đóng gạch, làm vôi, chủ yếu phục vụ nhu cầu cấp thiết của Nhân dân và hợp tác xã. Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất như: nhà kho, sân phơi, trụ sở, kho tàng, chuồng - trại chăn nuôi, nhà chứa phân, ủ phân hữu cơ, lò thúc mầm. Đồng thời mua sắm thêm công cụ cho các đội sản xuất. Một số giống lúa mới có năng suất cao được mua về và gieo trồng phổ biến trên đồng ruộng như: Trân châu lùn, Nông nghiệp 8 và một số giống lúa địa phương. Ngoài diện tích trồng lúa, các hợp tác xã đã mở rộng thêm diện tích trồng màu như khoai, đỗ, lạc (chiếm 50% đất màu)... Công tác cải tạo đồng ruộng, cải tạo hệ thống giao thông, thủy lợi được chú trọng. Hầu hết các hợp tác xã đều giao nghĩa vụ và tổ chức cho các đội sản xuất tiến hành sửa chữa, nâng cấp đường liên thôn, liên xã để các loại xe kéo đi lại dễ dàng, phục vụ nhu cầu vận chuyển của xã viên và hợp tác xã. Thành lập các đội chuyên làm thủy lợi và giao nghĩa vụ làm thủy lợi cho từng lao động. Nhờ làm tốt công tác thủy lợi nên các

xứ đồng được chia lô, chia vùng đều có hệ thống bờ vùng, bờ thửa giữ nước chắc chắn, bình quân mỗi thửa ruộng 02 - 03 sào, có đường giao thông nội đồng kết hợp với hệ thống tiêu câu đưa nước vào tận ruộng.

Để tăng thêm nguồn phân bón cho cây trồng, các hợp tác xã đã thành lập đội kỹ thuật làm bèo hoa dâu, phát động toàn dân tham gia làm phân xanh. Các bờ vùng, bờ lô, còn kỳ đều trồng cây điền thanh, các gia đình lấy cây lông còng hay còn gọi là cây cẳng cỏi, cây so đũa... để ủ phân; các em thiếu niên có phong trào “đi bò vàng, về bò xanh”, giúp gia đình làm phân xanh. Nhờ áp dụng nhiều biện pháp liên hoàn trong trồng trọt nên năng suất các loại cây trồng đều tăng hơn trước.

Những kết quả đạt được trong những năm đầu thực hiện kế hoạch 05 năm lần thứ Nhất của Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu là hết sức to lớn. Việc đưa các hợp tác xã bậc thấp lên bậc cao, xóa bỏ việc trả hoa lợi ruộng đất và hóa giá trâu bò, nông cụ, thực hiện công hữu hóa tư liệu sản xuất đã đạt được nhiều kết quả, xác lập quan hệ sản xuất Xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp nông thôn. Tuy nhiên, quá trình thực hiện cải tiến quản lý hợp tác xã vòng 1 vẫn còn nhiều bất cập, nhiều vấn đề chưa giải quyết được, hoặc giải quyết chưa thỏa đáng.

Ngay sau kỳ Đại hội, Đảng bộ đã triển khai cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã vòng 2, mở các chiến dịch ra quân làm thủy lợi, san lấp các ao - hồ, còn hoang, đẩy mạnh khai hoang để tăng diện tích; di dời các hộ dân ở phân tán về vùng tập trung dân cư, phát động các phong trào thi đua sản xuất theo gương hợp tác xã Đại Phong (Phong Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình)... tạo nên khí thế mới trong các hợp tác xã.

Điểm mới trong phong trào xây dựng hợp tác xã giai đoạn này của Kỳ Châu đó là các hợp tác xã thủ công phát triển mạnh như: hợp tác xã rèn đúc, hợp tác xã đốt vôi, ... cung cấp sản phẩm cho toàn huyện. Trong đó, hợp tác xã rèn đúc là một trong 5 hợp tác xã công nghiệp được xây dựng theo hướng xí nghiệp công nghiệp địa phương để sản xuất dụng cụ cải tiến theo chủ trương của huyện. Sản phẩm lưỡi cày đúc của hợp tác xã được người nông dân trong và ngoài huyện ưa chuộng. Các đội kỹ thuật được đầu tư cơ sở vật chất, vốn để đảm nhận các công việc ủ giống, làm ruộng thí nghiệm cấp giống cho các đội sản xuất; trực tiếp hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật thâm canh tăng năng suất như: cày ngâm, cày ải, bón lót phân trước khi cấy, rắc vôi bột khử chua và phòng trừ sâu bệnh, cấy dăng dây thẳng hàng, làm cỏ sục bùn bằng cào cỏ cải tiến và kỹ thuật thả bèo hoa dâu...

Qua đợt cải tiến quản lý lần này, các hợp tác xã đã xác định được phương hướng sản xuất và phương pháp quản lý tài vụ, quản lý lao động phù hợp với thực tiễn của mình. Xã viên yên tâm, phấn khởi, hăng hái lao động sản xuất, số hộ làm đơn xin ra khỏi hợp tác xã giảm hẳn. Các hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường cán bộ quản lý, tiền vốn và nguồn hàng. Các loại hàng phân phối

từ thương nghiệp huyện chuyển về đảm bảo đúng đối tượng, công bằng. Bên cạnh đó, hợp tác xã mua bán Kỳ Châu còn khai thác thêm các loại hàng hóa có trong dân như rau quả, gà, vịt, lạc, đỗ, vừng... để kinh doanh.

Trong giai đoạn thực hiện kế hoạch nhà nước 05 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Kỳ Châu đã huy động được sức mạnh toàn dân vượt qua những khó khăn ban đầu của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng được quan hệ sản xuất mới ở nông thôn, đưa người nông dân thoát khỏi phương thức sản xuất tiểu nông lạc hậu, góp phần cải thiện và nâng cao một bước đời sống Nhân dân, nhất là tầng lớp bần cố nông.

2. Lãnh đạo trên mặt trận văn hóa - xã hội, xây dựng an ninh - quốc phòng

Công tác giáo dục trong thời gian này ở Kỳ Châu phát triển mạnh ở cả 02 hệ: giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa, trong đó bổ túc văn hóa được coi là nhiệm vụ hết sức cần thiết cho công cuộc hợp tác hóa. Các lớp bổ túc văn hóa cuối cấp 1 và cấp 2 được mở ra ở tất cả các vùng do hợp tác xã tổ chức và hỗ trợ kinh phí. Các lớp võ lòng tiếp tục được duy trì đều đặn. Thôn nào cũng có 03 đến 05 giáo viên võ lòng do hợp tác xã chi trả công điểm. Sự phát triển của các lớp võ lòng ở tất cả các đội sản xuất đã tạo cơ sở vững chắc cho các cháu độ tuổi 6 - 7 vững vàng bước vào lớp 1.

Trường cấp I Kỳ Châu có từ năm 1946, tuy còn đơn sơ, thiếu thốn nhiều mặt nhưng đội ngũ giáo viên của trường đã quyết tâm vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phong trào thi đua theo gương trường Bắc Lý (Hà Nam) và trường Cẩm Bình (Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh) được thầy và trò hưởng ứng nhiệt liệt. Chất lượng giáo dục ngày được đảm bảo, phương châm: “*Giáo dục phục vụ chính trị*”, “*Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất*”, “*Nhà trường gắn liền với xã hội*” được quán triệt.

Trạm y tế Kỳ Châu được xây dựng ở khu vực bệnh xá huyện Kỳ Châu (lúc này Bệnh xá huyện chuyển lên xã Kỳ Hoa), vì vậy nhiệm vụ của Trạm lúc này không chỉ chăm lo sức khỏe cho người dân trong xã mà còn khám chữa bệnh cho Nhân dân ở những khu vực lân cận. Vì vậy, dù cán bộ y tế còn thiếu, trình độ chuyên môn, cơ sở vật chất phục vụ khám và chữa bệnh còn đơn giản, thiếu phương tiện nhưng trạm đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, phòng trừ các loại bệnh nhất là dịch bệnh cúm, sởi, tả và sốt rét. Công tác tổ chức tiêm phòng, chủng đậu đề phòng các loại dịch bệnh được triển khai đúng quy định của phòng y tế huyện.

Phong trào “*Ăn chín uống sôi*”, ở hợp vệ sinh và khẩu hiệu “Sạch làng tốt ruộng” được Nhân dân hưởng ứng nhiệt liệt và đạt kết quả tốt. Các công trình vệ sinh gia đình, như: hố xí hai ngăn, bể nước, giếng khơi, nhà tắm được khuyến khích xây dựng. Phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ trở thành hoạt động thường xuyên, được Nhân dân hưởng ứng tham gia, nhất là lứa tuổi thanh - thiếu niên.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao ở giai đoạn này có nhiều chuyển biến quan trọng. Cuộc vận động xây dựng đời sống mới dần dần trở thành phong trào

toàn dân, với nhiều nội dung phong phú. Trong các thôn, xóm tình đoàn kết, thương yêu giúp đỡ, tôn trọng lẫn nhau được xây dựng và trở thành nếp nghĩ, nếp làm của mọi người. Các hiện tượng xích mích, mất đoàn kết, trộm cắp, mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu bị xử lý và dư luận xã hội phê phán. Phong trào đọc sách báo, nghe tin thời sự qua hệ thống “chòi phát thanh” của các xóm và xem phim, xem biểu diễn văn nghệ được mọi người hưởng ứng.

Công tác xây dựng, củng cố, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ được xem là nhiệm vụ hàng đầu trong chiến lược quốc phòng - an ninh địa phương. Với bốn trung đội đã thành lập từ những năm 1957 - 1960, lực lượng dân quân tự vệ Kỳ Châu luôn thường trực sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết ở mọi nơi, mọi lúc trên địa bàn xã. Từ cuối 1964, Kỳ Châu đã thành lập một đơn vị dân quân bán thoát ly được trang bị một số loại súng bộ binh và phòng không như đại liên, 12,7 ly. Tất cả nam giới trong độ tuổi từ 18 - 45 và nữ từ 18 tuổi đến 35 tuổi đều tham gia dân quân du kích. Hàng năm, Ban Chỉ huy xã đội và Huyện đội đều tổ chức các đợt huấn luyện chiến thuật, kỹ thuật bộ binh và bắn máy bay, tổ chức diễn tập chiến đấu và hiệp đồng chiến đấu. Các phương án bao vây bắt gián điệp, biệt kích, đánh địch đổ bộ bằng đường sông, đường không và bắn máy bay địch ném bom trở thành nội dung huấn luyện chủ yếu cho lực lượng quân dân du kích. Công tác tuyên truyền vận động Nhân dân luôn cảnh giác sẵn sàng đánh địch và sơ tán khi có chiến sự xảy ra cũng được Đảng ủy quan tâm, các phương án tổ chức sơ tán dân lên các vùng an toàn đã được chuẩn bị. Mỗi năm, xã Kỳ Châu có từ 10 đến 15 thanh niên lên đường nhập ngũ.

3. Công tác xây dựng Đảng và Mặt trận, các tổ chức đoàn thể

Thực hiện chủ trương của cấp trên, từ năm 1961, Đảng bộ Kỳ Châu đã đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng “Chi bộ bốn tốt, Đảng bộ bốn tốt”, đào tạo cán bộ cho cấp ủy, Ủy ban hành chính, các đoàn thể và hợp tác xã. Hàng năm, Đảng ủy cử một số cán bộ đi học ở trường Đảng Trần Phú của tỉnh, dự các lớp bồi dưỡng về quản lý chính quyền, đoàn thể và hợp tác xã.

Nhờ làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng nên trong những năm 1961 - 1965, tổ chức Đảng từ Đảng bộ xuống các Chi bộ đã không ngừng được củng cố về mặt tư tưởng và tổ chức, lãnh đạo quần chúng Nhân dân thực hiện tốt các cuộc vận động xây dựng, củng cố và cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất, xây dựng và phát triển văn hóa, xã hội. Đây chính là nhân tố cơ bản để xã nhà giành được những kết quả to lớn trong giai đoạn thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965). Những kết quả đạt được đó là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu cùng cả nước vững vàng bước vào giai đoạn lịch sử mới đầy gian khổ hy sinh, giai đoạn trực tiếp đương đầu với giặc Mỹ xâm lược.

Nhìn chung, sau gần 05 năm thực hiện Kế hoạch 05 năm lần thứ nhất, tuy kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn nhưng cơ bản Kỳ Châu đã xây dựng được cơ sở vật chất kỹ thuật bước đầu của chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ giành được những thành tựu trên mọi lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa - giáo dục, y tế và quốc phòng - an ninh. Đây là cơ sở quan trọng để Kỳ Châu cùng Nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ một cách vững vàng.

Sau 10 năm xây dựng trong hòa bình (1955 - 1965), dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ và cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng với các xã trong huyện, Đảng bộ Kỳ Châu đã phấn đấu vượt khó và khơi dậy sức mạnh tổng hợp của toàn dân. Kỳ Châu đã xác lập được mối quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, hoàn thành nhiệm vụ to lớn trong việc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh. Tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Những thành tựu đạt được trong thời kỳ 1954 - 1965 là cơ sở, điều kiện để Kỳ Châu vươn lên thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ hậu phương, chi viện tiền tuyến trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Chương 4

ĐẢNG BỘ KỲ CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TRỰC TIẾP THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1965 - 1975)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI, GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ NHẤT CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 - 1968)

Trước nguy cơ phá sản của “*Chiến tranh đặc biệt*” và sự sụp đổ của chế độ Việt Nam cộng hòa, những người cầm đầu nước Mỹ “nháo nhào” bàn mưu tính kế chặn nguồn tiếp viện từ hậu phương lớn miền Bắc. Ngày 4/8/1964, kịch bản “*sự kiện Vịnh Bắc Bộ*” được dựng lên đã tạo ra một “*chứng cứ thuyết phục*” để Quốc hội Mỹ bỏ phiếu thông qua nghị quyết mở rộng cuộc chiến tranh ra miền Bắc. Vịn vào cớ đó, ngày 05/8/1964, Tổng thống Mỹ ra lệnh tiến hành Chiến dịch “*Mũi tên xuyên*”, bất ngờ cho 64 lần chiếc máy bay đánh “*trả đũa*” ồ ạt vào 4 khu vực ven biển miền Bắc Việt Nam là cảng Gianh (Quảng Bình), Vinh - Bến Thủy (Nghệ An), Lạch Trường (Thanh Hóa) và Bãi Cháy (Quảng Ninh) mở đầu cho cuộc chiến tranh phá hoại quy mô lớn vào miền Bắc Việt Nam.

Đứng trước tình hình và nhiệm vụ mới, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Kỳ Anh, Đảng bộ Kỳ Châu đã nhanh chóng triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp, nhằm chuyển hướng mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến; bố trí lại lực lượng hợp lý để vừa đảm bảo đẩy mạnh sản xuất, vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, vừa ổn định đời sống Nhân dân vừa chi viện tối đa có hiệu quả cho chiến trường.

Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra, Đảng bộ Kỳ Châu đã tiến hành các nhiệm kỳ Đại hội để kiện toàn bộ máy lãnh đạo.

Tháng 10/1965, Đảng bộ Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1967. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09 ủy viên. Trong đó, đồng chí Nguyễn Trọng Xuân làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Toại - Thường vụ Trục Đảng, đồng chí Trần Ngọc Thanh - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Tháng 9/1967, tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1967 - 1969. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 ủy viên. Trong đó, đồng chí Nguyễn Trọng Xuân giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Toại giữ chức vụ Thường trực Đảng ủy, đồng chí Trần Ngọc Thanh giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính (1963-1968), đồng chí Đào Mạnh Hùng (1968 - 1969).

Nhiệm vụ chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến được Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu tiến hành khẩn trương:

1. Chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, chiến đấu đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ

Chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến: Để hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và của các cơ quan lãnh đạo xã, hợp tác xã, kho tàng, trường học, trạm y tế của xã đều được sơ tán đến những khu vực an toàn, tránh xa khu vực trọng điểm đánh phá của địch, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do địch gây ra. Hệ thống hầm, hào trú ẩn được xây dựng chắc chắn, đảm bảo an toàn cho Đảng ủy - ủy ban hành chính xã, hợp tác xã, trường học, thôn hoạt động. 100% gia đình có hầm trú ẩn, nhiều gia đình có 02 - 03 hầm (hầm kiểu chữ A - hầm Triều Tiên là phổ biến). Ngoài hầm trú ẩn, Nhân dân còn làm hầm để đồ đạc, thóc gạo. Toàn xã đã đào 3.120 hầm, 5 km đường giao thông hào dọc ngang khắp các xóm làng. Các lớp học được phân tán ở những vị trí an toàn có cây xanh bao bọc, có tường đất dày 0,5 m, cao 1,5 m bao quanh và có hầm trú ẩn.

Thực hiện công tác phòng không, các tổ trực báo động phòng không được thiết lập với chế độ trực chiến nghiêm ngặt, thống nhất về hiệu lệnh. Điểm báo động phòng không ban đêm theo kiểu “*Ngọn đèn đứng gác*” được xây dựng ở nhiều nơi trong xã. Tất cả nhà, cửa, vật dụng, có khả năng phát sáng đều được nguy trang chu đáo. Bếp lửa, đèn dầu hỏa được che kín không để ánh sáng lọt ra ngoài. Các loại áo quần màu trắng, đỏ và cả kẹp cài tóc, nón đội đầu của phụ nữ cũng được nguy trang, phù hợp với quy chế phòng không. nếp sống quân sự hóa, ý thức phòng không, sơ tán đi vào chiều sâu, trở thành thói quen và ý thức tự giác của mọi người, mọi lứa tuổi.

Lực lượng quân sự được củng cố và kiện toàn phù hợp với tình hình có chiến tranh. Đại đội dân quân du kích xã được chia thành ba trung đội trực chiến 12 ly 7, thành lập một đại đội thanh niên cảm tử, 32 thanh niên xung kích cứu hộ, đảm nhận ở những vị trí khẩn cấp, ác liệt nhất. Tất cả công dân nam độ tuổi 16 - 45 và nữ độ tuổi 16 - 40 đều tham gia lực lượng dân quân và được bố trí thành các đơn vị chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Bên cạnh đó, xã cũng tổ chức các bộ phận chuyên như đội cứu tải thương, cứu sập hầm, cứu xe, đội vận tải hàng hóa. Mỗi đội được huấn luyện kỹ các kỹ thuật nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu khi có chiến sự xảy ra. Tất cả lực lượng dân quân xã luôn trong tư thế sẵn sàng, khi cần là lên đường, không quản ngại gian khổ, hi sinh vì sự nghiệp đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Trạm y tế được tăng cường thêm nhân viên và phương tiện y tế để kịp thời cứu thương cho Nhân dân và bộ đội bị thương bị nạn. Các phương án phòng thủ và tác chiến tại chỗ được cơ quan quân sự huyện xuống trực tiếp huấn luyện, giám sát, chỉ đạo.

Trong cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, Kỳ Châu không chỉ là địa điểm tập kết các cụm kho quân nhu súng đạn, lương thực, thực phẩm trung chuyển vào các chiến trường mà còn là nơi nghỉ chân của hàng ngàn bộ đội, thương bệnh binh ra vào chiến trường cũng như các em, các cháu từ miền Nam sơ tán ra Bắc, do đó xã còn làm tốt công tác bảo vệ an toàn cho các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng của Nhà nước, quân đội về

đóng trên địa bàn. Với tấm lòng yêu thương đùm bọc, hơn 365 gia đình đã nhường những cơ sở vật chất tốt nhất cho các cơ quan của tỉnh và huyện tới sơ tán, bố trí nơi ăn chốn ở, nơi làm việc, nơi cất giấu hàng hóa, kho tàng an toàn. Hầu như xóm nào, gia đình nào cũng có cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên về sơ tán đến ở. Đó là những năm tháng vất vả, gian truân nhưng rất đổi hào hùng, để lại những chứng tích, những dấu ấn lịch sử của một thời không thể lãng quên của mảnh đất này.

Tổ chức chiến đấu: Trong những năm chiến tranh ác liệt, lực lượng dân quân du kích Kỳ Châu đã “chắc tay cày, vững tay súng”, dũng cảm bám ruộng bám đồng trở thành lực lượng xung kích trên mặt trận sản xuất, kiên cường bám trụ các trọng điểm vừa làm nhiệm vụ “*Nhằm thẳng quân thù mà bắn*”, vừa đảm bảo giao thông “*San lấp đường trong tiếng bom rơi*”, vừa ứng cứu kịp thời những khu vực bị địch đánh phá để cứu chữa người bị thương, vượt qua khỏi lửa đạn bom của kẻ thù để dập lửa chữa cháy, sơ tán hàng hóa của Nhà nước và tài sản của Nhân dân.

Những năm đầu của cuộc chiến tranh phá hoại (1965 - 1966) máy bay bắn phá có mức độ nhưng từ năm 1967 - 1968, chúng bắn phá ác liệt, đánh cả ngày lẫn đêm. Máy bay, tàu chiến địch đã đánh 475 lần với 10.579 quả bom, 59 tên lửa, 41 quả đại bác đã dội xuống vùng đất Kỳ Châu. Các tuyến giao thông chạy qua địa bàn đều bị cày nát. Bom đạn của kẻ thù đã biến làng xóm thành một rừng lửa, làm đổ sập hàng trăm ngôi nhà, cây cối ngổn ngang, gia súc chạy toán loạn, trở thành mục tiêu di động của kẻ thù, nhiều người già và trẻ em bị thương nặng. Thiệt hại về người và của trong những trận bom này là rất nghiêm trọng. Hàm hào, lán lũy khắp mọi nơi từ trong nhà ra ngoài đồng lỗ chỗ, không chỗ nào còn nguyên vẹn. Nhân dân phải bỏ nhà cửa di tản ra các cánh đồng ẩn nấp.

Trong chiến đấu, lực lượng vũ trang Kỳ Châu đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị pháo, đánh trả với máy bay địch hàng trăm trận. Tiêu biểu là trận đánh vào tháng 3/1968, lực lượng dân quân xã đã phối hợp với xã Kỳ Văn bắn rơi 01 máy bay. Sau mỗi trận bom, các đồng chí lãnh đạo và Nhân dân nhanh chóng triển khai phương án khắc phục hậu quả. Một mặt tổ chức cấp cứu, cứu chữa những người bị thương, khắc phục hậu quả và chôn cất người chết, xử lý gia súc chết, đảm bảo vệ sinh môi trường. Mặt khác, cùng bộ đội công binh rà phá hàng trăm quả bom mìn, thủy lôi, đảm bảo hàng hóa không bị mất mát.

Không những trực tiếp chiến đấu với lực lượng không quân của Mỹ, dân quân và Nhân dân Kỳ Châu còn tham gia công tác phục vụ chiến đấu, đảm bảo giao thông, vận chuyển hàng hóa, bảo vệ an toàn các cơ quan, vật tư, tài sản, khí tài quân sự của quân đội và Nhà nước. Nhân dân đã đóng góp hàng ngàn gánh bồi phục vụ tại các vị trí cầu Cao, cầu Mụ Lược, huy động hàng vạn ngày công để làm thêm các đường vòng tránh, các tuyến đường phụ cho xe ẩn nấp. Cùng với đó là hàng vạn cây tre, gốc tre và hàng chục vạn ngày công đóng góp vào công tác xây dựng công sự, đã phần nào nói lên công sức to

lớn của toàn dân trong công tác xây dựng và bảo vệ hậu phương an toàn vững mạnh, làm yên lòng và động viên các chiến sĩ làm nhiệm vụ ngoài mặt trận.

2. Đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, chi viện sức người, sức của cho chiến trường

Thực hiện khẩu hiệu “*Tay cày tay súng*”, bà con xã viên các hợp tác xã dũng cảm bám đồng ruộng, kể cả những nơi địch thường đánh phá. Các hợp tác xã chú ý cải tiến kỹ thuật như cày thẳng hàng, tiếp tục phong trào nuôi bèo hoa dâu, mạnh dạn đưa giống lúa Nông nghiệp 5, Nông nghiệp 8 thay giống lúa Nam Ninh và các giống lúa địa phương năng suất thấp. Nắm chắc khâu thời vụ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh nên các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, thủ nông nghiệp đều đạt kế hoạch.

Phong trào làm bèo hoa dâu tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần tăng độ màu cho đất. Không khí thi đua lao động sản xuất hết sức sôi nổi, bà con xã viên nêu cao khẩu hiệu “*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*”. Lợi dụng những đêm trăng sáng, bà con vận chuyển phân bón ra đồng, hoặc cày bừa đến 9, 10 giờ tối mới nghỉ, vừa được công việc, vừa tránh tụ tập đông người trên đồng ruộng vào giờ cao điểm. Hợp tác xã còn thành lập đội trồng rau do các cụ phụ lão phụ trách trồng các giống cải củ, su hào, cải bao tiêu... để cung cấp thực phẩm cho các đơn vị hành quân nghỉ chân trên địa bàn. Trong các phong trào thi đua sản xuất, các hợp tác xã nông nghiệp Kỳ Châu đã đạt được những thành tích đáng kể. Kỹ thuật canh tác được cải tiến. Giống lúa mới được ứng dụng vào sản xuất, góp phần đưa năng suất lên cao, đảm bảo “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”. Mỗi năm một lần các hợp tác xã tiến hành Đại hội, tổng kết công tác sản xuất, thanh quyết toán tài chính công khai với xã viên và định ra phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới.

Hưởng ứng phong trào “*Thủy lợi Bông Sơn*” (do Tỉnh ủy phát động ngày 01/6/1966), công tác ngăn khe đắp đập, giữ nước được xúc tiến để biến ruộng một vụ thành hai vụ. Cùng với các đảng viên, dân công xã Kỳ Châu đã ra quân xây dựng các con đập trong xã, tiêu biểu là: đập Vực Voi, đập Văn Võ, đập Đồng Khan, đập Cây Sang, đập Ruộng Làng, đập Khe Ong, đập Đá Hàn,... Với tinh thần lao động hăng say ngày làm đất, ngăn đập, đêm học tập chính trị, đoàn thanh niên chỉ bằng đôi quang gánh 3 tao, tranh để gánh đất cùng với trâu bò dậm ở thân đập thay đầm. Các con đập lần lượt được hoàn thành, phục vụ nguồn nước cho sản xuất và sinh hoạt. Bên cạnh đó, ở các vùng trũng, nông dân tiến hành cải tạo đồng ruộng, đắp các bờ vùng, bờ thửa, xây dựng mương tiêu, mương tưới theo yêu cầu thâm canh.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, Nhân dân Kỳ Châu vẫn hăng hái tham gia các phong trào thi đua đẩy mạnh sản xuất: “*Tay cày, tay súng*”, “*Thanh niên ba sẵn sàng*”, “*Phụ nữ ba đảm đang*”, “*Thiếu niên ngàn việc tốt*”, “*Phụ lão hai giới*”.... Các hợp tác xã đã cân đối và bố trí lại lao động một cách hợp lý trên cơ sở phân việc cụ thể cho từng

đội chuyên trong các đội sản xuất. Việc xây dựng kế hoạch sản xuất từng mùa vụ được các hợp tác xã chuẩn bị chu đáo. Kết hợp với sản xuất lúa và màu, một số hợp tác xã còn mạnh dạn đưa lạc, vừng, kê, đỗ vào sản xuất làm tăng giá trị thu nhập hàng nông sản.

Công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm có nhiều chuyển biến. Rút kinh nghiệm từ đợt trâu bò chết hàng loạt do rét mùa đông năm 1964, các hợp tác xã đã khoanh vùng chăn nuôi, tiến hành cải tạo đồng cỏ. Mỗi hộ gia đình trung bình nuôi từ 01 đến 02 con theo nghĩa vụ còn chăn nuôi thêm 01 đến 02 con, có hộ còn chăn nuôi tới hàng chục con. Các đội chăn nuôi tập thể phát triển nhanh (lập thành trại lên tới gần 100 con trâu, bò), vừa phục vụ cày kéo cho hợp tác xã, vừa cung cấp một lượng thực phẩm và đảm bảo nguồn thực phẩm nghĩa vụ cho Nhà nước.

Đầu năm 1967, 05 hợp tác xã cấp thấp được hợp nhất thành 01 hợp tác xã cấp cao lấy tên là Hợp tác xã Liên Châu do đồng chí Lê Quang Xứ làm Chủ nhiệm.

Cùng với hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng vẫn hoạt động đảm bảo tiến độ, cung ứng đầy đủ hàng hóa, vật dụng thiết yếu cho bà con (dầu hỏa, bát, đĩa, kim, chỉ, vải, bao diêm....) theo phương thức tem, phiếu. Cửa hàng mua bán xã còn chủ động mua ván, gỗ để đóng “hòm phòng không”, chuẩn bị vải trắng phòng khi có người qua đời. Đảng bộ và chính quyền còn chỉ đạo cho cửa hàng thu mua lợn, gà, vịt giao cho quân đội để chuyển ra chiến trường. Cán bộ cửa hàng mua bán là những chiến sĩ trên mặt trận thương nghiệp, góp phần ổn định đời sống Nhân dân trong điều kiện chiến tranh.

Phong trào “*Tiếng hát át tiếng bom*” diễn ra hết sức sôi nổi ở tất cả các thôn xóm. Những bài hát chống Mỹ, động viên tinh thần chiến đấu, ngợi ca lòng dũng cảm và tình yêu quê hương đất nước như: “*Đường cày đảm đang*”, “*Tiến người tòng quân*”, “*Chiếc gậy Trường Sơn*”, “*Chào em cô gái Lam Hồng*”, “*Quảng Bình quê ta ơi*”... được vang lên trong các buổi lao động, hội họp, sinh hoạt văn hóa, khích lệ tinh thần cách mạng của Nhân dân. Đơn vị chiếu bóng lưu động của huyện mỗi năm có từ một đến hai lần về xã phục vụ Nhân dân, mang đến cho mọi người những thước phim thời sự nóng hổi về gương chiến đấu dũng cảm của miền Nam, những thắng lợi của miền Bắc bắn rơi máy bay và bắt giặc lái Mỹ. Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ được giao tổ chức các đám cưới trong xã theo đời sống mới. Không khí đoàn kết, tương thân tương ái “*thương người như thể thương thân*”, sự đùm bọc sẻ chia “*lá lành đùm lá rách*” trở thành nếp nghĩ nếp làm của người dân Kỳ Châu.

Sự nghiệp giáo dục của xã vẫn giữ được ổn định, chất lượng dạy và học của các trường được đảm bảo, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt trên 70% (đạt mặt bằng chung toàn huyện). Việc giáo dục đạo đức, ý thức lao động và lòng căm thù quân xâm lược cho học sinh luôn được nhà trường chú trọng, phương châm “*Học kết hợp với hành*”, “*Nhà*

trường gắn với thực tiễn” cũng được thầy cô giáo quan tâm, số lượng con em đến trường ngày càng tăng, từ 6 lớp năm học 1964 - 1965 đến năm học 1968 - 1969 đã có 8 lớp.

Các lớp vỡ lòng tiếp tục được duy trì. Bình quân mỗi hợp tác xã có 03 - 04 lớp vỡ lòng với 05 đến 07 giáo viên hướng công gián tiếp tại đội sản xuất. Việc duy trì hình thức lớp vỡ lòng phân tán ở các đội sản xuất đã có tác dụng giúp các em vững vàng hơn về trình độ “*học vấn*” để bước vào lớp 1 và phù hợp với chủ trương phòng không sơ tán của cấp trên.

Xã tổ chức ba lớp bổ túc văn hóa cấp I và một lớp bổ túc văn hóa cấp II, lớp bổ túc văn hóa cấp II do Phòng Giáo dục huyện cử giáo viên giảng dạy, các lớp bổ túc văn hóa cấp I chủ yếu là giáo viên tự nguyện, có sự giúp đỡ của một số giáo viên trường cấp I Kỳ Châu. Nhờ duy trì và đẩy mạnh công tác bổ túc văn hóa nên Kỳ Châu đã cơ bản thanh toán nạn mù chữ ngay trong những năm đầu chiến tranh xảy ra.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, giáo dục, hoạt động đọc sách báo, nghe tin tức thời sự cũng trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu lúc này. Hệ thống loa phát tin của Ban Văn hóa thông tin xã bố trí đến các xóm, hàng ngày đưa các tin tức thời sự. Việc đọc sách báo, nghe tin tức thời sự cũng được Nhân dân quan tâm. Các hoạt động vệ sinh phòng dịch được chú ý, các công tác vận động Nhân dân thực hiện “*ba sạch*”, phòng chống các loại dịch bệnh được tiến hành thường xuyên đã có tác dụng ngăn chặn các trận dịch lớn, một số bệnh lây lan như: sởi, dịch tả, cúm đều được khoanh vùng và dập tắt.

3. Tăng cường vai trò của tổ chức bộ máy Đảng, chính quyền, đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đảm bảo công tác an ninh quốc phòng

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm hàng đầu nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng cũng như tính tiên phong gương mẫu của đảng viên; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về âm mưu xâm lược của địch, về đường lối quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ của Đảng ta; phân công từng đồng chí đảng viên trong từng chi bộ, nhất là các đồng chí cốt cán về bám sát cơ sở, vận động bà con bám làng, bám đất, đẩy mạnh sản xuất, tạo ra nhiều của cải vật chất hơn nữa, quyết tâm cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Hưởng ứng phong trào hậu phương thi đua với tiền phương, Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể thực hiện nhiều phong trào thi đua: Đoàn Thanh niên biến phong trào “*Thanh niên ba sẵn sàng*” thành cao trào xung kích trên mặt trận sản xuất lương thực và sẵn sàng chiến đấu; phụ nữ với phong trào “*Ba đảm đang*” để chồng con yên tâm chiến đấu ngoài mặt trận; các cụ phụ lão với phong trào “*Trẻ xông pha, già mầu mực*” để động viên con cháu tòng quân, sẵn sàng chiến đấu và hăng hái sản xuất; các cháu thiếu nhi có phong trào “*nuôi gà chống Mỹ*”; toàn dân có phong trào “*sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi*”, “*vững tay cày, chắc tay súng*”... đã tạo nên sức mạnh chiến đấu chống Mỹ cứu nước.

Công tác quốc phòng và an ninh đã được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Lực lượng dân quân được củng cố, công tác huấn luyện quân sự hàng năm được tiến hành đều đặn, chế độ sẵn sàng chiến đấu được duy trì. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động với nội dung “*Bảo vệ trị an*”. Áp dụng triệt để khẩu hiệu “*Ba không*”.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, ĐÁNH THẮNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ HAI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1969 - 1975)

Liên tiếp bị thua đau trên chiến trường miền Nam và thất bại thảm hại trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, ngày 01/11/1968 tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt vô điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc và chấp nhận ngồi vào bàn hội nghị đàm phán 4 bên tại thủ đô Pa-ri nước Pháp. Cùng với Nhân dân toàn tỉnh, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu bước vào giai đoạn cách mạng mới: Giai đoạn khôi phục, phát triển kinh tế văn hóa, chi viện miền Nam góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Đầu năm 1969, Đảng bộ Kỳ Châu tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1969 - 1971. Đại hội đã xác định nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 1969 - 1970 là: Tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, huy động mọi lực lượng khôi phục, sửa chữa hệ thống kênh mương, đường giao thông, đảm bảo gieo trồng hết 100% diện tích. Tổ chức rà phá bom mìn để đảm bảo an toàn cho Nhân dân trong sản xuất và sinh hoạt. Đầu tư sửa chữa, xây mới trụ sở, trường học, kho tàng, sân phơi đảm bảo mọi hoạt động của các cơ quan, trường học... trở lại bình thường. Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân, đẩy mạnh hoạt động văn hóa và giáo dục. Tiếp tục nâng cao tinh thần cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, kiên quyết ngăn ngừa tư tưởng hòa bình chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09 ủy viên. Trong đó đồng chí Nguyễn Trọng Xuân giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Tỷ giữ chức vụ Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang Hưng giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Tiếp đó, tháng 5/1971, Đảng bộ Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1971 - 1973. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09 ủy viên. Trong đó đồng chí Nguyễn Trọng Xuân giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy (1971 - 1972), đồng chí Đào Mạnh Hường (1972 - 1975), đồng chí Lê Tỷ giữ chức vụ Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang Hưng giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Triển khai thực hiện Nghị Quyết các kỳ Đại hội, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu phải vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ. Hậu quả để lại của cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất là hết sức nặng nề, chưa thể khắc phục ngay trong ngày một ngày hai. Nhiều gia

đình bị thiệt hại về người và tài sản; đời sống của Nhân dân còn vô cùng khó khăn; lực lượng lao động thiếu vì nhân lực trẻ đều được huy động ra chiến trường...

1. Trên mặt trận sản xuất và thủy lợi

Các hợp tác xã đã huy động toàn bộ lực lượng xã viên ra đồng, tích cực phục hồi diện tích bị hoang hóa do chiến tranh, tu bổ các công trình thủy lợi và làm thủy lợi nội đồng phục vụ phát triển sản xuất. Kết hợp chặt chẽ việc cải tạo mặt bằng đồng ruộng với phát triển kênh mương tưới tiêu hợp lý và xây dựng giao thông nội đồng. Đẩy mạnh chăn nuôi đại gia súc, gia cầm. Đoàn thanh niên và xã viên các đội sản xuất tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật, nhất là việc thả bèo hoa dâu để tăng cường phân bón cho đồng ruộng và cải tạo chất đất. Mỗi đội sản xuất làm một hố lớn chứa nước tiểu, phân xanh và áp dụng kỹ thuật cấy giăng dây thẳng hàng, có thể dùng cào cỏ 64 A (cào cỏ Triều tiên) làm cỏ sục bùn.

Trong khi Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu cùng đồng bào cả nước đang ra sức thi đua sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu thì được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời vào ngày 02/9/1969. Đây là một mất mát lớn, một nỗi đau thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, không khí đau thương bao trùm lên mọi người, mọi nhà. Biện đau thương thành hành động cách mạng, cả nước quyết tâm thực hiện bằng được lời dạy của người khi còn sống *“Quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược”*. Tại Kỳ Châu, phong trào *“Đền ơn Bác, sống chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”* đã diễn ra sâu rộng trong toàn xã. Công tác làm thủy lợi, giao thông, hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất, chăn nuôi, chuẩn bị đối phó với âm mưu mới của địch, bảo vệ tài sản cho Nhân dân được tiến hành khẩn trương. Các ban, ngành, thôn, xóm đều tích cực phát huy tính sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, phấn đấu tăng năng suất, thực hiện tốt ba cuộc vận động của Trung ương Đảng *“Vận động lao động sản xuất; Phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ của quần chúng; Nâng cao chất lượng của Đảng viên, kết nạp đảng viên Hồ Chí Minh”*. Phong trào thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ diễn ra trong năm 1969 mà phát triển lên một cao trào thi đua liên tục, rộng khắp trong cả nước, được Đảng bộ và Nhân dân xã nhà tích cực hưởng ứng.

Các tuyến đường giao thông nhất là tuyến quốc lộ 1A, tỉnh lộ chạy qua xã được nhanh chóng phục hồi, hệ thống cầu cống, kênh mương trên các tuyến đường được tu sửa và gia cố lại chắc chắn, hàng chục ngàn mét đường được sửa chữa, bồi đắp đảm bảo nhu cầu đi lại, vận chuyển phục vụ sản xuất và đời sống.

Một số ngành nghề của hợp tác xã được thành lập trước đây nay tiếp tục hoạt động mạnh hơn do nhu cầu kiến thiết cơ bản của tập thể và Nhân dân tăng như: làm gạch - ngói, đốt vôi, rèn, đóng thuyền...

2. Các hoạt động văn hóa - xã hội

Mỗi một hợp tác xã đều có đội văn nghệ do hợp tác xã cấp kinh phí, toàn xã có một đội văn hóa tuyên truyền do Ban Văn hóa xã phụ trách. Hàng năm, nhân dịp ngày tết, ngày Quốc khánh 02/9 hoặc ngày kỷ niệm thành lập đoàn 26/3, ngày giao quân... đều có biểu diễn văn nghệ. Công tác vệ sinh, y tế tiếp tục được đầu tư về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ cũng như chất lượng khám và chữa bệnh. Trạm y tế xã được tu sửa và xây mới một số phòng điều trị, nhà hộ sinh và nhà thuốc, tạm đủ để phục vụ nhu cầu chữa bệnh của Nhân dân.

Quán triệt quan điểm “*Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người*” của Bác Hồ, Đảng ủy chỉ đạo nhà trường đẩy mạnh phong trào thi đua “*Hai tốt*”, chú trọng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Phương châm giáo dục “*Học đi đôi với hành*”, “*Nhà trường gắn với xã hội*” được lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện. Chất lượng giáo dục có những tiến bộ đáng kể, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp cao, có học sinh đạt học sinh giỏi huyện. Số giáo viên gương mẫu, có nhiều thành tích được kết nạp vào Đảng. Các lớp vỡ lòng vẫn tiếp tục được duy trì. Cơ sở vật chất cho các lớp vỡ lòng nằm rải rác ở các xóm cùng sử dụng chung với nhà gửi trẻ do các đội sản xuất quản lý. Giáo viên vẫn là những người ăn công điểm gián tiếp của hợp tác xã.

3. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đảm bảo công tác an ninh quốc phòng

Là một Đảng bộ có truyền thống đấu tranh cách mạng và kinh nghiệm lãnh đạo nên việc nâng cao sức mạnh chiến đấu của Đảng trong tình hình mới tiếp tục được Đảng bộ quan tâm. Trước hết là việc giáo dục ý thức cảnh giác trước âm mưu của kẻ thù, phê phán tư tưởng hòa bình chủ nghĩa và nghiêm khắc với những biểu hiện thoái hóa của một số đảng viên ngại gian khổ hy sinh. Thông qua cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và xây dựng “*chi bộ bốn tốt*”, công tác xây dựng Đảng ở Kỳ Châu trong những năm 1970 - 1972 có nhiều biến chuyển, nhất là sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW của Trung ương (1971). Số đông đảng viên trong toàn Đảng bộ đã gương mẫu trong các phong trào lao động sản xuất. Nội dung sinh hoạt chi bộ, sự phân công trách nhiệm trong cấp ủy cũng cụ thể sát hợp hơn, công tác phát triển đảng viên, nhất là đảng viên “*lớp Hồ Chí Minh*” (1970) được thực hiện có kết quả và chặt chẽ hơn. Nhiều cán bộ, quần chúng tích cực được bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng. Số lượng và chất lượng đảng viên ở giai đoạn này cũng được phát triển hơn ở hầu hết các chi bộ. Đặc biệt là tỷ lệ đảng viên trẻ mới kết nạp chiếm gần 90%.

Những năm 1969, 1970, 1971 là những năm tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến nên chỉ tiêu tuyển quân cao hơn những năm trước. Tính bình quân so với mật độ dân số, hàng năm xã đảm bảo và vượt chỉ tiêu trên 14,2% thanh niên nhập ngũ, 40 - 50 người đi dân công hỏa tuyến. Cao điểm nhất là năm 1971 và 1972, có ba đợt giao quân lớn theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng, đã có hàng trăm người viết đơn tình

nguyên gia nhập quân đội trong đó có nhiều thanh niên mới 15, 17 tuổi cũng xếp bút nghiên lên đường đánh giặc.

4. Góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi (1972 - 1975)

Trước nguy cơ phá sản của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, Tổng thống Mỹ Ních-xon vội vàng Mỹ hóa trở lại cuộc chiến tranh ở miền Nam và phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc. Ngày 06/4/1972, chúng huy động một lực lượng không quân và hải quân tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Khác với lần trước, lần này chúng huy động lực lượng máy bay ném bom chiến lược hiện đại nhất như: B52, F111... thực hiện những trận ném bom hủy diệt, hòng làm lung lay quyết tâm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước của Nhân dân ta.

Đứng trước tình hình và nhiệm vụ mới, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, kịp thời chi viện đầy đủ lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến; tổ chức phòng tránh, đánh địch, hạn chế những tổn thất về người và của đến mức thấp nhất; giữ vững an ninh chính trị - trật tự xã hội, làm tốt công tác tuyển quân, huy động đầy đủ nhân lực cho tiền tuyến; thanh niên xung phong sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ, thường trực công tác phòng chống thiên tai. Các lực lượng vũ trang của xã luôn chuẩn bị chu đáo, sẵn sàng chiến đấu.

Phong trào “*hợp tác hóa*” giai đoạn này vẫn được củng cố và phát triển. Hợp tác xã Thắng Lợi tiến hành củng cố lại chế độ sở hữu tập thể, tổ chức các đội sản xuất kết hợp với các đội chuyên khâu, đầu tư tăng cường thêm cơ sở vật chất như: sân, kho, giống, phân, nước, hệ thống thủy lợi. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục giữ vững thành tích là đơn vị đạt 05 tấn/ha của huyện Kỳ Anh. Kịp thời chi viện đầy đủ và nhanh chóng lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến.

Bước giai đoạn ác liệt của cuộc chiến tranh, nhất là yêu cầu chi viện người và của cho tiền tuyến nên chỉ tiêu tuyển quân ngày càng cao. Tuy vậy, xã vẫn đảm bảo và vượt chỉ tiêu trên 14,2% thanh niên nhập ngũ. Cao điểm nhất là năm 1971 và 1972, có hai đợt giao quân lớn theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng. Năm 1972 - 1973, hoàn thành chỉ tiêu giao quân đợt 1, 2, 3. Năm 1974, hoàn thành chỉ tiêu giao quân đợt 4 và đợt 1 năm 1975. Đã có hàng trăm thanh niên gia nhập quân đội, trong đó có nhiều thanh niên mới 15, 17 tuổi. Nhiều gia đình có anh đang chiến đấu ở chiến trường miền Nam vẫn cho em lên đường làm nhiệm vụ.

Liên tục thất bại trên các mặt trận, ngày 19/12/1972, Mỹ buộc phải ngừng ném bom Hà Nội, Hải Phòng và từ vĩ tuyến 20 trở ra, quay trở lại bàn Hội nghị Pa-ri. Ngày 27/01/1973, Hiệp định Pa-ri được kí kết, đế quốc Mỹ và quân đội các nước chư hầu buộc phải rút khỏi miền Nam Việt Nam. Đây là thắng lợi vô cùng to lớn, tạo điều kiện thuận lợi để miền Bắc nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh công cuộc xây

dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường chi viện cho cách mạng miền Nam, tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Sau khi hiệp định Pa-ri được ký kết, hòa bình lập lại ở miền Bắc, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu tập trung vào nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần đắc lực chi viện cho miền Nam hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ. Tháng 11/1973, Đảng bộ Kỳ Châu đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1973 - 1975. Đại hội đã đề ra một số nhiệm vụ cụ thể như: nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống Nhân dân sau hòa bình. Tiếp tục hoàn thành vượt mức nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cung cấp cho chiến trường đánh Mỹ. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể quần chúng. Chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 ủy viên, trong đó đồng chí Đào Mạnh Hường giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Tý giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang Hưng (1973 - 1974), Nguyễn Văn Bính (1975) giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Qua hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972), Kỳ Châu phải gánh chịu hậu quả rất nặng nề: 86 dân thường bị bom đạn giết chết, 186 người bị thương, 176 ngôi nhà bị phá hủy, hư hỏng (trong đó có 1 nhà thờ Thiên chúa giáo), nhiều trâu bò bị chết, kho tàng hợp tác xã, trường học phải di chuyển, sơ tán... Sau chiến tranh, tất cả phải được khẩn trương khôi phục. Các đoàn thể vận động hội viên phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ nhau sửa sang lại nhà cửa, đặc biệt đối với các gia đình chính sách. Chính quyền huy động lực lượng toàn dân di chuyển các lớp học từ nơi sơ tán về địa điểm cũ để con em có trường lớp học tập, sửa sang lại hệ thống cống, đập tràn, mương đảm bảo đủ nước cho đồng ruộng.

Trong công tác xây dựng Đảng: tập trung củng cố tổ chức Đảng, thực hiện Nghị quyết số 195, Chỉ thị số 192, Nghị quyết số 228 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 23 của Tỉnh ủy. Thông qua cuộc vận động “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh*” để nâng cao ý thức trách nhiệm người đảng viên trước tình hình cách mạng mới, tạo điều kiện để Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo toàn dân thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra. Từ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, xem xét tư cách đảng viên, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thiếu ý chí chiến đấu; trình độ, phẩm chất đạo đức kém.

Giai đoạn này, cơ sở vật chất của xã còn thiếu thốn, đời sống của Nhân dân bữa no bữa đói. Cán bộ đi làm, trợ cấp chưa thể đảm bảo cho gia đình thế nhưng vẫn có những đồng chí đã lấy thóc gạo của gia đình mình nấu cơm, phục vụ cán bộ tới họp. Đảng viên, cán bộ là những người “*Đầu tàu gương mẫu*”, “*Bám đội, lợi đồng*” theo sát Nhân dân, vừa chỉ đạo vừa lắng nghe ý kiến của Nhân dân.

Cuối năm 1974, cục diện chiến trường miền Nam đã có những biến đổi căn bản. Những điều kiện cho việc giải phóng hoàn toàn miền Nam đã chín muồi. Từ ngày 15/12/1974 đến ngày 8/01/1975, Bộ Chính trị đã họp quyết định: ra sức chuẩn bị mọi mặt, khi có thời cơ lịch sử, giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 - 1976. Nếu thời cơ đến sớm hơn thì giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân cả nước ta đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện trọn vẹn Di chúc của Bác Hồ kính yêu: *“Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn... Dù khó khăn gian khổ đến mấy, Nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”*¹.

Mười năm (1965 - 1975), Đảng bộ Kỳ Châu đã lãnh đạo Nhân dân vừa tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa cùng Nhân dân miền Bắc đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại, vừa chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Trải qua một chặng đường gian khổ nhưng hào hùng, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu tự hào đã đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Trong chiến thắng chung của cả nước, Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu cũng góp một phần công sức xứng đáng với 624 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có 155 người đã vĩnh viễn nằm xuống, 198 người tham gia thanh niên xung phong, 700 lượt người đi dân công hỏa tuyến, hàng chục gia đình có từ 2 đến 3 người con gia nhập quân đội, nhiều gia đình có một con độc nhất cũng tình nguyện nhập ngũ, cống hiến tuổi trẻ cho tổ quốc. Trong 10 năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Nhân dân Kỳ Châu với tổng dân số hơn 3.000 người, đã đóng góp 62.480 ngày công đào đắp, 150.000 ngày công phục vụ chiến đấu, vận chuyển đạn dược, cất dấu hàng quân nhu. Lực lượng dân quân du kích xã với hơn 524 người vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, cùng các lực lượng bộ đội công binh san lấp 416 hố bom, rà phá hàng ngàn quả bom mìn, thủy lôi. Về nghĩa vụ Nhà nước: Nhân dân Kỳ Châu đã đóng góp 828.000 tấn lương thực, 495 tấn thực phẩm, góp hàng nghìn cây tre để làm nhà kho, nhà ở, lán trại cho bộ đội, thương binh và công nhân quốc phòng; 365 gia đình đã nhường nhà ở của mình cho các đơn vị quân sự làm việc, thương binh điều trị, bộ đội trú quân, cất giữ lương thực, vũ khí chiến đấu. Xã có 6 bà mẹ được phong tặng Mẹ Việt Nam anh hùng, cùng hàng trăm gia đình có công với cách mạng².

¹ Trích bản Di chúc của Hồ Chí Minh, ngày 10/5/1969.

² Trích Bản báo cáo thành tích Tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân của trang xã Kỳ Châu.

Bằng những cống hiến lớn lao, Đảng bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang Nhân dân xã Kỳ Châu đã vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương quân công hạng Ba về về thành tích chiến đấu, cùng nhiều Huân, Huy chương các loại, Bằng khen, Giấy khen cho các gia đình và cá nhân có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Chương 5

ĐẢNG BỘ KỲ CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976 - 1986)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976 - 1980)

Sau đại thắng mùa Xuân 1975, đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên độc lập, thống nhất và đi lên xã hội chủ nghĩa. Đất nước thống nhất là điều kiện vô cùng thuận lợi để huy động mọi tiềm năng, sức mạnh cho công cuộc xây dựng đất nước.

Tháng 2/1975, Đảng bộ Kỳ Châu tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1975 - 1976. Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 09 ủy viên, trong đó đồng chí Đào Mạnh Hường giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Tý giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Bính giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đầu năm 1976, về cơ bản Kỳ Châu đã hoàn thành kế hoạch năm 1975 và làm xong vụ sản xuất Đông Xuân 1975 - 1976. Diện tích trồng lúa và màu đạt 90% kế hoạch. Hệ thống giao thông thủy lợi căn bản được tu sửa và làm mới. Các trục đường giao thông chính trong toàn xã được mở rộng, tôn cao nền đường, hệ thống kênh mương, bờ vùng bờ thửa, đường giao thông nội đồng được gia cố, bồi đắp để sản xuất được thuận lợi hơn. Cũng trong năm 1976, xã đã huy động mọi nguồn lực xây dựng được 01 phòng thí nghiệm, 02 dãy nhà kiên cố gồm 08 phòng học và một dãy nhà nội trú cho các thầy cô giáo.

Giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1980, Đảng bộ Kỳ Châu đã tiến hành ba nhiệm kỳ Đại hội. Nhiệm vụ đề ra trong các kỳ đại hội có nội dung: tiếp tục khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định cơ sở vật chất: trụ sở, trường học, trạm xá, kho tàng, tập trung củng cố bờ vùng, bờ thửa, khai hoang, mở rộng diện tích sản xuất xây dựng và phát triển kinh tế xã nhà, ổn định tình hình chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Năm giữ các chức vụ chủ chốt trong giai đoạn này là: đồng chí Đào Mạnh Hường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Chân giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Bính giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

1. Khắc phục hậu quả thiên tai, đẩy mạnh phát triển kinh tế

Với tinh thần tập trung cao độ đến cuối năm 1976, xã khôi phục lại hệ thống cơ sở vật chất trước đó, 85% số hộ trong xã đã sửa sang lại được nhà cửa, vườn tược.

Lúc này, Hợp tác xã nông nghiệp Kỳ Châu đã có các đội chuyên: trồng trọt, chăn nuôi, làm gạch ngói, thủy lợi, đội sản xuất ngành nghề do hợp tác xã mua bán quản lý. Tăng cường sự quản lý từ cấp trên xuống cơ sở, định mức thu hoạch cụ thể cho từng vùng, từng đội sản xuất trên cơ sở tính toán kỹ lưỡng mức giao khoán, ăn chia trị giá

ngày công của Ban Quản trị hợp tác xã. Hệ thống chuồng trại, sân phơi, nhà kho được tu sửa và làm mới sẵn sàng cho những vụ mùa bội thu.

Việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, áp dụng giống lúa mới, thay thế các giống lúa cũ, năng suất thấp như: NN5, NN8, Trân Châu Lùn kết hợp cùng với việc ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật như ngâm ủ giống 3 sôi 2 lạnh; cấy thẳng hàng, sử dụng phân bón hữu cơ và phân vô cơ đã đưa năng suất tăng cao từ 4 tấn/ha lên 4,7 tấn/ha.

Giữa lúc công việc đang tiến hành thuận lợi thì tháng 10/1978 lũ lớn xảy ra. Con bão số 8 tiếp theo cơn bão số 9 (cuối tháng 8 đầu tháng 9 âm lịch) gây mưa lớn, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân. Vì vậy, sau bão lụt, mọi hoạt động chưa cần thiết đều được gác lại để tập trung khôi phục nhà cửa, lau chùi, bảo quản tài sản còn sót lại. Vận động Nhân dân tương trợ giúp đỡ lẫn nhau giải quyết những khó khăn trước mắt.

Tháng 9/1979, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (khóa IV) chủ trương kết hợp kinh tế tập thể và gia đình, cho phép nông dân sau khi hoàn thành nghĩa vụ lương thực và thực phẩm đối với Nhà nước thì sản phẩm dư thừa được bán theo giá thỏa thuận hoặc bán ra thị trường. Chủ trương trên đã khuyến khích xã viên hăng hái tận dụng thời gian và lao động trong gia đình để tăng gia sản xuất, tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống.

Khắc phục tình trạng quản lý lỏng lẻo theo kiểu “đánh trống ghi tên”, Ban Quản trị đã chỉ đạo các đội sản xuất khoán một số khâu đến người lao động như gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch. Đội sản xuất là đơn vị chịu trách nhiệm cuối cùng. Ban Chỉ huy đội quản lý chặt chẽ ngày công (công điểm), giống má, ăn chia, nợ nần... Tất cả đều được niêm yết công khai tại nhà kho các đội sản xuất.

Vụ Đông Xuân 1979 - 1980 mặc dù thời tiết không thuận nhưng năng suất các trà giống lúa mới đạt 22 tạ/ha. Các loại cây công nghiệp vẫn đạt năng suất, sản lượng như kế hoạch đề ra.

Thực hiện chính sách mở rộng lưu thông hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân, Đảng ủy đã chỉ đạo củng cố lại hệ thống cửa hàng mua bán, tăng nguồn hàng bằng hình thức đổi hàng hai chiều với Nhà nước. Nhờ vậy, hợp tác xã mua bán do đồng chí Võ Kế làm Chủ nhiệm (1975 - 1979) vẫn giữ vững vị trí là lá cờ đầu toàn huyện, được Ủy ban Nhân huyện khen thưởng.

Ngoài sản xuất nông nghiệp, Kỳ Châu còn phát triển các nghề phụ khác như sản xuất gạch, ngói, rèn, mộc... Tổ ngành nghề do hợp tác xã quản lý và xây dựng kế hoạch phát triển, giao chỉ tiêu và có kiểm soát, giám sát chất lượng sản phẩm. Việc tạo ra nhiều ngành nghề sản xuất ở địa phương vừa trực tiếp phục vụ cho nông nghiệp, góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, vừa tạo ra công ăn việc làm cho những lao động có tay nghề, tạo cơ sở cho việc phát triển khoa học kỹ thuật và công nghiệp hoá trong tương lai.

Trong những ngày lao động đầy khí thế đó, cùng với toàn huyện, xã còn huy động một lực lượng lao động lớn cùng lương thực, thực phẩm góp sức vào xây dựng các công trình trọng điểm của huyện, tỉnh và một số công trình quan trọng của xã như: công trình đào kênh tiêu úng Véch Bắc, công trình hồ Kẻ Gỗ, hồ Vực Mầu... Đặc biệt, đây cũng là giai đoạn trục đường Mỹ Sơn, Kỳ Châu - Kỳ Hải - Kỳ Ninh được mở rộng và củng cố. Đây là tuyến huyện lộ được nâng cấp đồng thời với các tuyến khác trong huyện, tạo điều kiện trong đi lại, giao lưu trên địa bàn.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh

Thời gian này, phong trào văn nghệ, thể dục - thể thao ở Kỳ Châu chưa thật sự sôi nổi do điều kiện kinh tế sau chiến tranh còn nhiều khó khăn, bà con lo tập trung giải quyết cái ăn cái mặc trước mắt. Tuy nhiên, hệ thống loa máy, thông tin cũng thường xuyên được xã bổ sung nhằm đảm bảo công tác thông tin, kịp thời truyền đạt chủ trương, chính sách cho Nhân dân.

Việc thực hiện nếp sống mới trong Nhân dân cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm. Việc cưới hỏi, ma chay, lễ hội... đều diễn ra hết sức đơn giản, tiết kiệm.

Năm 1976, Đảng bộ Kỳ Châu đã huy động các nguồn lực từ Nhân dân và hợp tác xã xây được 08 phòng học kiên cố cho trường trung học cơ sở Kỳ Châu và một dãy nhà nội trú gồm 05 phòng cho các thầy cô ở xa nghỉ. Các lớp học mẫu giáo vẫn tiếp tục học phân tán ở nhiều vùng nhưng công tác vận động trẻ đến tuổi đi học đã được nhà trường và giáo viên thực hiện tốt. Các phong trào thi đua như: thi đua dạy tốt, học tốt; phong trào "*Thầy cô mẫu mực, học sinh chăm học lễ phép*"... thường xuyên được phát động.

Trạm y tế xã được hợp tác xã nông nghiệp cấp một số diện tích đất canh tác để trồng các loại thuốc nam, thành lập tại trạm 01 tổ chế biến được liệu có đủ các dụng cụ cần thiết để bào chế thuốc Nam. Nhờ vậy, trạm đã giải quyết được phần lớn khó khăn về thuốc chữa bệnh trong tình hình cả nước khan hiếm thuốc Tây. Một số dịch bệnh như: dịch tả, dịch sốt xuất huyết xuất hiện sau các trận lụt cũng đã được dập tắt kịp thời. Phong trào làm vệ sinh thôn xóm, phát quang bụi rậm, diệt muỗi, động viên Nhân dân đêm ngủ mắc màn, ăn chín, uống sôi, vệ sinh nhà cửa sạch sẽ, làm nhà vệ sinh xa nơi sinh hoạt và xa nguồn nước được phát động rộng rãi.

Ngay từ sau khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược kết thúc thì Nhân dân ta liên tục phải đương đầu với sự chống phá của các thế lực thù địch. Từ năm 1976 - 1980, quân và dân ta phải đương đầu với cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc bảo vệ biên giới Tây Nam (từ ngày 30/4/1977 đến 7/1/1979); Chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc 1979... Cùng với cả nước, Nhân dân xã Kỳ Châu thực hiện lệnh Tổng động viên, thanh niên và quân nhân Kỳ Châu không kể nam hay nữ lại hăng hái lên đường nhập ngũ quân đội. Lực lượng cán bộ sĩ quan và chiến sĩ đã phục viên về địa phương tiếp tục tái ngũ, lên đường ra trận cầm súng bảo vệ tổ quốc.

Ở địa phương, việc gìn giữ an ninh trật tự thôn xóm được củng cố. Xã duy trì và kiện toàn lại trung đội du kích. Lực lượng công an xã thực sự làm vai trò nòng cốt cùng với toàn dân xây dựng phòng tuyến an ninh Nhân dân, cảnh giác với mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù đang rắp tâm phá hoại thành quả cách mạng của nước ta; giải quyết các vụ mất cắp, mất trộm và hòa giải các vụ tranh chấp đem lại sự hòa thuận trong thôn xóm.

Phát động phong trào quần chúng kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, xây dựng “*đơn vị ba tốt*” (xây dựng tập thể và chấp hành chính sách tốt; đảm bảo trị an, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ tổ quốc tốt; đoàn kết đấu tranh chống tiêu cực tốt). Đối với các cơ quan Đảng, chính quyền xã, hợp tác xã, Đảng bộ thực hiện chống hối lộ, móc ngoặc cửa quyền và thực hiện tốt “*bốn chế độ*”¹.

3. Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể

Việc học tập Nghị quyết Trung ương Đảng, Nghị quyết Tỉnh ủy, Huyện ủy được triển khai đến tận đảng viên và công tác tuyên huấn cũng được thực hiện nghiêm túc. Hàng tháng, Chi bộ thường xuyên họp, tìm biện pháp thực hiện hiệu quả nhất, rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm của Cấp ủy và của đảng viên. Đảng bộ không ngừng tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao trình độ kiến thức về mọi mặt, đoàn kết nội bộ, thống nhất ý chí, tăng cường dân chủ và kỷ luật của Đảng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, năng lực đảm bảo nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

Ngày 26/11/1979, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 83-CT/TW về việc phát thể đảng viên. Phát thể đảng viên là công tác quan trọng, có ý nghĩa giáo dục chính trị sâu sắc để nâng cao hơn nữa ý thức đảng viên, tinh thần phấn đấu cách mạng, thúc đẩy cuộc vận động “*xây dựng Đảng vững mạnh và trong sạch*”, đưa công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên vào nề nếp, ngăn ngừa kẻ địch và phần tử xấu chui vào Đảng.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều chuyển biến. Trong suốt thời gian từ 1977 đến 1980, Mặt trận tổ quốc xã đã làm tốt chức năng vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Thông qua hoạt động của các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, quyền làm chủ tập thể được phát huy đã động viên Nhân dân nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, từng bước ổn định đời sống, phấn khởi tham gia xây dựng chính quyền các cấp.

Giai đoạn lịch sử 1975 - 1980, Kỳ Châu cùng cả nước vừa bước ra khỏi cuộc chiến tranh tàn phá ác liệt, công việc còn nhiều bề bộn, khó khăn, thử thách. Nhưng Đảng bộ đã lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, vận động Nhân dân phát huy truyền thống anh hùng, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để xây dựng và kiến thiết lại quê hương. Tuy nhiên,

¹ Chế độ trách nhiệm, chế độ kỷ luật, chế độ bảo vệ tài sản, chế độ phục vụ Nhân dân.

sau 5 năm thực hiện Kế hoạch Nhà nước 05 năm lần thứ 2 (1976 - 1980), kinh tế Kỳ Châu vẫn chưa thoát khỏi khó khăn, đời sống Nhân dân còn vất vả, thiếu thốn.

II. THỰC HIỆN CƠ CHẾ QUẢN LÝ MỚI TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP (1981 - 1985)

Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa V đã ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng “*khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động*” trong hợp tác xã nông nghiệp. Theo Chỉ thị này, hợp tác xã khoán cho xã viên công gieo trồng, chăm bón và thu hoạch trên một thửa ruộng cụ thể, mọi khoản khác như làm đất, chi phí điện, nước, thủy lợi, chi phí vật tư đã có hợp tác xã lo. Ngay sau khi có Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư, Huyện ủy Kỳ Anh đã triệu tập Hội nghị mở rộng để quán triệt và tìm biện pháp tổ chức thực hiện hiệu quả. Huyện đã chỉ đạo các cấp ủy tổ chức bàn bạc dân chủ trong xã viên để mọi người nhận thức đúng về thực tế khó khăn của sản xuất trong những năm qua. Từ đó, tạo ra sự đồng thuận trong Đảng và quần chúng.

Giai đoạn 1981 - 1985, Đảng bộ Kỳ Châu tiến hành hai kỳ Đại hội.

Nhiệm kỳ 1981 - 1983, đồng chí Đào Mạnh Hường tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, Thường vụ Trục đảng là đồng chí Nguyễn Văn Chân, Phó Bí thư phụ trách Chính quyền là đồng chí Phan Công Tam.

Nhiệm kỳ 1983 - 1985, đồng chí Nguyễn Văn Bính được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chân tiếp tục tái nhiệm chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (1983 - 1984), đồng chí Như Văn Dũng (1985), đồng chí Hà Xuân Thắng được bầu làm Bí thư giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, đầu năm 1982, Đảng bộ Kỳ Châu chỉ đạo triển khai thực hiện khoán theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đến tận từng đội sản xuất và hộ xã viên. Nhờ thực hiện cơ chế quản lý mới, sản xuất nông nghiệp đã có những chuyển biến tốt. Ruộng đất được đo đạc lại, phân hạng vào sổ mục kê và lập bản đồ giải thửa ruộng đất cho từng cánh đồng của tất cả các đội sản xuất một cách nghiêm túc theo Nghị định 299 của Chính phủ và hướng dẫn của phòng địa chính huyện. Công việc này hoàn thành vào giữa năm 1984 đã tạo cơ sở pháp lý trong công tác quản lý ruộng đất và lên mức khoán chính xác, phù hợp. Bên cạnh đảm bảo diện tích cây lúa, Đảng bộ cũng chỉ đạo quyết liệt đến từng chi bộ việc mở rộng diện tích các loại cây xuất khẩu. Cơ cấu giữa các loại cây lương thực và cây xuất khẩu hàng năm theo kế hoạch trong giai đoạn này gồm: Lúa, khoai, lạc, kê, đậu, mía.

Trong chăn nuôi, hợp tác xã nông nghiệp đã có những chính sách mới để phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn và gia cầm. Ngoài việc cấp đất đầu tư cho các hộ xã viên nuôi lợn

nái, hoá giá trâu bò, nông cụ, những gia đình khó khăn được hợp tác xã tạo điều kiện cho nợ và trả bằng sản phẩm nông nghiệp.

Năm 1980, thực hiện chủ trương của Nhà nước, xã đã chuyển 150 hộ gia đình đi xây dựng vùng kinh tế mới ở Sông Bé, Kỳ Lâm, Kỳ Giang, Kỳ Hà, Lai Châu. Công tác tư tưởng được Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt, các hộ gia đình được giúp đỡ chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị chuẩn bị cho cuộc sống mới.

Cũng trong năm 1982, xã đã tiến hành di dời 1.380 ngôi mộ giữa đồng lên đồi để mở rộng diện tích đất sản xuất. Kết quả, đã mở rộng thêm được 45 ha đất canh tác. Các tuyến đường giao thông nội đồng được tu sửa và gia cố vững chắc theo từng năm. Năm 1982 - 1983, xã đã hoàn chỉnh hệ thống kênh mương với tổng chiều dài 19 km, trong đó có 10 km kênh được bê tông hóa; cải tạo được 275 ha ruộng theo chiến dịch “*Bồng Sơn*”, đảm bảo tưới tiêu khoa học.

Hoạt động của Hợp tác xã Mua bán và Hợp tác xã tín dụng vẫn có hiệu quả. Hàng năm, xã đều hoàn thành chỉ tiêu Nhà nước giao về lương thực, thực phẩm và đóng thuế đầy đủ.

Các hoạt động về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có những nét khởi sắc. Xã đã phát động phong trào giao lưu bóng đá, tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng... Tổ thông tin cổ động của Ban Văn hóa xã hoạt động tích cực phục vụ tốt cho việc tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Các cuộc vận động về xây dựng đời sống văn hóa mới, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc thiếu niên nhi đồng được phát động đến tận các thôn xóm và bước đầu đạt kết quả. Tất cả các gia đình cán bộ, đảng viên, đoàn viên và gia đình chính sách đều đăng ký xây dựng “gia đình ba an toàn”. Cuộc vận động này đã có hiệu quả lớn trong việc phòng chống các tệ nạn xã hội, tuyên truyền vận động Nhân dân xây dựng cơ sở thôn xóm và gia đình văn hóa, lành mạnh. Năm 1984, có 75% gia đình đạt “*Gia đình ba an toàn*”.

Phát huy tinh thần đoàn kết “trương thân - tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, Nhân dân Kỳ Châu còn hăng hái tham gia đóng góp các loại quỹ nhân đạo do cấp trên phát động, như: quỹ phòng chống thiên tai, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ bảo trợ nông dân, quỹ tình thương, mua công trái xây dựng tổ quốc.

Năm 1984, thực hiện chủ trương chung của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ Kỳ Châu đã tiến hành xét và đề nghị Nhà nước tặng Huân chương các loại cho các cá nhân, gia đình có công trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Trong công tác chăm sóc các gia đình liệt sĩ và thương binh, ngoài chính sách chung của Nhà nước, Đảng bộ còn có những ưu đãi riêng như: ưu tiên ruộng khoán cho các gia đình chính sách được ruộng gần và tốt; vận động các tổ chức đoàn thể giúp đỡ các gia đình hoàn cảnh neo đơn khó khăn...

Chất lượng dạy và học thời kỳ này trung bình đạt mặt bằng giáo dục chung của huyện. Trường phổ thông cơ sở (cấp 1+2) Kỳ Châu cũng đã có đủ phòng học 02 ca cho

việc dạy và học. Chi bộ và Ban Giám hiệu nhà trường đã có những biện pháp cụ thể nhằm đôn đốc, kiểm tra các thầy cô giáo đảm bảo và nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn thông qua các buổi ngoại khóa, bồi dưỡng, phụ đạo. Hàng năm, trường đều được xếp loại trường khá của huyện; bình quân mỗi năm đạt tỉ lệ tốt nghiệp trên 80%. Số lượng học sinh tiếp tục theo học cấp III chiếm tỉ lệ 50 - 60% tổng số học sinh tốt nghiệp cấp II. Học sinh giỏi huyện hàng năm có từ 12 - 15 em, giáo viên dạy giỏi cấp huyện 04 - 05 người. Hàng năm, xã đều có học sinh đậu vào các trường đại học và cao đẳng.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm thường xuyên. Hoạt động vệ sinh phòng, chữa bệnh cũng có bước tiến đáng kể. Ngoài việc tăng cường đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn từ y tá đến y sĩ cho trạm xá, Ủy ban nhân dân xã đã chú ý xây dựng thêm cơ sở vật chất cho trạm, đảm bảo cho công tác khám và điều trị cho Nhân dân. Cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình được triển khai từ giữa năm 1983, tuy chưa thực sự đạt hiệu quả, tỷ lệ tăng dân số hàng năm vẫn cao nhưng xã đã tiến hành nhiều biện pháp phòng, tránh thai cho nhiều chị em phụ nữ. Hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em cũng bắt đầu được triển khai từ đầu năm 1985, xã đã thành lập Ban Dân số - gia đình và Trẻ em từ xã xuống xóm, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên làm công tác phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em.

Những năm 1981 - 1985, tình hình an ninh, trật tự xã hội của nước ta trong có những diễn biến phức tạp do tác động xấu của chính sách bao vây cấm vận “*diễn biến hòa bình*” của chủ nghĩa đế quốc nên Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể đã làm tốt công tác dân vận, đảm bảo trật tự trị an trên địa bàn. Các tệ nạn xã hội như nghiện hút, cờ bạc, trộm cắp xảy ra không đáng kể. Công tác tuyển quân của Kỳ Châu luôn đạt và vượt chỉ tiêu của trên giao xuống và là một trong những đơn vị tiêu biểu của huyện Kỳ Anh đạt danh hiệu Quyết thắng về công tác quân sự và bảo vệ an ninh.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền: Đảng bộ luôn quán triệt sâu sắc công tác giáo dục chính trị tư tưởng và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa V) về công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới (1983) và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa V) về phương hướng đổi mới cơ chế quản lý kinh tế 1984 được tổ chức học tập quán triệt trong toàn Đảng bộ. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cũng thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra các tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên định kỳ 6 tháng một lần. Qua kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý các dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng; đồng thời giúp cho việc phân loại chi bộ, cấp ủy và đảng viên một cách chính xác. Kết quả phân loại từng năm trong giai đoạn 1981 - 1985 đã phản ánh chất lượng cấp ủy và đảng viên được nâng lên so với giai đoạn trước. Công tác rà soát chất lượng đảng viên và phát triển Đảng được Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo

thực hiện. Tổ chức cơ sở Đảng có tiến bộ trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh cơ sở.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã và các đoàn thể quần chúng ngày càng có chất lượng hơn trên mọi phương diện, từ việc tiếp dân giải quyết các thủ tục hành chính đến việc tuyên truyền vận động quần chúng và xử lý các vụ việc. Sự phối hợp công tác giữa các cơ quan, chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ngày càng nhịp nhàng hơn có quy chế phối hợp rõ ràng và hiệu quả. Các đoàn thể, các ban của Ủy ban nhân dân xã hàng năm đều được xếp loại khá trở lên.

Theo quy định của pháp luật, trong những năm 1975 - 1985, các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã được tiến hành đều đặn 2 năm một lần. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các cuộc bầu cử diễn ra đúng luật và hết sức dân chủ. Các thành viên được bầu vào Hội đồng nhân dân xã, xứng đáng là người đại biểu cho dân, vì dân mà phục vụ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phối hợp chặt chẽ với Ban Chủ nhiệm hợp tác xã quyết định và triển khai các nhiệm vụ chính trị địa phương trên các lĩnh vực: sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, an ninh chính trị, văn hóa - xã hội.

Mặt trận Tổ quốc là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân đã thông qua các tổ chức đoàn thể của mình phát động nhiều phong trào lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa mới, vận động Nhân dân tích cực thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương. Hội Phụ nữ đảm nhiệm vai trò vận động chị em phòng chống tệ nạn xã hội, sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tham gia tích cực phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ tổ quốc"*. Đoàn Thanh niên trở thành lực lượng xung kích trong mọi hoạt động của địa phương. Các lớp học đối tượng Đoàn, công tác kết nạp đoàn viên mới, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng được tổ chức thường xuyên.

Bên cạnh những thành tích đó, các tổ chức chính quyền, Mặt trận và đoàn thể hoạt động trong giai đoạn này vẫn còn nhiều hạn chế: chưa phát huy hết vai trò của mình trong việc bảo đảm quyền làm chủ cho Nhân dân lao động, mọi hoạt động vẫn lệ thuộc nhiều vào hợp tác xã, tính chủ động, sáng tạo chưa cao, các đoàn thể hoạt động chưa có chiều sâu.

Chương 6

ĐẢNG BỘ KỲ CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 2000)

Sau 10 năm thống nhất (1976 - 1986) tình hình của đất nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn, điều đó đặt ra cho Đảng và Nhà nước ta một yêu cầu khách quan và bức thiết là phải đổi mới tư duy kinh tế, phải có những quyết sách khoa học để ổn định tình hình kinh tế - xã hội, từng bước đưa đất nước vượt ra khỏi khó khăn, thử thách để tiến lên.

Ngày 15 - 18/12/1986, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được triệu tập. Đại hội phân tích tình hình trong nước, quốc tế và đề ra đường lối đổi mới nhằm đưa nước ta nhanh chóng thoát ra khỏi khủng hoảng để tiến tới hội nhập và phát triển. Đại hội nhấn mạnh cần phải tập trung giải quyết tốt ba chương trình kinh tế lớn: Lương thực, thực phẩm; Hàng tiêu dùng; Hàng xuất khẩu. Chủ trương xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp và thực hiện cơ chế mới, hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, duy trì nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế quốc doanh đóng vai trò chủ đạo.

Cũng trong năm 1986, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ra Quyết định số 105/QĐ-HĐBT, ngày 08/9/1986 về việc cắt 83 ha cùng 1528 nhân khẩu của xã Kỳ Châu và một phần diện tích của các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hoa, Kỳ Tân, Kỳ Hưng để thành lập Thị trấn Kỳ Anh.

Sau khi chia cắt, tổng diện tích đất của Kỳ Châu lúc này còn 237 ha (trong đó có 135 ha đất canh tác), dân số có 2.072 nhân khẩu (trong đó có 989 nhân khẩu giáo dân), 96 đảng viên (có 16 đảng viên là người dân)¹.

Tháng 10/1986, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Kỳ Châu được thành lập gồm có 5 đồng chí: Phạm Đình Hiễn, Trần Thế Kỷ, Nhựt Văn Dũng, Lê Văn Cử, Nguyễn Thị Hoàn. Trong đó, đồng chí Phạm Đình Hiễn được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Văn Cử làm Phó Bí thư trực đảng, đồng chí Trần Thế Kỷ làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện, với định hướng, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế là xóa bỏ tập trung quan liêu, bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế, nhằm tạo ra động lực thúc đẩy các đơn vị sản xuất, kinh doanh nâng cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, trên tình hình thực tiễn của địa phương, Kỳ Châu đã tiến hành điều tiết lại quy mô hợp tác xã nông nghiệp cho phù hợp với điều kiện của xã sau khi chia cắt. Theo đó, Hợp tác xã Thắng Lợi được chia thành 03 hợp tác

¹ Trước năm 1986, diện tích tự nhiên Kỳ Châu là 347 ha (diện tích canh tác 231 ha), dân số là 4.980 người (trong đó có 168 hộ với 1018 nhân khẩu là Công giáo), 209 đảng viên (trong đó 29 đồng chí là giáo dân).

xã theo ba vùng sản xuất. Các tổ chức đoàn, hội, thôn, xóm cũng nhanh chóng được kiện toàn, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã.

Kỳ Châu bước vào thời kỳ thực hiện cơ chế quản lý mới của Nhà nước với rất nhiều khó khăn như: diện tích và dân số của xã ngày càng bị thu hẹp, cơ sở vật chất nghèo nàn, tạm bợ, đang trên đà xuống cấp; hiệu quả sản xuất nông nghiệp không cao do chỉ làm được một mùa vụ, trong khi đó, thời tiết diễn biến thất thường, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân địa phương. Những khó khăn trước mắt đó được các cấp ủy Đảng Kỳ Châu nhìn nhận một cách nghiêm túc, từ đó đề ra chủ trương, biện pháp thích hợp nhằm để khắc phục ngay những khó khăn, hạn chế, tiếp tục đưa xã nhà phát triển đi lên.

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ VI (1986 - 1990)

Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, được sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kỳ Anh, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã tổ chức Hội nghị học tập quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội VI và các văn kiện của cấp ủy cấp trên cho tất cả các đảng viên. Đồng thời quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhờ vậy đã tập hợp được sức mạnh đoàn kết toàn dân thực hiện thắng lợi bước đầu công cuộc đổi mới.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Kỳ Anh, tháng 3/1987, Đảng bộ xã Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1987 - 1989¹. Đại hội thông qua Nghị quyết: *“Kiện toàn bộ máy của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể, khẩn trương đưa các tổ chức đi vào hoạt động; Lãnh đạo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, ổn định an ninh chính trị trong sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo”*². Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Trong đó, đồng chí Phạm Đình Hiền giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nhự Văn Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Trưc đảng; đồng chí Trần Thế Kỷ giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Tháng 10/1989, Đại hội Đảng bộ xã Kỳ Châu nhiệm kỳ 1989 - 1991³ được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đề ra nhiệm vụ và phương hướng trong nhiệm kỳ này là: tiếp tục thực hiện Khoán 10 và *“phấn đấu vượt qua nạn đói, đẩy mạnh sản xuất theo cơ chế Khoán 10, tập trung xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng một phần nhu cầu phát triển”*⁴. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09 đồng chí. Trong đó, đồng

¹ Số đại biểu dự Đại hội hiện nay chưa sưu tầm được.

² Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Châu trình đại hội đại biểu nhiệm kỳ 1987 - 1989. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã

³ Số đại biểu dự Đại hội hiện nay chưa sưu tầm được.

⁴ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Châu trình đại hội đại biểu nhiệm kỳ 1989 - 1991. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã.

chí Trần Xuân Thi giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Như Văn Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư, Trục Đảng; đồng chí Trần Thế Kỷ giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Xác định được nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới, Ban Thường vụ chỉ đạo Đảng bộ và Nhân dân khẩn trương tiến hành các nhiệm vụ đề ra qua hai kỳ đại hội. Sau 04 năm thực hiện, tuy phải trải qua không ít khó khăn nhưng Đảng bộ và Nhân dân xã Kỳ Châu đã đạt được nhiều kết quả.

1. Lãnh đạo Nhân dân khắc phục hạn chế của “Khoán 100”, triển khai “Khoán 10” của Trung ương Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng bộ huyện Kỳ Anh khóa XVIII (1986) về *“cải tiến cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng: tập trung đầu tư cho Đông Xuân là vụ sản xuất tương đối ổn định, ăn chắc đồng thời chú trọng khai thác nguồn nước sẵn có và các yếu tố khác để mở rộng diện tích hè thu và mùa sớm.”*³.

Trước mắt, xã đã tiến hành di dời 1.380 ngôi mộ lên đồi để mở rộng thêm 45 ha diện tích đất canh tác, 275 ha ruộng đã được cải tạo đảm bảo tưới tiêu theo khoa học. Trên nền Khoán 100, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo hợp tác xã, các đội sản xuất tập trung đẩy mạnh công tác quản lý đối với các hộ xã viên để khắc phục hiện tượng “rong công, phóng điểm” làm tăng công ngoài khoán. Xã viên phấn khởi đầu tư vào sản xuất trên các lĩnh vực: giống, phân bón, khoa học kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh; chủ động nuôi thêm trâu, bò, lợn để trao đổi hàng hai chiều với hợp tác xã mua bán. Diện tích gieo trồng tăng; cây công nghiệp ngắn ngày (lạc, vừng)... phát triển.

Các hợp tác xã đã chỉ đạo xã viên chú trọng đẩy mạnh công tác làm thủy lợi, nạo vét hệ thống kênh mương dẫn nước nội đồng. Hệ thống kênh mương dẫn nước về tưới tiêu cho vùng Kỳ Châu được kiên cố. Công tác tưới tiêu thuận lợi, nông dân đẩy mạnh việc đưa các loại giống mới cho năng suất cao như: IR1820, NN8... vào sản xuất. Việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất như: ứng dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, các loại phân bón, các biện pháp tưới tiêu, cấy dăng dây thẳng hàng... Sau bao cố gắng của người dân, xã đã đạt được những thành quả bước đầu là: tổng sản lượng đạt 650 tấn, năng suất bình quân đạt 100 - 110 kg/sào, bình quân lương thực đầu người đạt 150 - 180 kg/năm.

Sau 05 năm thực hiện, “Khoán 100” đã bộc lộ nhiều hạn chế: Xã viên phải phụ thuộc vào tập thể 05 khâu, mức khoán không ổn định; bộ máy quản lý hợp tác xã nặng nề; hiện tượng rong công phóng điểm, khoán trắng tràn lan; xã viên sinh ra tâm lý chán nản vì lợi ích kinh tế bị xâm phạm. Trước thực trạng đó, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp gọi là “Khoán 10” với nội dung: giao ruộng đất ổn định 15 năm cho xã viên và hộ xã viên (là đơn vị

³ Nghị quyết Đại hội – *Lịch sử Đảng bộ huyện Kỳ Anh (1930 – 2000)*. Nxb.../, tr 382

trực tiếp nhận khoán với hợp tác xã, không qua khâu trung gian). Theo đó, cuối năm 1988, Đảng ủy chỉ đạo toàn bộ hợp tác xã tập trung nhân lực điều tra lại đất đai, phân hạng, định khoán cho các hộ bốc thăm để nhận ruộng. Sau khi bốc thăm, các hộ tiến hành đắp bờ thửa để phân định ranh giới ruộng của mình. Về tài sản của hợp tác xã, xã đã đứng ra chủ trì hóa giá để bán lại cho các hộ theo quy định. Sau khi hóa giá, các hộ có những cách làm sáng tạo để sau khi mua bán tài sản, ai cũng được hưởng lợi một phần bằng cách nhường cổ phần cho nhau và nhận phần sinh lợi sau đó.

Cơ chế “*Khoán 10*” đã góp phần giải phóng sức lao động ở nông thôn, đảm bảo lợi ích chính đáng cho người lao động, tạo ra động lực thúc đẩy sự phát triển sản xuất. Đến cuối năm 1988, việc khoán gọn ruộng đất đến từng hộ xã viên cơ bản hoàn thành.

Năm 1989, Đảng ủy lãnh đạo Nhân dân nhanh chóng hoàn chỉnh 19 km đường, hệ thống cầu cống, công trình thủy lợi đã có trước đây, trong đó 10 km kênh bê tông phục vụ việc tưới tiêu cho sản xuất lúa, quy hoạch và mở rộng mạng lưới thủy nông. Theo đó, từ vụ đông - xuân 1990, Đảng bộ lãnh đạo toàn thể Nhân dân bắt đầu nhận khoán theo định mức và cơ chế khoán mới. Nông dân chủ động đưa các giống mới vào sản xuất như: NN5, NN8, bào thai lùn,... thay các giống lúa cũ năng suất thấp. Cùng với đó, công tác giao thông thủy lợi bước đầu được quan tâm. Mọi người phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Như vậy, trong 02 năm đầu thực hiện cơ chế “*Khoán 10*” (1989 - 1990) tuy gặp nhiều khó khăn: Hạn hán, lũ lụt, sâu bệnh gây hậu quả hết sức nặng nề nhưng với tinh thần hăng hái lao động, cùng với những lợi ích cơ bản, thiết thực mà cơ chế Khoán 10 đem lại, Nhân dân đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành được những kết quả đáng kể.

Trong công tác chăn nuôi, bà con đã áp dụng một số biện pháp kỹ thuật như: “*Chương trình Cuộc Vànhem*”, “*Móng Cái hóa đàn lợn*”, ... và dịch vụ thú y khác nhằm nâng cao chất lượng chăn nuôi. Với việc đầu tư các dịch vụ và con giống trong chăn nuôi đã tạo điều kiện cho bà con tăng số lượng con. Tính trung bình mỗi năm, xã có từ 350 - 400 con gia súc, 2000 - 2200 con gia cầm. Nét nổi bật trong chăn nuôi giai đoạn này của Kỳ Châu là đã phát huy được hiệu quả việc chăn nuôi ở hộ xã viên. Hiệu quả này đã tăng thêm thu nhập, tạo động lực thúc đẩy bà con xã viên hăng hái tham gia chăn nuôi sản xuất phát triển kinh tế. Việc thay đổi cơ cấu giữa hai ngành trồng trọt và chăn nuôi đã tạo bước phát triển bền vững, đáp ứng cơ bản nhu cầu thực phẩm cho nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, tăng nguồn thu cho HTX và xã viên, nhiều chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán giai đoạn này đã bắt đầu chịu ảnh hưởng của thị trường tự do, không còn giữ được vị trí là trung tâm giao lưu, trao đổi hàng hóa của xã, hoạt động ngày càng kém hiệu quả, dẫn đến thua lỗ.

Công tác của Hợp tác xã tín dụng có điều kiện phát triển do cơ chế thị trường đã đẩy nhu cầu về vốn tăng cao. Hơn nữa, đồng tiền làm ra của các thành phần trong xã ngày càng nhiều nhưng năng lực kinh doanh có hạn nên nhu cầu gửi tiết kiệm để sinh lãi ngày càng cao.

Công tác xây dựng cơ bản: Cấp ủy Đảng, chính quyền rất quan tâm và chỉ đạo sâu sát công tác vận động Nhân dân đóng góp sức người, sức của để xây dựng các cơ sở hạ tầng. Cùng với các nguồn hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của Nhân dân, trong nhiệm kỳ, xã đã hoàn thành nhiều công trình xây dựng cơ bản như: nhà trường niệm Liệt sỹ trị giá 161 triệu đồng, trường Tiểu học trị giá 924 triệu đồng, trường Mầm non trị giá 560 triệu đồng, nâng cấp trạm y tế trị giá 431 triệu đồng, 5 gian nhà văn hóa trị giá 132 triệu đồng, phòng làm việc ủy ban trị giá 840 triệu đồng, bưu điện văn hóa xã trị giá 40 triệu đồng; nâng cấp hệ thống cầu kênh mương, cầu cống thủy lợi.

Những kết quả đạt được trong điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương có nhiều biến động và chịu ảnh hưởng của cơ chế thị trường đã thể hiện được vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền nơi đây.

2. Xây dựng văn hóa, giáo dục và y tế

Để làm thay đổi bộ mặt nông thôn, Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng nếp sống mới, bài trừ hủ tục mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm đồi trụy. Đặc điểm nổi bật của xã là hợp nhất bốn vùng dân cư khác nhau đến nên các phong tục tập quán có sự khác biệt. Thực hiện sự chỉ đạo sáng suốt của Đảng ủy và hoạt động tích cực của các đoàn thể, tệ nạn xã hội, hủ tục ma chay, cưới hỏi rườm rà giảm hẳn. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao bước đầu phát triển.

Trong điều kiện kinh tế khó khăn nhưng nhờ sự quan tâm của Đảng và chính quyền nên nền giáo dục của địa phương tiếp tục phát triển. Truyền thống hiếu học và nhiệt huyết “*trông người*” được duy trì trong Nhân dân Kỳ Châu. Phân hiệu cấp 1, trường Mầm non của Kỳ Châu được xây dựng. Thời gian này, do điều kiện kinh tế khó khăn nên học sinh không đến trường học đầy đủ. Tuy vậy, với nhiệt huyết và trách nhiệm của người giáo viên, dù trong điều kiện nhà tranh vách đất, tạm bợ nhưng các giáo viên vẫn dạy tốt, động viên các cháu tới trường. Hàng năm, nhà trường phát động phong trào thi đua “*Hai tốt*” nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Nhờ vậy, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, trên mặt bằng chung của toàn xã, do đời sống còn nhiều khó khăn nên học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn. Để ổn định hoạt động, nhà trường chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã có những chính sách hỗ trợ phù hợp để các em có điều kiện tiếp tục đến trường. Một số học sinh trong độ tuổi được động viên vào học các lớp bổ túc văn hoá để đủ điều kiện thi tốt nghiệp cấp II. Sau một thời gian tập trung giải quyết những vấn đề cấp thiết, đa số con em đi học trở lại, số học sinh trong độ tuổi lần lượt tốt nghiệp cấp 2. Đặc biệt, tháng 4/1986, trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp Kỳ Anh

được thành lập và chọn xã Kỳ Châu làm địa điểm đóng đầu tiên là Kỳ Châu. Đây là vinh dự lớn cho địa phương và cũng là điều kiện thuận lợi cho con em sở tại.

Hoạt động khám chữa bệnh, vệ sinh y tế, sinh đẻ có kế hoạch được duy trì đều đặn. Trạm y tế xã lúc này đã có cơ sở vật chất cơ bản (03 giường bệnh), cán bộ y tế (01 y tá, 01 hộ sinh) chuyên trách đã hoạt động tích cực với 500 - 700 lượt khám và điều trị cho Nhân dân. Trên 90% tỷ lệ trẻ em đã được tiêm phòng bệnh sởi, sốt xuất huyết và các loại dịch bệnh khác theo chế độ tiêm chủng của Nhà nước. Năm 1989, dịch sốt rét diễn ra trên diện rộng, diễn biến phức tạp. Để kịp thời ứng phó, do cơ sở vật chất còn thiếu nên cán bộ đã mượn trụ sở Ủy ban và nhà dân để làm nơi điều trị bệnh nhân. Huyện cũng điều một số cán bộ y tế về hỗ trợ. Sau những nỗ lực của đội ngũ y tế bệnh dịch cũng dần được đẩy lùi. Cũng trong năm 1989, được sự hỗ trợ của Tỉnh, xã đã xây dựng được Trạm xá 04 gian và có thêm thuốc để phục vụ khám, điều trị cho Nhân dân.

Năm 1990, để đảm bảo cho công tác khám, chữa bệnh có chất lượng cao, xã tăng cường thêm đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cho trạm và các xóm, đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất, nâng cấp máy móc, y cụ.

Bên cạnh đó, số việc tổ chức vận động thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình được quán triệt trong các chi bộ và Nhân dân. Phương pháp đặt vòng tránh thai cho chị em phụ nữ được Hội Phụ nữ hết sức quan tâm. Các biện pháp xử lý vi phạm chính sách kế hoạch hoá gia đình được áp dụng mạnh mẽ, nhất là trong tổ chức Đảng. Phong trào xây dựng hồ xí hai ngăn, giếng nước hợp vệ sinh, nhà tắm tiếp tục được khuyến khích thực hiện.

3. Đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh

Những năm 1986 - 1990 là thời kỳ đất nước ta gặp nhiều khó khăn và thách thức. Các thế lực thù địch đang âm mưu thực hiện *"Diễn biến hòa bình"* hòng lật đổ chế độ XHCN ở nước ta; là những năm có nhiều bão lũ xảy ra, gây mất mùa trên diện rộng, sản xuất nông nghiệp gặp không ít khó khăn. Đất nước vừa mới bắt tay thực hiện công cuộc đổi mới, cái cũ chưa bị mất đi, cái mới chưa được hình thành đồng bộ, thời gian thực hiện sự nghiệp đổi mới còn ngắn, chưa có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là về mặt quản lý kinh tế - xã hội, đã tác động đến tình hình diễn biến tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22/9/1989 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ trong tình hình mới; Nghị quyết số 20 NQ/TU, ngày 07/8/1989 của Tỉnh ủy về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự trong tình hình mới, Đảng bộ đã xây dựng tổ chức triển khai và chỉ đạo xây dựng chương trình hành động thực hiện với các nội dung: Khẩn trương xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện phòng thủ khu vực vững chắc, loại trừ các yếu tố bất ngờ, bảo đảm an ninh trên địa

bàn; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội... Xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng, tổ chức vững chắc 3 đại đội dân quân ở 3 hợp tác xã đảm bảo đủ biên chế; tổ chức huấn luyện diễn tập phòng thủ khu vực địch đồ bộ bằng đường không và phòng chống bạo loạn gây rối. Đồng thời, Đảng bộ cũng đã chỉ đạo ngành công an xử lý nghiêm các trường hợp chống đối, các vụ việc phi phạm pháp pháp luật. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự được thực hiện nghiêm túc theo Luật Nghĩa vụ quân sự. Trong 5 năm (1986 - 1990), Kỳ Châu có trên 20 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có nhiều thanh niên là con em đồng bào Thiên Chúa giáo, đạt 100% chỉ tiêu cấp trên đề ra.

Trong điều kiện xã mới chia tách nên việc ổn định trật tự trị an thôn xóm là vấn đề cấp thiết cần có sự chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy. Trong các kỳ họp Đại hội khóa I, khóa II, Nghị quyết đề ra là phải ổn định trật tự trị an, coi là vấn đề quan trọng giúp Nhân dân yên tâm sản xuất. Thực hiện chủ trương đó, Ban công an, Ban quân sự được kiện toàn theo hệ thống từ xã xuống hợp tác xã, đội sản xuất. Công tác tuyên truyền, vận động, đề cao cảnh giác trước âm mưu “*Diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch, tạo tâm lý ổn định, yên bình trong làng xóm. Các hiện tượng tiêu cực như tệ nạn xã hội, các thành phần gây rối... được xử lý cương quyết, triệt để.

4. Công tác xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

Triển khai và cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng về công tác xây dựng Đảng và Nghị quyết số 04 NQ/TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Trong quá trình triển khai thực hiện, Đảng bộ xã đã cụ thể hóa bằng các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đó là: Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, từng bước kiện toàn nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ đến Đảng bộ, thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng kết nạp Đảng viên mới, làm tốt công kiểm tra Đảng, nhằm từng bước xây dựng Đảng bộ mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xây dựng chính quyền và các tổ chức đoàn thể vững mạnh toàn diện. Hàng năm, Đảng bộ tiến hành hội nghị sơ kết để kiểm điểm, đánh giá vai trò, chức năng của Ban Chấp hành Đảng ủy, xếp loại chi bộ và đảng viên trên tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc.

Trong công tác quản lý cán bộ, đảng viên, Đảng bộ xã tiến hành phân tích chất lượng đội ngũ cán bộ Đảng viên gắn với Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng và Nghị quyết số 10 NQ/TW của Bộ chính trị; tổ chức đảng ở các hợp tác xã nông nghiệp được sắp xếp lại, công tác tổ chức cán bộ, tinh giản biên chế trong các hợp tác xã được thực hiện có hiệu quả. Từ đó nâng cao quan điểm, lập trường cũng như năng lực và phẩm chất cho cán bộ, đảng viên, tạo bước chuyển biến mới về lý luận và nhận thức trong thời kỳ

đầu của sự nghiệp đổi mới, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đổi mới và chỉnh đốn Đảng làm khâu then chốt.

Công tác phát triển đảng viên mới, định chỉ sinh hoạt và đưa ra khỏi Đảng những người thoái hóa, biến chất được thực hiện đúng nguyên tắc, Điều lệ Đảng. Tính đến năm 1986, toàn xã có 96 đảng viên. Trong 2 năm (1986 - 1988), Đảng bộ tiếp tục kết nạp thêm 15 đồng chí. Sinh hoạt đảng chủ yếu tiến hành vào ban đêm.

Năm 1989, Đảng bộ Kỳ Châu hoàn tất việc ổn định tổ chức ở các đơn vị xóm. Đảng bộ có 06 chi bộ (04 chi bộ thôn, 02 chi bộ trường học), bình quân mỗi năm kết nạp từ 03 - 04 đảng viên. Tuy nhiên, giai đoạn này do điều kiện kinh tế khó khăn nên một số đảng viên, cán bộ đã xin vào Nam làm kinh tế, gây không ít khó khăn cho cấp ủy trong việc quản lý và phát triển Đảng viên.

Thực hiện Thông báo số 173-TB/TW, ngày 18/12/1989 của Ban Bí thư Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Ngày 22/12/1990, Hội Cựu chiến binh xã Kỳ Châu được thành lập do đồng chí Hà Xuân Thiệp làm chủ tịch. Hội Cựu chiến binh ra đời nhằm đáp ứng yêu cầu trong việc tập hợp cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương vào hội viên Hội cựu chiến binh.

Hoạt động của Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng được tăng cường và có nhiều chuyển biến tiến bộ. Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng cho đến các hợp tác xã tích cực tham gia tổ chức nhiều hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, những sự kiện chính trị trọng đại của Đảng, của dân tộc và của địa phương, Đặc biệt tổ chức bầu cử Đại biểu quốc hội khóa VIII, bầu cử Hội đồng nhân dân xã và huyện, kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó, tạo được các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng và phát động các phong trào thi đua sôi nổi trong nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các giải thể thao và vận động nhân dân treo cờ Đảng, cờ tổ quốc. Mặt khác, phong trào thi đua lao động sản xuất cũng được tổ chức theo cụm dân cư, đội sản xuất với phương châm "*người người thi đua, nhà nhà thi đua*" đã đạt được những thành quả khá quan trọng, góp phần ổn định tình hình chính trị tư tưởng, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và đảm bảo quốc phòng an ninh, tạo được niềm tin tưởng tuyệt đối của nhân dân đối với Đảng.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VII CỦA ĐẢNG (1991 - 1995)

Năm 1991, sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã ảnh hưởng lớn đến tư tưởng của các đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước tình hình đó, Đảng ủy thực hiện chủ trương của Ban Tuyên giáo Huyện ủy trong việc tuyên truyền những quan điểm của Đảng ta trước những biến động; đồng thời khẳng định

lập trường đi lên chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ. Sau đợt học tập này, tư tưởng, niềm tin vào đường lối và sự lãnh đạo của Đảng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được củng cố.

Ngày 21/8/1991, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá VIII quyết định tách tỉnh Nghệ Tĩnh thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh như trước năm 1976.

Cuối năm 1991, thực hiện Chỉ thị 364-CT/HĐBT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc giải quyết tranh chấp đất đai có liên quan đến địa giới hành chính, xã Kỳ Châu cắt thêm 31,4 ha diện tích cho các xã giáp ranh liền kề. Vì vậy, diện tích tự nhiên của xã lúc này còn 198,6 ha.

Tháng 11/1991, xã Kỳ Châu tiến hành Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1991 - 1993¹. Sau khi tổng kết tình hình của xã trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu nhiệm kỳ này là: *“Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp; nâng cao đời sống dân sinh; bảo đảm an ninh quốc phòng; đẩy nhanh xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho sản xuất và đời sống; chuyển đổi phương thức hoạt động của hợp tác xã; chia ruộng đất cho toàn dân theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ; xây dựng chương trình xóa đói giảm nghèo; xây dựng trường tiểu học, củng cố hệ thống chính trị”*².

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Trong đó, đồng chí Trần Xuân Thi giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy (1992), đồng chí Lê Văn Cử (1993); đồng chí Nhựt Văn Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực (1992), đồng chí Lê Xuân Lan (1993); đồng chí Trần Thế Kỷ giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Để phù hợp với tình hình phát triển mới, Đảng và Nhà nước có chủ trương chuyển hình thức quản lý các hợp tác xã sang hình thức xóm. Thực hiện Quyết định số 1575/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (12/1990), năm 1992, xã Kỳ Châu tiến hành giải thể ba hợp tác xã nông nghiệp, chuyển các đội sản xuất về các thôn xóm. Mỗi xóm thành lập một Chi bộ Đảng. Tổ chức sắp xếp lại đội ngũ cán bộ chính quyền, các tổ chức đoàn thể, xây dựng quy chế thực hiện đảm bảo cho chính quyền và các tổ chức đoàn thể đi vào hoạt động có hiệu quả, củng cố và kiện toàn đội ngũ cấp uỷ chi bộ, cán bộ thôn xóm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tháng 4/1994, Đại hội Đảng bộ xã Kỳ Châu nhiệm kỳ 1994 - 1996 được tiến hành³ tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội của Đại hội III và đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ khoá IV như sau: *“ổn định hệ thống chính trị, nâng cao đời sống Nhân dân; làm thủ tục cấp quyền sử*

¹ Số liệu đại biểu Đại hội chưa sưu tầm được.

² Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Châu trình đại hội đại biểu nhiệm kỳ 1991 - 1993. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã

³ Số đại biểu dự Đại hội hiện nay chưa sưu tầm được.

dụng đất cho các hộ dân, xây dựng cơ sở hạ tầng; chuẩn bị công tác bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa II (1994 - 1999) và bầu cử các chức danh xã”¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 07 đồng chí. Trong đó, đồng chí Hà Xuân Thiệp giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Xuân Lan giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Trần Thế Kỷ giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Sau các kỳ Đại hội, Đảng ủy nhanh chóng tiến hành thực hiện các nghị quyết tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Kỳ Anh lần thứ XX, phương hướng, nhiệm vụ đặt ra trong 2 kỳ Đại hội.

1. Lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp và các ngành nghề

Qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế là “*đẩy mạnh phát triển nông nghiệp*”. Với tinh thần đổi mới, Đảng bộ Kỳ Châu đã tập trung lãnh đạo Nhân dân đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng thâm canh tăng năng suất cây trồng, vật nuôi; chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống cây trồng, khuyến khích phát triển một số ngành nghề. Chuyển tư duy chỉ đạo và quản lý kinh tế - xã hội từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường để sử dụng tốt hơn về lao động, đất đai, tài sản, tiền vốn trong từng tổ chức kinh tế, từng hộ gia đình và từng nguồn vốn đầu tư của cấp trên.

Năm 1993, Nhà nước ban hành Luật Đất đai², Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10/7/1993 và Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993, về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Đây thực sự là một sự thay đổi mang tính đột phá, tạo cơ sở pháp lý đồng thời giải phóng sức sản xuất ở nông thôn, cho sự hình thành và phát triển thị trường bất động sản sau này.

Tháng 5/1994, thực hiện sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị định 64, triển khai kế hoạch giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Để đảm bảo quyền lợi của từng loại đối tượng theo quy định và tránh việc xáo trộn lớn các loại đất, thửa đất các vùng đất mà hộ gia đình xã viên đang canh tác, xã tiến hành cuộc điều tra toàn diện, quan tâm nhất là không để sót các đối tượng nhân hộ khẩu mới được luật điều chỉnh để giao đất nông nghiệp 20 năm (theo điều 6, 7, 8 của Nghị định 64). Ủy ban nhân dân xã rà soát, kiểm tra phê duyệt chốt danh sách nhân khẩu, hộ khẩu từng đơn vị và hạn mức đất giao cho hộ gia đình. Thống nhất khoanh vùng đất, tổng diện tích đất phải giao của từng hợp tác xã nông nghiệp. Riêng đất công ích 5% thuộc quyền quản lý sử dụng của Ủy ban nhân dân xã được xác định là một số vị trí dự tính có tầm chiến lược phát triển xây dựng hạ tầng phúc lợi, mở rộng dân cư và diện tích đất sản xuất nông nghiệp không mấy thuận

¹ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Châu trình đại hội đại biểu nhiệm kỳ 1993 - 1995. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã.

² được Quốc hội thông qua (tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa IX ngày 14.07.1993),

lợi ... Sau đó diện tích canh tác và đất đai của hợp tác xã nào thì chia lại cho nhân khẩu và hộ gia đình của hợp tác xã đó.

Tiếp đó, năm 1995, xã tiếp tục và hoàn thành thực hiện Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài cho người dân theo Luật Đất đai năm 1993. Chủ trương này được áp dụng đã thổi vào đời sống người nông dân sự tin tưởng mới. Vì thế, bà con nông dân phấn khởi đầu tư vốn liếng và sức lao động, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây, con và ứng dụng khoa học vào sản xuất trên thửa ruộng của mình, bắt đầu mang lại những kết quả đáng mừng.

Với chủ trương chú trọng cơ cấu giống và thâm canh dần dần xóa bỏ giống lúa, giống lạc địa phương cũ, thoái hóa thay vào giống lúa, lạc có năng suất cao. Việc chỉ đạo bà con gieo cấy đúng thời vụ và giống được thực hiện chặt chẽ. Những giống mới có năng suất cao, chống chịu sâu - bệnh được đưa vào sản xuất rộng rãi, nhất là IR1820. Đối với những diện tích đất không chủ động được nước, xã chỉ đạo bố trí cây trồng thích hợp, giảm đến mức thấp nhất hiện tượng cây ép. Vì vậy, từ chỗ năng suất cây lúa chỉ có 110 kg/sào nay bình quân từ 150kg/sào. Lạc từ 30kg/sào nay lên 70 - 100kg/sào. Tổng sản lượng lương thực đạt từ 1.040 tấn đến 1.160 tấn; tổng bình quân lương thực đầu người đạt 127kg/người/năm.

Công tác chăn nuôi: Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, hợp tác xã, các hộ gia đình đẩy mạnh hoạt động chăn nuôi với phương châm vừa tự lực vừa kết hợp với các dự án vay vốn để phát triển kinh tế như Dự án OXFAM (Anh). Nông dân từ chỗ thiếu sức cày, kéo, đến thời điểm này, mỗi hộ gia đình nuôi bình quân từ 2-3 con vừa đảm bảo sức cày, kéo, vừa sinh sản, lấy nguồn phân bón. Mặt khác, nhằm làm tăng hiệu quả, chất lượng vật nuôi, các hộ gia đình còn chấp hành công tác tiêm vắc-xin phòng dịch theo tiêu chuẩn, học cách chăm sóc dân gian để phòng chống các loại bệnh: tụ huyết trùng, long móng lở mồm.... Nhờ vậy, chăn nuôi đã đạt hiệu quả cao hơn so với trước đây.

Tuy đạt được nhiều kết quả đáng mừng trong sản xuất nhưng trong tình hình chung của cả nước, tình hình sản xuất của Kỳ Châu vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, đó là việc chuyển đổi cơ cấu vụ mùa, cây trồng, vật nuôi còn chậm, chủ yếu mạng tính hình thức, các mô hình kinh tế VAC, VACR đã hình thành ở một số hộ gia đình nhưng còn rời rạc, hiệu quả kinh tế chưa cao; nhiều thế mạnh của địa phương như tài nguyên đất đai, nguồn lao động vẫn chưa được tận dụng hết... Do đó đời sống Nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn. Nhiều hộ dân đến mùa nông nhàn phải vào Nam tìm việc làm thuê.

Hoạt động thương mại - dịch vụ có nhiều khởi sắc, trên địa bàn xã xuất hiện ngày càng nhiều cửa hàng, ki ốt bán hàng tạp hóa, đồ gia dụng, có 5 xe ô tô, 12 xe công nông, 09 máy xay xát, 05 máy tuốt lúa.... nâng cao nguồn thu nhập cho người dân và góp phần tăng thu ngân sách xã hàng năm.

Hoạt động Tiểu - thủ công nghiệp cũng có những bước tiến mới. Các ngành nghề truyền thống được duy trì, mở rộng sản xuất với: 5 tổ mộc sản xuất hàng cao cấp, 2 tổ sản xuất cơ khí... nên mức độ tăng trưởng kinh tế bình quân xã hàng năm đạt 18 - 23,6%; đưa thu nhập đầu người từ 2.700.000 đồng/năm lên 3.600.000 đồng. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp và xây dựng ngày càng tăng.

Tranh thủ sự hỗ trợ của nhà nước, sự đồng tâm đóng góp từ Nhân dân, đặc biệt là của các giáo dân và Hội đồng giáo xứ, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Nhân dân củng cố và làm mới hệ thống cầu cống trên đường nông thôn và nội đồng; làm mới nhà thờ xứ Dinh Cầu trị giá 2 tỷ đồng; tôn tạo và làm mới cảnh quan ở chùa Phúc Toàn (chùa Dền) 300 triệu đồng.

Thu chi ngân sách: Trên cơ sở thu, chi ngân sách hàng năm đã được Ủy ban nhân dân huyện phê chuẩn, Kỳ Châu đảm bảo thu đúng, thu đủ theo kế hoạch. Tổng thu, ngân sách hàng năm đều tăng. Với nguồn thu ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân xã đầu tư mua sắm trang thiết bị văn phòng, xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng kỹ thuật phục vụ sinh hoạt văn hóa và đời sống, đảm bảo tốt công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

2. Phát triển văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế

Các hoạt động văn nghệ quần chúng được quan tâm đúng mức. Các buổi diễn văn nghệ mang tính dân gian và các trận bóng đá, bóng chuyền được tổ chức vào dịp lễ, tết đã tạo sự gắn kết, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc cũng như góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của Nhân dân.

Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với đất nước được Đảng ủy đề ra bằng những chủ trương kịp thời, đầy đủ. Những ngày lễ, tết, 27/7 hàng năm, ngoài quà của Nhà nước, xã đã trích một phần ngân sách để động viên thăm hỏi các đối tượng chính sách. Đây là hoạt động có ý nghĩa, kịp thời đã khơi dậy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” cho các thế hệ trẻ. Qua đó, tình làng, nghĩa xóm, lễ sống tốt đẹp được xây dựng và bồi đắp.

Thực hiện nhiệm vụ “*Xóa đói giảm nghèo*”, Đảng bộ chú trọng nâng cao hiểu biết về cách làm ăn cho các hộ dân thuộc diện đói, nghèo. Ngoài ra, xã còn hỗ trợ các hộ trong việc vay tín dụng để đầu tư vào các hoạt động dịch vụ, thương mại. Đây là việc làm thiết thực và có hiệu quả khi các hộ đói, nghèo từ 5,7% giảm xuống còn 3,6%. Nhà tranh, vách đất tạm bợ dần được ngôi hóa.

Hoạt động giáo dục luôn được Đảng bộ, chính quyền quan tâm. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục để kiên cố hóa và mua sắm trang thiết bị dạy và học, trong 05 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ và Ban Giám hiệu các nhà trường, công tác dạy và học luôn được đảm bảo. Số lượng con em trong độ tuổi đến trường ổn định, đội ngũ giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi, học sinh đậu vào các trường đại học, cao đẳng đều

tăng. Phong trào thi đua “hai tốt” tiếp tục được đẩy mạnh đã tạo ra những chuyển biến mới trong các trường học. Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp ở các cấp học đạt 90% - 98%. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đúng quy định không những được tiếp tục duy trì mà còn vươn lên phổ cập trung học cơ sở. Chất lượng dạy và học tiếp tục có những chuyển biến tích cực so với giai đoạn trước.

Được sự quan tâm của cấp trên, hệ thống máy móc y cụ được đầu tư hiện đại, cán bộ y tế được tham gia lớp tập huấn nâng cao chuyên môn nên đảm bảo tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân. Các cán bộ y tế phối hợp với Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên tổ chức các đợt tuyên truyền về việc phòng chống các dịch bệnh, kế hoạch hóa gia đình và các đợt tiêm phòng, khám thai. Nhờ vậy, các dịch bệnh được kịp thời phát hiện và bài trừ như: dịch tả, sốt rét... Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản được quan tâm đúng mức. Các biện pháp kế hoạch hóa gia đình được thực hiện với tinh thần tự nguyện cao. Số phụ nữ từ 18 tuổi đến 49 tuổi thực hiện tốt các biện pháp tránh thai nên giảm tỷ lệ tăng dân số giảm xuống còn 36%.

3. Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

Công tác quân sự địa phương, xây dựng cơ sở an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu thường xuyên được củng cố. Ban xã đội thực hiện nghiêm chỉnh Luật Nghĩa vụ quân sự, hoàn thành các chỉ tiêu khám tuyển và giao quân hàng năm. Nhiều thanh niên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, sau đó trở về làm nguồn bổ sung cho đội ngũ cán bộ địa phương. Ban an ninh - quân sự xã được huyện Kỳ Anh đánh giá là đơn vị có thành tích khá.

Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, Ban An ninh xã đã đạt nhiều thành tích đáng kể như: Thực hiện tốt Chỉ thị số 135/CT-TTg, Chỉ thị 406/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cấm sản xuất và sử dụng chất cháy nổ, đảm bảo an toàn giao thông, canh gác an ninh thôn xóm, xử lý các vụ việc: đánh nhau, bài bạc, gây rối trật tự. Các tổ an ninh xóm được thành lập và hoạt động có hiệu quả. Ban Công an xã được bổ sung thêm công an viên và có sự phối hợp chặt chẽ với công an chuyên trách của huyện. Công tác thanh tra nhân khẩu, hộ khẩu được thực hiện nghiêm túc, hợp tình, đúng luật.

Hoạt động thanh tra, tư pháp ngày càng đi vào nền nếp. Công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật được đẩy mạnh và được coi là cơ sở để tăng cường giải quyết các vấn đề dân sự trong xã, nhất là các vấn đề hành chính. Thông qua hoạt động của Bru điện văn hóa, xã đã hình thành tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu về pháp luật của Nhân dân. Nhiều vấn đề luật pháp đã được phổ biến kịp thời, đầy đủ. Trong đó, việc quản lý hộ tịch, hộ khẩu tiến hành chặt chẽ, có quy chế. Các vụ tranh chấp dân sự, các đơn khiếu nại của công dân cơ bản giải quyết dứt điểm tại cơ sở.

4. Xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể

Thực hiện chủ trương “*đổi mới và chỉnh đốn Đảng*” của cấp trên, Đảng bộ Kỳ Châu đã tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng từng chi bộ, diễn biến tâm lý, tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Trước tình hình thực tế địa phương, cấp ủy đã kịp thời củng cố tinh đoàn kết nội bộ, nêu cao nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường chế độ sinh hoạt. Trên cơ sở đó, từng bước chuyển hóa các chi bộ yếu kém, nâng cao chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ Đảng, tổ Đảng, tập trung giải quyết những vấn đề vướng mắc ở cơ sở. Qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên có bước trưởng thành cả về tư tưởng, năng lực và sức chiến đấu. Tư tưởng bảo thủ, ỷ lại được đẩy lùi một bước. Công tác quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên ở các chi bộ được tiến hành nghiêm túc, phù hợp.

Sau Đại hội, Đảng bộ tổ chức các đợt học tập Nghị quyết để nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được Đảng bộ triển khai kịp thời đến từng cán bộ, đảng viên và quần chúng. Công tác kết nạp đảng viên mới được chuẩn hóa qua việc sàng lọc, bồi dưỡng, giáo dục nghiêm túc, có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Trong 05 năm, Đảng bộ kết nạp được 18 đảng viên mới.

Sinh hoạt Đảng được tiến hành đều đặn theo định kỳ, có nhiều đổi mới về nội dung và phương pháp. Một số cán bộ cấp ủy, chính quyền được tạo điều kiện đi tập huấn và học tập tại các trường chính trị. Trình độ nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng cao. Vai trò của tổ chức Đảng và đảng viên đối với các hoạt động của địa phương được thể hiện rõ nét. Nhiều cán bộ, đảng viên ngoài việc đảm nhiệm công tác tốt đã vươn lên làm giàu chính đáng trong phát triển kinh tế và xây dựng quê hương theo định hướng đổi mới.

Song song với công tác xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác kiện toàn bộ máy chính quyền và đoàn thể vững mạnh từ xã đến xóm. Việc chỉ đạo bầu cử chức danh Hội đồng nhân dân vào cuối tháng 11/1994 thành công tốt đẹp. Theo đó, chức danh Ủy ban nhân dân được Hội đồng nhân dân bầu cử cùng các chức danh khác trong hệ thống chính quyền. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tiến hành các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài cho các hộ sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64-NĐ/CP (27/9/1993).

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc đảm trách vị trí trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, vận động quần chúng trong phong trào lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hoá mới... Trong quá trình hoạt động, Mặt trận đã tổ chức thành công nhiều đợt ủng hộ từ thiện như: ủng hộ đồng bào Cu Ba, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, đồng bào bị bão lụt... Ban Công tác Mặt trận xóm trở thành nhân tố quan trọng trong việc giải quyết hiệu quả các vụ tranh chấp, bất hòa, góp phần xây dựng tình đoàn kết, tương thân, tương ái trong thôn xóm.

Đoàn thanh niên là lực lượng xung kích trong các hoạt động. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn phát động nhiều đợt lao động cộng sản, thực hiện tốt hai cuộc vận động lớn của Trung ương Đoàn “*Tuổi trẻ giữ nước*” và “*Thanh niên lập nghiệp*”; phát động phong trào xây dựng tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đoàn viên, thanh niên vay vốn phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình kinh tế, xây dựng nếp sống văn hóa mới.

Hội Phụ nữ xã đã triển khai các cuộc vận động nhất là trong hoạt động xóa đói giảm nghèo, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, kế hoạch hóa gia đình, xây dựng đời sống mới ở khu dân cư, xây dựng được nhiều tổ tiết kiệm; bảo lãnh cho hội viên vay vốn phát triển sản xuất; tổ chức các buổi tọa đàm về các vấn đề gia đình, phụ nữ và xã hội với nhiều lượt người tham gia... Bên cạnh đó, Hội còn đóng góp nhiều ngày công cũng như lương thực, thực phẩm giúp đỡ các gia đình khó khăn, hoạn nạn và ủng hộ nhiều phong trào, hoạt động khác ở địa phương.

Hội Nông dân phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Khuyến nông huyện..., tổ chức tập huấn kỹ thuật cho nông dân trước khi bước vào vụ sản xuất. Hội mạnh dạn triển khai một số hoạt động thiết thực khác như: chuyển giao kỹ thuật, giống cây, giống con mới cho nông dân, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

Phát huy bản chất bộ đội Cụ Hồ, năm 1990, Hội Cựu chiến binh xã được thành lập. Ngoài việc tham gia đầy đủ các kỳ chỉnh huấn, học tập sinh hoạt chính trị với địa phương, các hội viên còn là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong các phong trào: Xóa đói giảm nghèo, xây dựng cuộc sống mới, tham gia các phong trào kinh tế, xã hội của địa phương như: giao thông nông thôn, thủy lợi nội đồng, giải tỏa hành lang giao thông, tham gia bảo vệ Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tham mưu cho cấp ủy chính quyền thực hiện tốt các chính sách đối với các cựu chiến binh, người có công, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ... góp phần tham mưu cho cấp ủy nâng cao vai trò và củng cố hệ thống quốc phòng - an ninh, giáo dục truyền thống bộ đội Cụ Hồ cho lớp trẻ ở địa phương.

Trong nửa đầu thập kỷ 90 (1991 - 1995), trên chặng đường bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ Kỳ Châu đã lãnh đạo Nhân dân đã vượt qua gian nan, thử thách của một thời kỳ thiếu đói kéo dài, tìm được hướng đi và cách làm sáng tạo phù hợp với đặc thù của xã. Tích cực phấn đấu, tạo ra bước phát triển trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện có kết quả việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra sự tăng trưởng khá, đời sống Nhân dân được cải thiện đáng kể và có nhiều mặt được nâng lên; xây dựng một số cơ sở hạ tầng quan trọng; quốc phòng - an ninh được giữ vững, văn hóa - xã hội phát triển.

Tuy vậy, nền kinh tế của xã tăng trưởng chưa đồng đều, chưa thể hiện được là đơn vị mạnh về kinh tế, văn hóa trong huyện. Từ những kết quả đạt được cũng như mặt hạn chế, Đảng bộ xã rút ra những bài học:

Đảm bảo lương thực là cơ sở vững chắc cho Nhân dân thực hiện xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm ăn khá và giàu.

Ổn định cơ sở vật chất hạ tầng, công tác thủy lợi, giao thông nông thôn... chính là nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội của toàn Đảng bộ, trước hết là cán bộ chủ chốt.

Mọi công việc của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể phải thực sự hướng về cơ sở, phát huy khả năng và sức mạnh của Nhân dân trong việc chủ động giải quyết các vấn đề về sản xuất và đời sống, tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

Những bài học đó sẽ giúp Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (1996 - 2000)

Thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, tháng 9/1996, Đại hội Đảng bộ xã Kỳ Châu lần thứ V được tiến hành¹. Đại hội đánh giá sâu sắc những kết quả nhiệm kỳ (1991 - 1995), đồng thời đưa ra những phương hướng, mục tiêu nhiệm kỳ (1996 - 2000) là: *“Đoàn kết toàn dân, phát huy nội lực, khai thác mọi nguồn lực đẩy nhanh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; ổn định về chính trị, bảo đảm công tác quốc phòng, an ninh; xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng”*².

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu đồng chí Trần Thế Kỷ làm Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Phạm Bá Lai làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Trần Đức Quang - Ủy viên Ban thường vụ làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1996 - 1997), đồng chí Lê Xuân Lan (1998 - 2000).

Từ những nhiệm vụ đề ra trong đại hội, Ban Chấp hành xác định nhiệm vụ là: *“tăng sản lượng lương thực, mở rộng nguồn thu nhập từ chăn nuôi và dịch vụ; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa; tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, phát động toàn dân tích cực phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng khu dân cư an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu; Đảng bộ phấn đấu đạt trong sạch vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo trong tất cả mọi lĩnh vực, quyết định mọi thành công cho sự nghiệp cách mạng”*³. Sau khi kiện toàn hệ thống lãnh đạo, Đảng ủy lãnh đạo Nhân dân

¹ Số đại biểu tham dự Đại hội hiện nay chưa sưu tầm được.

² Trích Văn kiện Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1991 - 1995. Tư liệu lưu tại văn phòng Đảng ủy xã Kỳ Châu.

³ Trích Văn kiện đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1991 - 1995. Tư liệu lưu tại văn phòng Đảng ủy xã Kỳ Châu

cùng nhau xây dựng và phát triển quê hương. Sau 05 năm triển khai, xã Kỳ Châu đã đạt được những kết quả quan trọng sau:

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, ngày 22/10/1996 Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã có Nghị quyết số 01 NQ/TU về tiếp tục đổi mới và phát triển nông nghiệp, nông thôn, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong nông nghiệp: Trước nhất là công tác thủy lợi: Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, ủng hộ của Nhân dân, xã đã đầu tư xây dựng, tu sửa các công trình thủy lợi, các tuyến kênh mương tưới, đặt các cầu cống tưới tiêu ở trên cách đồng, thực hiện thành công mục tiêu "*Xóa hạn*" cho các vùng cao cạn. Đối với những diện tích đất không chủ động được nước, xã chỉ đạo bố trí chuyển đổi sang trồng cây màu thích hợp, nâng cao giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích.

Việc đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, quy trình thâm canh, sản xuất cũng như đưa cơ giới vào sản xuất đã mang lại hiệu quả cao trong năng suất và sản lượng nông nghiệp. Trước nhất, trên địa bàn đã hình thành các vùng chuyên canh trồng lúa ở những nơi chủ động nước. Vùng hồ đập trồng tổ chức làm mô hình trang trại và làm các nghề thủ công truyền thống.

Cùng với trồng trọt, bà con mạnh dạn đầu tư chăn nuôi trâu, bò, lợn, gia cầm. Từ việc chọn giống đến việc chăn nuôi, phòng, chữa bệnh cho gia súc được xã tiến hành thường xuyên. Công tác tiêm phòng thú y định kỳ cho gia súc, gia cầm được thực hiện đều đặn nên đã ngăn chặn, xử lý kịp thời các dịch bệnh như: tụ huyết trùng, lở mồm long móng ở gia cầm, gia súc, góp phần đưa hoạt động chăn nuôi ngày càng phát triển.

Đi đôi với việc cơ giới hoá thì hệ thống dịch vụ được hình thành và phát triển nhanh chóng rộng khắp, cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân. Giải phóng đáng kể sức lao động, hình thành nhiều nghề mới và chuyển đổi một bộ phận lao động nông nghiệp sang sản xuất tiểu thủ công nghiệp, như: xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, góp phần làm tăng nhanh năng suất, sản lượng các ngành sản xuất nông nghiệp trên địa bàn toàn xã.

Công tác giao đất ổn định lâu dài đến các hộ dân theo Nghị định 64 của Chính phủ được Ủy ban nhân dân xã xúc tiến khẩn trương. Tính đến đầu năm 1997, xã đã có khoảng 80% hộ dân được giao đất ổn định và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì đến năm 1999 đã hoàn thành 100%.

Là địa phương có hệ thống giao thông thuận tiện, tương đối gần trung tâm nên các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển tương đối mạnh. Tính đến thời điểm này, toàn xã 02 xe khách du lịch, 18 xe công nông, 11 máy xay xát, 07 máy tuốt lúa, 02 máy cưa,

07 tổ mộc sản xuất cao cấp, 03 tổ sản xuất cơ khí. Sự phát triển của dịch vụ - thương mại từng bước đáp ứng nhu cầu của đời sống Nhân dân trong xã.

Nhờ sự tăng trưởng kinh tế nên các chỉ tiêu, nghĩa vụ Nhà nước đều hoàn thành. Nguồn thu ngân sách hằng năm của xã được tăng lên. Đời sống vật chất của Nhân dân ngày càng được nâng cao, đến năm 2000 có khoảng trên 95% hộ dân có nhà ngói, 08 xe ô tô, 70% gia đình có xe gắn máy, 95% hộ có ti vi.

Thực hiện phương châm *"Nhà nước và Nhân dân cùng làm"*, Đảng ủy chủ trương kết hợp vận động và phát huy nội lực từ nguồn đóng góp của Nhân dân để xây dựng cơ sở vật chất. Từ nguồn vận động, hàng trăm triệu đồng đã được phân bổ cho việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây mới các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông thủy lợi nội đồng; củng cố, đào đắp, rải cấp phối đá dăm 10 km giao thông nông thôn.

Trong giai đoạn từ năm (1996 - 2000), được sự hỗ trợ của tỉnh, huyện, Nhân dân xã Kỳ Châu đã hưởng ứng xây dựng các công trình cơ bản. Năm 1996, Đảng bộ xã đã lãnh đạo Nhân dân phát quang, giải tỏa những chướng ngại vật, xây dựng được một trạm điện 320 KVA và hệ thống đường điện 04 dài 5,6 km phủ khắp toàn xã, 100% hộ dân đã có điện với chi phí đầu tư trị giá 890 triệu đồng, 1/3 hộ dân được sử dụng nước sạch từ trạm Sơn Kim. Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ cũng như sự hỗ trợ, đầu tư về tài chính của huyện, những công trình được xây dựng đã làm thay da đổi thịt quê hương Kỳ Châu.

Có được kết quả trên thể hiện sự năng động, sáng tạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong quá trình vận dụng đưa các Nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước vào cuộc sống. Chủ trương của Đảng bộ tập trung lãnh đạo xây dựng các công trình trọng tâm, trọng điểm, trên cơ sở phát huy tinh thần làm chủ của Nhân dân, tranh thủ nguồn vốn đầu tư của cấp trên và ngân sách địa phương trong xây dựng kiến thiết quê hương.

2. Phát triển Văn hóa - xã hội

Thực hiện chủ trương của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI về *"Đẩy mạnh phong trào xây dựng làng xã văn hóa mà nòng cốt là xây dựng gia đình văn hóa"*, Đảng bộ chủ trương lồng ghép cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở địa bàn khu dân cư"* với chương trình *"xây dựng và phát triển văn hóa Kỳ Châu"*, giao nhiệm vụ triển khai cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Mặt trận tổ quốc đã tổ chức nhiều chương trình có hiệu quả: hoạt động văn nghệ, thể dục - thể thao diễn ra đều đặn vào các dịp lễ lớn, góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật, quy chế của địa phương đến từng hộ dân. Số hộ gia đình văn hóa tăng; việc cưới, việc tang và lễ hội không còn tổ chức rườm rà, hao phí.

Bên cạnh đó, các hoạt động xã hội như “*Đền ơn đáp nghĩa*”, “*Uống nước nhớ nguồn*” cũng được Nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Thông qua việc lập Quỹ “*tình nghĩa*” đã hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, bổ sung nâng cấp một số nhà cho người có công, gia đình liệt sĩ, mua hàng chục sổ tình nghĩa. Ngoài ra, Mặt trận còn kêu gọi Nhân dân quyên góp ủng hộ đồng bào bị bão lụt, gia đình khó khăn, tặng sổ khám bệnh cho hộ nghèo.

Thực hiện có hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Kỳ Châu đã thành lập Ban Xóa đói giảm nghèo do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Ban đề ra chủ trương đẩy mạnh về chuyển dịch cơ cấu kinh tế bằng cách đầu tư vào chăn nuôi, trồng trọt và các dịch vụ thương mại, tạo công ăn việc làm cho con em trong độ tuổi lao động. Đồng thời, tạo điều kiện cho người nghèo vay vốn làm ăn, tổ chức các buổi họp để đánh giá, phổ biến kinh nghiệm, nêu gương những nhân vật điển hình trong công tác xóa đói giảm nghèo và làm kinh tế giỏi, làm vườn giỏi. Đến năm 2000, xã không còn hộ đói, tỷ lệ hộ đói nghèo từ 36% xuống còn 1,68%. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân nâng lên từng ngày, trong xã có 27,3% hộ gia đình đã có ti vi, 42% hộ gia đình có cát séc, 76% hộ gia đình có nhà cửa kiên cố.

Hoạt động giáo dục ở Kỳ Châu tập trung triển khai quyết liệt công tác “*vận động con em trong độ tuổi đến trường*”, số học sinh đúng độ tuổi đến trường đã đạt 97%. Các trường học cũng tiến hành sắp xếp lại hệ thống cơ sở vật chất, đảm bảo đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và nâng cao chất lượng giảng dạy. Sự nghiệp giáo dục xã nhà có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng dạy và học đạt chuẩn, học sinh lên lớp đạt 95 - 97%, tỷ lệ thi tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 92 - 95%, số học sinh vào học Trung học phổ thông đạt 60%, học sinh thi đậu vào Đại học, cao đẳng ngày càng cao. Đội ngũ giáo viên ổn định, chất lượng khá, hầu hết đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

Bên cạnh việc tăng cường chất lượng giáo dục, Đảng bộ chủ trương đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 02 (khóa VIII) “*coi giáo dục là quốc sách hàng đầu*”. Ngoài việc vận động xây dựng quỹ khuyến học ở xã, xóm và dòng họ, Đảng bộ chỉ đạo cấp ủy Đảng, công đoàn các trường học thành lập Hội Phụ huynh học sinh và Hội Khuyến học. Qua đây, các tổ chức đã có nhiều hoạt động cụ thể, tạo điều kiện giúp đỡ, phát huy và tôn vinh tinh thần hiếu học của con em xã nhà; phối hợp với nhà trường phát động phong trào học tập, noi gương các điển hình tiên tiến trong học tập. Việc học tập của học sinh cũng là một trong các tiêu chí quan trọng để công nhận gia đình văn hóa, xóm văn hóa, dòng họ văn hóa. Những con em có hoàn cảnh khó khăn đều được Hội Khuyến học và các đoàn thể giúp đỡ, tạo mọi điều kiện để đến trường.

Bên cạnh việc quan tâm giúp đỡ con em mình nâng cao trình độ văn hóa, Đảng bộ cũng hết sức chăm lo giáo dục phẩm chất đạo đức cho các em. Do đó, hiện tượng trẻ em lang thang, vi phạm pháp luật trong độ tuổi đến trường hầu như không có. Ngoài ra, Đảng

bộ còn quan tâm đến các ngày của thiếu nhi: ngày quốc tế thiếu nhi (01/6), rằm trung thu (15/8 âm lịch)... để tổ chức các hoạt động: cắm trại hè, đại hội cháu ngoan Bác Hồ... nhằm giáo dục tư tưởng tình cảm cho các em.

Giai đoạn 1996 - 2000, công tác y tế - chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân đã có những kết quả tiến bộ đáng phấn khởi. Trạm xá xã hoạt động có hiệu quả do cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh cũng như đội ngũ y tế được bổ sung và đào tạo thường xuyên Hàng năm, trạm đã khám, chữa bệnh cho hàng ngàn lượt người, điều trị tại trạm cho hàng trăm bệnh nhân. Thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ và trẻ em, những đợt khám phụ khoa, cấp thuốc miễn phí cho chị em phụ nữ. Công tác tiêm phòng các loại Vắc-xin và tổ chức uống Vi-ta-min A cho trẻ dưới 6 tuổi theo đúng quy trình của Bộ Y tế. Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng năm 1995 là đạt 89%, năm 2000 là đạt 98%. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng giảm, 100% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng mở rộng. Các bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, bệnh tả, lị được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không để thành dịch. Công tác vệ sinh phòng bệnh bước đầu đi vào chiều sâu. Số gia đình có công trình giếng riêng đạt 100%; gia đình có nhà tắm hợp vệ sinh năm 1995 đạt 52%, năm 2000 đạt 60,5%; gia đình có nhà xí hợp vệ sinh năm 1995 đạt 66%, năm 2000 đạt 75%; một số gia đình đã có giếng khoan nước ngầm.

Cán bộ y tế phối hợp với Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên triển khai chương trình vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình (đặt vòng, uống thuốc tránh thai, dùng bao cao su, đình sản). Nhờ vậy, tỉ lệ tăng dân số giảm hẳn từ 22,7% (năm 1996) xuống còn 17,4% (năm 2000).

3. Đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh

Những năm 1996 - 2000, tình hình thế giới và khu vực có nhiều chuyển biến phức tạp, tệ nạn xã hội do cơ chế thị trường, các tệ nạn quan liêu, tham nhũng tác động tiêu cực đến công cuộc xây dựng kinh tế và trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ Kỳ Châu thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân nâng cao cảnh giác và thâm nhuần hai nhiệm vụ chiến lược trong giai đoạn cách mạng mới đó là: xây dựng kinh tế kết hợp với củng cố quốc phòng - an ninh, nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù.

Thực hiện nghị quyết của Đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về về tăng cường lãnh đạo công tác quốc phòng - an ninh trong tình hình mới và nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, chống diễn biến hòa bình của địch giai đoạn 1996 - 2000, Đảng bộ xã đã chỉ đạo ngành công an, quân sự tham mưu xây dựng kế hoạch đảm bảo quốc phòng - an ninh và các hoạt động đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của địch trong mọi tình huống xảy ra trên địa bàn. Ban quân sự xã xây dựng lực lượng dân quân tự vệ với biên

chế trên 80 người. Hàng năm đều tổ chức học tập chính trị, kỹ - chiến thuật tác chiến và chuyên môn nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các đợt diễn tập sẵn sàng chiến đấu, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, huyện tổ chức. Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự cho thanh niên từ 17 tuổi trở lên luôn chấp hành đầy đủ, đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao, bình quân mỗi năm có 4 - 6 người nhập ngũ. Liên tục từ năm 1996 - 2000, lực lượng quân sự địa phương Kỳ Châu đều đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng.

Ngành Công an và quân sự xã đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch về phòng chống trật tự trị an, xây dựng cụm tuyến an toàn làm chủ, phối hợp diễn tập phương án khu vực phòng thủ, phòng chống bạo loạn, phòng chống thiên tai lũ lụt.v.v.Đặc biệt, lực lượng Công an xã có sự đóng góp quan trọng trong việc xử lý các vụ việc xảy ra trên địa bàn, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân không ngừng được củng cố. Các tổ an ninh nhân dân, tổ tự quản tiếp tục củng cố xây dựng lực lượng ngày càng vững chắc. Cụm tuyến ATLC-SSCĐ ngày càng đóng vai trò nòng cốt trong bảo vệ an ninh trật tự cho nhân dân. Thực hiện chủ trương của huyện, cụm tuyến An toàn làm chủ được thành lập, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tuần tra, bảo vệ trật tự trị an được thực hiện nghiêm túc. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc tiếp tục được giữ vững. Tình hình an ninh, trật tự xã hội được đảm bảo. Mâu thuẫn nội bộ Nhân dân, các đơn thư khiếu nại được giải quyết dứt điểm, ổn thỏa. Các tệ nạn xã hội ngày càng giảm dần.

4. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các tổ chức chính trị

Nhận thức rõ vai trò của tổ chức Đảng trong mọi hoạt động của địa phương, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, giữ vững khối đại đoàn kết thống nhất trong Đảng và liên hệ mật thiết với quần chúng Nhân dân; luôn quán triệt phương châm *“không ngừng đổi mới và chỉnh đốn Đảng; phát huy vai trò và năng lực lãnh đạo của cấp ủy trên tất cả các lĩnh vực”*. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kỳ Châu luôn chú trọng tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, đổi mới và chỉnh đốn Đảng về tổ chức, thực hiện nghiêm túc khâu phê bình và tự phê bình trong toàn Đảng bộ theo hướng dẫn của Huyện ủy.

Cùng với đó, Đảng bộ thường xuyên chăm lo kiện toàn, từng bước chấn chỉnh chế độ nề nếp sinh hoạt của tổ chức Đảng nhất là các chi bộ cơ sở, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Đảng ủy và chi ủy. Đa số đảng viên của Đảng bộ giữ vững và phát huy được vai trò lãnh đạo, tính tiên phong gương mẫu; đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm, được quần chúng tín nhiệm. Năm 2000, Đảng bộ không có chi bộ yếu kém, tỷ lệ chi bộ vững mạnh và đoàn thể xuất sắc tăng hơn trước. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt 85%.

Để giữ vững kỷ luật trong Đảng, công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức Đảng và đảng viên cũng được Đảng ủy thực hiện đầy đủ. Ủy ban kiểm tra Đảng của Đảng ủy thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra Đảng, kịp thời phát hiện và xử lý các dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng. Cùng với công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm điều lệ, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, Đảng bộ cũng luôn quan tâm phát triển Đảng. Trong 05 năm (1996 - 2000), Đảng bộ đã kết nạp được 27 đảng viên mới.

Xuất phát từ quan điểm coi cán bộ là nhân tố quyết định thúc đẩy phong trào cách mạng địa phương, trong giai đoạn 1996 - 2000, Đảng ủy xã đã bố trí 05 đồng chí đi học lý luận chính trị, quản lý hành chính Nhà nước và nghiệp vụ chuyên môn.

Công tác xây dựng chính quyền đã có những tiến bộ đáng kể, ngày 14/11/1999 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp đã thành công tốt đẹp, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt 100%. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được củng cố một bước thông qua bầu cử, đổi mới cả về sự điều hành và phương pháp công tác; xây dựng chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Hội đồng nhân dân đã phát huy tốt chức năng giám sát, sự năng động trong công tác quản lý nhà nước của UBND. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở có hiệu quả thiết thực, giải quyết công khai, minh bạch mọi mặt công tác, nhất là đối với quần chúng nhân dân. Xây dựng, ban hành nhiều cơ chế, chính sách, chuẩn bị tiền đề, định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế xã hội trong những năm tiếp theo. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng ngày càng nhịp nhàng, đồng bộ và có hiệu quả hơn. Ủy ban nhân dân và các ban - ngành đều đạt khá và xuất sắc.

Trong thực hiện cải cách hành chính, góp phần xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân. Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng trong việc cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết các cấp từ Trung ương đến địa phương bằng các chương trình, đề án và nhiều giải pháp, cơ chế, chính sách phù hợp, tạo được sự thống nhất và đồng bộ trong việc thực thi nhiệm vụ của chính quyền.

Tiếp tục thực hiện nghị quyết các cấp của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 29/12/1999 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quần chúng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tình hình mới"*. Đây là nghị quyết có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc chỉ đạo chiến lược về công tác vận động quần chúng trong những năm tiếp theo. Sau khi tiếp thu ở huyện, Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 14 của Tỉnh ủy nghiêm túc, có chất lượng; triển khai xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ sát với điều kiện cụ thể. Trong quá trình thực hiện, được sự chỉ đạo của cấp ủy huyện, Đảng bộ tiến hành thành lập Ban dân vận xã do đồng chí Phó Bí

trực Đảng làm trưởng ban. Qua đó công tác dân vận được củng cố một bước, tiếp tục hoạt động ngày càng có hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong nhiệm kỳ qua đã tích cực vận động hội viên hưởng ứng và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước đề ra; phát động Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế, nâng cao mức sống. Các đoàn thể thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động phù hợp, thu hút đông đảo hội viên tham gia các phong trào do đoàn thể phát động.

Những thành tựu về kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng ở Kỳ Châu trong giai đoạn 1996 - 2000 là rất to lớn, phản ánh sự phấn đấu nỗ lực vươn lên của Đảng bộ và Nhân dân toàn xã, tạo cơ sở vững chắc cho sự đi lên mạnh mẽ trong những năm đầu thế kỷ XXI.

**

*

Trong chặng đường 15 năm cuối của thế kỷ XX (1986 - 2000), Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân tăng cường đoàn kết vượt qua khó khăn, từng bước đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống và giành được nhiều thắng lợi quan trọng, có ý nghĩa to lớn, tạo bước ngoặt không chỉ trong cách làm mà quan trọng hơn là cách nghĩ để không ngừng phát huy những tiềm năng, lợi thế và nhất là cơ chế mới để xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng, xây dựng cuộc sống mới ngày càng ấm no, hạnh phúc. Nhờ đó, xã đã cơ bản khắc phục được tình trạng thiếu lương thực, thực phẩm kéo dài trong những năm trước, chuyển sang giai đoạn có tích lũy; bước đầu đã xây dựng được kết cấu hạ tầng: điện - đường - trường - trạm, tạo được nền móng cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn; khẳng định sự đúng đắn trong đường lối đổi mới của Đảng và sự chủ động, sáng tạo của Đảng bộ và chính quyền trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những thắng lợi là cơ bản thì trên bước đường xây dựng và phát triển Kỳ Châu vẫn có những tồn tại cần phải khắc phục: Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm nhất là nông nghiệp; hiệu quả sử dụng đất còn thấp; trình độ thâm canh và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật còn chưa đồng đều. Kinh tế thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ còn chiếm tỉ trọng thấp, chưa có kế hoạch phát triển lâu dài. Năng lực, trình độ của cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Từ thực tế những năm qua, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm:

1. Tranh thủ trí tuệ tập thể, đoàn kết, dân chủ, kỷ cương trong lãnh đạo, điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện.
2. Tập thể cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

3. Thường xuyên đổi mới tư duy, phương pháp, tác phong làm việc, đi sâu, đi sát quần chúng để nắm rõ nguyện vọng của bà con, khắc phục sai lầm kịp thời.

4. Những vấn đề còn tồn tại cần tập trung trí tuệ tập thể, tranh thủ ý kiến của đảng viên cao tuổi để giải quyết.

5. Đảm bảo quy chế làm việc tập trung dân chủ.

Bước sang giai đoạn mới, Đảng bộ cần nỗ lực phát huy lợi thế, tận dụng thời cơ, chấp nhận và vượt qua thách thức để phát triển theo hướng bền vững.

Chương 7

ĐẢNG BỘ KỲ CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (2000 - 2020)

Những kết quả mà Đảng bộ và Nhân dân Kỳ Châu đạt được trong giai đoạn 1996 - 2000 đã làm cho bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới. Đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân ngày càng nâng cao nhận thức về cơ chế thị trường cũng như niềm tin vào đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã làm cho xã nhà phát triển toàn diện hơn về kinh tế, văn hóa, xã hội.

Tuy nhiên, vì xuất phát điểm thấp, kinh tế nghèo nàn, lạc hậu nên Kỳ Châu còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến sự phát triển của xã như: nền kinh tế chủ yếu là thuần nông; nguồn tích lũy vốn thấp; kết cấu hạ tầng và cơ sở phúc lợi xã hội đã có nhiều đổi mới nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu của công cuộc hiện đại hóa nông thôn; năng lực trong công tác quản lý tuy đã được bồi dưỡng, nâng cao nhưng vẫn còn bất cập trước yêu cầu của thực tiễn do thiếu sự năng động, sáng tạo trong phương pháp hoạt động và hạn chế về trình độ nghiệp vụ.

Để khắc phục khó khăn, Đảng bộ đã phát huy lợi thế, tận dụng thời cơ, chấp nhận và vượt qua thách thức để bước vào giai đoạn phát triển theo hướng bền vững.

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2000 - 2010)

Đứng trước nhiều cơ hội và thử thách mới, để phát huy tốt các lợi thế, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, tháng 9/2000, Đại hội Đảng bộ xã Kỳ Châu nhiệm kỳ 2000 - 2005 được tiến hành tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã gồm 98 đại biểu đại diện cho các đảng viên trong xã và các đại biểu khách mời. Đây là Đại hội bản lề giữa hai thế kỷ, có tầm quan trọng đặc biệt đối với công cuộc đổi mới đang trên đà phát triển của xã. Đại hội đã nhìn thẳng vào sự thật, vạch ra được những điểm yếu căn bản của nhiệm kỳ qua để vững bước tiến lên. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2001 - 2005 là: *“Phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, đầu tư thâm canh cây lúa, mở rộng và phát triển chăn nuôi, chuyển đổi trồng cây ăn quả, ngành nghề, dịch vụ; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng; đẩy mạnh hoạt động văn hoá, giáo dục, y tế, dân số và xoá đói giảm nghèo; giữ vững quốc phòng, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng Kỳ Châu thành xã khá toàn diện”*¹.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ mới gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu đồng chí Trần Thế Kỷ giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân

¹ Báo cáo chính trị trình đại hội nhiệm kỳ 2000 - 2005. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã.

(2000 - 2004), đồng chí Lê Xuân Lan (2005); đồng chí Phạm Bá Lai được bầu làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Lê Xuân Lan được bầu vào Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2000 - 2004), đồng chí Nguyễn Duy Nhất (Phan Công Nhất 2004 - 2005).

Trong không khí toàn Đảng, toàn dân thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, tháng 7/2005, Đảng bộ xã Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội đã thông qua Báo cáo Chính trị, tổng kết đánh giá về những kết quả đạt được của nhiệm kỳ 2000 - 2005 và xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới là: *“Phát huy và kế thừa những thành tựu của nhiệm kỳ qua, khắc phục có hiệu quả những tồn tại yếu kém, nêu cao vai trò lãnh đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy Đảng chính quyền, vai trò tổ chức quần chúng, khai thác tốt những tiềm năng sẵn có, thực hiện tốt về quy chế dân chủ ở cơ sở, giữ vững và phát huy truyền thống nội bộ, đoàn kết Nhân dân, đoàn kết lương và giáo, tạo thành sức mạnh tổng hợp nhằm ổn định tình hình chính trị ở địa phương, từng bước cải thiện đời sống cho Nhân dân, thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo và công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, giữ vững các phong trào, bản sắc văn hóa truyền thống và của địa phương”*¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu đồng chí Lê Xuân Lan giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2005 - 2009), đồng chí Trần Xuân Việt (2010); đồng chí Phạm Bá Lai được bầu vào vị trí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Duy Nhất được bầu vào Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, 2005 - 2010 trong bối cảnh công cuộc đổi mới đã giành được nhiều thành tựu to lớn, sự quan tâm đầu tư của Nhà nước cho các địa phương nghèo, vùng sâu, vùng xa ngày một nâng lên. Với lợi thế tiềm năng gần trung tâm huyện, Nhân dân cần cù chịu khó, hệ thống giao thông được đầu tư xây dựng hoàn thiện, ... Bên cạnh đó, địa phương cũng gặp không ít khó khăn do điều kiện địa lý và điểm xuất phát thấp, tư duy đổi mới và cơ hội tiếp cận với sản xuất hàng hoá, khoa học kỹ thuật còn nhiều hạn chế nên việc phát triển kinh tế còn nhiều bất cập. Thời tiết lại diễn biến thất thường, dịch bệnh gia tăng, khủng hoảng tài chính tiền tệ và suy thoái kinh tế ảnh hưởng xấu đến thị trường... Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, Nhân dân Kỳ Châu đoàn kết một lòng vượt qua khó khăn thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

1. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

¹ Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010. Lưu tại văn phòng Đảng ủy xã

Ban Chấp hành Đảng bộ Kỳ Châu xác định nhiệm vụ trong tình hình mới là lãnh đạo Nhân dân bắt tay vào sự nghiệp phát triển địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn. Trước nhất là đầu tư vào các tiềm năng về đất đai, xây dựng chợ, giải quyết nguồn lao động. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, Đảng bộ đề ra chủ trương khai thác và quy hoạch vùng đất trồng cây tập trung, tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo mùa vụ, đẩy mạnh tập huấn kiến thức, tiếp thu khoa học công nghệ cho nông dân.

Trong những năm 2000 - 2010, mặc dù giá cả vật tư tăng cao, thời tiết diễn biến bất lợi như bão lũ, rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến trồng trọt nhưng xác định nông nghiệp vẫn là nghề chính của đa số Nhân dân, Đảng ủy Kỳ Châu đã tập trung lên chương trình, kế hoạch cụ thể và chỉ đạo bà con nông dân bố trí thời vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất. Đồng thời, chú trọng tới nâng cao nhận thức cho nông dân về giống, quá trình canh tác, ứng dụng kỹ thuật vào sản xuất nhằm đem lại hiệu quả cao. Cấp ủy Đảng cũng thường xuyên có các hình thức hỗ trợ về chính sách, cho Nhân dân vay vốn để đầu tư khoa học kỹ thuật, trang bị kiến thức... Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, bà con nông dân đã định hình hướng đi trong sản xuất, từng bước đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, gieo cấy hết diện tích, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất. Hệ thống giao thông, thủy lợi được bê tông hoá kiên cố, phục vụ tưới tiêu nước cho các cánh đồng thì diện tích trồng lúa tăng lên rõ rệt. Nhiều hộ dân chọn loại giống chủ lực để gieo trồng ổn định cho hai vụ (Đông Xuân và Hè Thu) vừa cho năng suất, chất lượng gạo ngon, chống chịu sâu bệnh khá, như: giống IR 1820, Khang Dân 18, nếp 352... Đảng bộ còn chú trọng công tác khai hoang phục hóa, trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày như: lạc, ngô và một số cây trồng khác và hình thành được một số vùng chuyên canh, các mô hình kinh tế gia trại, kết hợp giữa trồng trọt - chăn nuôi gia súc, nuôi thả cá - lúa, lợn - cá và sản xuất tổng hợp. Như vậy, ngoài trồng lúa cho năng suất ngày càng tăng thì cây đậu, lạc cũng dần trở thành cây trồng chính, khẳng định giá trị của mình.

Chăn nuôi vốn đóng vai trò khá quan trọng trong kinh tế hộ gia đình ở Kỳ Châu. Những hoạt động chăn nuôi ở đây chủ yếu là: nuôi lợn, trâu bò, vịt, gà... Tuy nhiên, trong những năm gần đây, chăn nuôi liên tục gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp (dịch tai xanh, dịch tả, lép-to ở lợn; lở mồm long móng ở trâu, bò; dịch cúm gia cầm H5N1 ở gà, vịt), giá sản phẩm chăn nuôi biến động, giá thức ăn chăn nuôi liên tục tăng cao... nên đàn gia súc, gia cầm hàng năm có xu hướng giảm. Trước thực trạng đó, cấp ủy, chính quyền xã đã giành nhiều sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển chăn nuôi với các biện pháp như: chú trọng công tác khuyến nông, tuyên truyền, tập huấn nâng cao trình độ kỹ thuật cho người chăn nuôi, nắm bắt thông tin, nhu cầu của thị trường để kịp thời có hướng lựa chọn vật nuôi phù

hợp, đầu tư các giải pháp bảo vệ an toàn cho đàn vật nuôi như tiêm phòng, kiểm dịch, quản lý giết mổ gia súc... Bên cạnh đó, Ban nông nghiệp xã cũng chủ trương khuyến khích, giúp nông dân vay vốn phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, đầu tư vốn cho các hộ nghèo vay. Nhờ vậy, những sản phẩm chăn nuôi có chất lượng và giá trị hàng hóa cao như bò Lai sind, lợn hướng nạc tăng khá. Tính đến năm 2010, tổng đàn trâu, bò giảm còn 114 con, đàn lợn 546 con, đàn gia cầm 4.178 con.

Bên cạnh trồng trọt và chăn nuôi, Kỳ Châu cũng vận động Nhân dân xóa bỏ vườn tạp, phát triển kinh tế vườn nhà theo hướng trồng rau màu, cây ăn quả... Kinh tế vườn đòi được đẩy mạnh với các mô hình kết hợp trồng rừng, trồng cây ăn quả với chăn nuôi, VACR. Nâng thu cao thu nhập kinh tế.

Trong cơ cấu kinh tế Kỳ Châu, ngành thương mại - dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp tiếp tục có nhiều chuyển biến. Những năm đầu chỉ có một bộ phận dân cư ở khu trung tâm xây dựng lều quán, buôn bán hàng tiêu dùng, nhưng sau một thời gian, các hàng quán dịch vụ tăng lên nhanh chóng theo các trục đường: bán hàng hoá tiêu dùng, lương thực, thực phẩm, dịch vụ phân bón, giống cây trồng... Các nghề xay xát, chế biến nông sản, cửa hàng ăn uống, buôn bán hàng tạp hóa, dịch vụ vận chuyển công nông Hoa Mai, xay xát, buôn bán sắt thép, xi măng, ngày càng được mở rộng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân được mở mang tại các trục đường chính. Để đẩy mạnh thương mại dịch vụ, Đảng bộ, chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, khuyến khích Nhân dân đẩy mạnh buôn bán, kinh doanh. Khu vực chợ và tuyến du lịch Thị trấn Kỳ Anh - Kỳ Ninh đi qua Kỳ Châu được quy hoạch và nâng cấp thành khu trung tâm dịch vụ - thương mại đã nâng cao giá trị tăng trưởng kinh tế (12%/năm).

Phong trào “*Xóa đói giảm nghèo*” luôn được Đảng bộ Kỳ Châu giành nhiều sự quan tâm. Ngoài việc đề nghị Nhà nước giảm nợ, miễn nợ cho những hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Ủy ban xã còn phối hợp với Ngân hàng tạo điều kiện cho hộ nghèo vay vốn để sản xuất, chăn nuôi, tạo công ăn việc làm cho 70% lao động. Các đợt phát động xây dựng “*Quỹ vì người nghèo*”, “*Quỹ đền ơn đáp nghĩa*”, quyên góp giúp hộ nghèo được triển khai sâu rộng và mang lại kết quả to lớn. Số hộ nghèo giảm xuống

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Nhân dân Kỳ Châu đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn trong suốt 10 năm qua, đưa nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá. Tổng giá trị thu nhập toàn xã hội năm 2009 là 100 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế cũng chuyển dịch theo hướng tích cực: Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 5,99%; thương mại - dịch vụ từ 68,53%; nông - lâm - ngư - nghiệp từ 25,48%; Thu nhập bình quân đầu người năm 2010 đạt 12,1 triệu đồng/năm.

Song song với việc đầu tư phát triển kinh tế, Đảng bộ Kỳ Châu còn chú trọng đầu tư cho lĩnh vực xây dựng cơ bản. Với sự hỗ trợ từ các dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới ở của Nhà nước, nhiều công trình quan trọng, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp phát

triển quê hương đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng: nhà hội quán, hệ thống nước sạch, khu dân cư thủy văn, hội trường Ủy ban nhân dân, mua sắm trang thiết bị hội trường, văn phòng, trung tâm giao dịch một cửa, tu bổ đường làng ngõ xóm đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

Nhìn chung, các mục tiêu về kinh tế trong những năm 2001 - 2010 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa VI, khóa VII đề ra đều đạt và vượt chỉ tiêu. Đây là con số đáng được khích lệ và cũng là thành quả đạt được trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng kết hợp với hoạt động đa dạng hóa trong ngành nghề.

2. Lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội

Thế kỷ XXI là thế kỷ của hội nhập khu vực và toàn cầu. Do vậy, cần phải xây dựng một nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc để đáp ứng xu thế phát triển của đất nước. Trên tinh thần đó, Đảng bộ Kỳ Châu đã quan tâm lãnh đạo Nhân dân xây dựng và phát triển mọi mặt đời sống văn hóa.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân, lĩnh vực văn hoá, xã hội đạt kết quả khá, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, thúc đẩy kinh tế phát triển. Cấp ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện phong trào *“toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Đến năm 2010, toàn xã có 85% hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, làng Bắc Châu giữ vững danh hiệu *“Làng văn hóa”*. Quy ước, hương ước của địa phương được người dân thực hiện nghiêm túc. Việc tổ chức cưới hỏi, ma chay được làm tiết kiệm, vui vẻ. Đầu xuân các xóm tổ chức mừng thọ cho những người cao tuổi. Hội nghị gia đình văn hoá được tổ chức hàng năm. Các phong trào: *“ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo”*, *“xây dựng cuộc sống ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc”*, *“xây dựng gia đình văn hoá, xóm, khu dân cư, văn hóa”* thực hiện có hiệu quả. Thực hiện cuộc phát động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa mới, hệ thống loa phát thanh được lắp đặt trong các xóm kịp thời đưa tin các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các quy chế của địa phương, gương người tốt, việc tốt, làm kinh tế giỏi đến tận người dân. Vào các ngày lễ, tết hoạt động văn nghệ - thể thao quần chúng được các xóm tham gia và cổ vũ đông đảo. Đây là sân chơi bổ ích thể hiện được tình đoàn kết toàn dân là nét đẹp truyền thống. Đặc biệt là trong đồng bào theo đạo Thiên chúa, tạo khí thế sôi nổi, rộng khắp trên địa phương. Các tổ chức đoàn thể, Nhân dân tham gia các cuộc thi đã mang lại kết quả cao¹. Phong trào văn nghệ, thể thao quần chúng diễn ra khá sôi nổi, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần Nhân dân.

Quán triệt Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) và Nghị quyết 04 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác xã hội hóa giáo dục và hoạt động của

¹ Giải Nhì Hội thi Văn nghệ quần chúng chào mừng 170 năm ngày thành lập huyện, giải Nhất tiếng hát thanh niên tôn giáo, giải Nhì hát ru, giải ba tiếng hát công đoàn toàn huyện.

Trung tâm giáo dục cộng đồng, tạo nên phong trào khuyến học mạnh mẽ trong cơ quan, dòng họ, gia đình toàn xã. Thực hiện chính sách khuyến học - khuyến tài, phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt ở các trường học. Hàng năm, đều tổ chức hội nghị tổng kết, biểu dương các điển hình học tập, giảng dạy của thầy và trò cũng như cá nhân, dòng họ, đơn vị có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo ở quê hương.

Các nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về vật chất lẫn tinh thần từ phía Đảng ủy, chính quyền xã. Sự nghiệp giáo dục nhờ đó từng bước phát triển, chất lượng dạy và học ở các trường đều tăng. Số lượng học sinh các cấp học ở Kỳ Châu trong 10 năm (2000 - 2010) đạt 90 - 93% so với các năm học trước; số giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi vượt chỉ tiêu đề ra. Số học sinh đậu vào trường đại học, cao đẳng ngày càng tăng. Trường tiểu học, mầm non đạt tiên tiến cấp tỉnh và huyện; trường Tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Trường Mầm non giữ vững chuẩn quốc gia mức độ I, thực sự góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Có được thành quả này, Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo nhà trường thực hiện phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, triển khai có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho sự nghiệp phát triển giáo dục.

Công tác đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ công tác khám, chữa bệnh và vận động Nhân dân đảm bảo, giữ gìn vệ sinh môi trường được thực hiện hiệu quả. Việc thực hiện tiêm các loại Vắc- xin phòng bệnh cho trẻ em, phụ nữ mang thai được thực hiện đúng kỳ hạn, đủ số lượng theo lịch tiêm chủng phòng bệnh quốc gia cũng như vệ sinh phòng dịch, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm triển khai tốt, đạt hiệu quả cao, trong nhiều năm liền không để dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác Dân số - kế hoạch hoá gia đình, bảo vệ, chăm sóc trẻ em được cấp ủy, chính quyền quan tâm thường xuyên. Chương trình vận động kèm theo các biện pháp xử lý thực hiện sinh đẻ có kế hoạch được cán bộ y tế phối hợp với Hội Phụ nữ, đoàn viên thanh niên phổ biến rộng rãi tới các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ nên tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm xuống còn 36%. Hiện nay, cán bộ và nhân viên Trạm y tế không ngừng phấn đấu để được công nhận là đơn vị đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

3. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân bền vững

Là địa bàn trung tâm văn hóa - chính trị, kinh tế của huyện Kỳ Anh nên công tác đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và an toàn xã hội được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ then chốt hàng đầu để xây dựng và phát triển toàn diện. Trước hết, Đảng bộ làm tốt công tác giáo dục chính trị cho lực lượng vũ trang và Nhân dân thấm nhuần hai nhiệm vụ chiến lược trong tình hình mới là: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giáo dục toàn dân nâng cao cảnh giác sẵn sàng đập tan âm mưu gây bạo loạn, lật đổ của thế lực thù địch. Toàn xã đã xây dựng được bốn tiểu đội chiến đấu tại chỗ ở các xóm và một trung đội mạnh với số lượng 160 người. Lực lượng dân quân xã hàng năm được tập huấn các

phương án chiến đấu tại chỗ, phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo loạn. Từ năm 2001- 2005, thực hiện nhiệm vụ bàn giao quân cho Huyện đội, 13 người con của xã đã tích cực lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự. Hằng năm, các chương trình bồi dưỡng chính trị, huấn luyện quân sự cho dân quân tự vệ, dự bị động viên được xã hoàn thành xuất sắc. Nếu năm 2005, có 78% lực lượng dân quân và dự bị động viên được huấn luyện thì năm 2010 có 89% quân số dân quân và dự bị động viên tham gia huấn luyện. Sau khi kiểm tra, đánh giá kết quả công tác huấn luyện, đội có 73% đạt khá giỏi.

Là đơn vị có phong trào xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân vững mạnh, trong công tác diễn tập các phương án: diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập tác chiến trị an, phòng chống lụt bão được tổ chức kịp thời, đảm bảo an toàn, có chất lượng, từ 2000 - 2005 đã tổ chức 2 cuộc diễn tập lớn ở xã, được cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

An ninh chính trị, đặc biệt trật tự trị an xã hội luôn được giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, ngăn ngừa tệ nạn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, phối hợp với công an viên trong công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, cấm đốt pháo, giải quyết đơn, thư khiếu nại được đẩy mạnh. Toàn xã tổ chức được 37 tổ tự quản, tổ liên gia. Các vụ việc xảy ra trên địa bàn xã cơ bản giải quyết kịp thời, đúng pháp luật. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của Kỳ Châu suốt 10 năm qua được giữ vững, Nhân dân yên tâm làm ăn, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống mới.

4. Công tác xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị

Trong công tác củng cố, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Đảng ủy Kỳ Châu luôn coi trọng công tác giáo dục tư tưởng và ý thức chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đảng bộ cũng thực hiện có hiệu quả các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, đồng thời tập trung xây dựng Đảng bộ và các chi bộ trong sạch vững mạnh trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, từ đó nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên. Các chi bộ đã từng bước đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng các cuộc sinh hoạt, sức chiến đấu ngày càng nâng cao: 100% đảng viên đủ tư cách, trong đó 21,4% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 76% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 2,6% hoàn thành nhiệm vụ.

Từ năm 2001 - 2009, Đảng bộ đã kết nạp được 48 đảng viên mới, tất cả đều có trình độ văn hoá 12/12. Trong đó đảng viên nữ chiếm 14,6 %, một số đồng chí đã được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hoặc kỹ thuật nghề nghiệp. Đến tháng 5/2010, Đảng bộ có 06 chi bộ (04 chi bộ nông thôn, 01 chi bộ trường học, 01 chi bộ Trạm y tế) với tổng số Đảng viên 121 đồng chí. Đảng bộ đã làm hồ sơ đề nghị và tổ chức trao tặng huy hiệu Đảng cho 60, 55, 50, 40, 30 tuổi Đảng. Tổng kết công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Kỳ Châu được Huyện ủy công nhận là “Đảng bộ trong sạch vững mạnh”. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2010,

Đảng bộ đã cử các đồng chí đi học Đại học tại chức và từ xa, Trung cấp chính trị, Trung cấp quân sự, Trung cấp Công an.

Nhằm đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ tiến hành nhiều đợt kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên, xử lý kỷ luật kịp thời các đảng viên vi phạm điều lệ Đảng với các mức: cảnh cáo, cách chức, xóa tên. Sự chặt chẽ, nghiêm khắc đó có tác dụng giáo dục, phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực và nâng cao chất lượng đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và phong trào thi đua yêu nước “*Báo công làm theo lời Bác*”, Đảng ủy kịp thời triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân với các hình thức sinh hoạt phong phú từ học tập các chuyên đề tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh đến tổ chức Hội thi “*kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”... Đảng bộ đã xây dựng được các mô hình tập thể và cá nhân về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã đi vào nề nếp theo hướng cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Hội đồng nhân dân làm tốt các kỳ tiếp xúc cử tri, đảm bảo được quyền tự do, dân chủ của đại biểu Hội đồng nhân dân và cử tri. Các nghị quyết, sát hợp với thực tế địa phương, đảm bảo được sự thống nhất cao giữa tổ chức ban hành nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết, đảm bảo sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Chủ tịch, phó chủ tịch và thành viên Ủy ban nhân dân đã đổi mới tư duy lẫn tác phong và phương pháp làm việc nhưng vẫn đảm bảo trách nhiệm, quyền hạn đối với Nhân dân. Thực hiện nhiệm vụ trong Nghị quyết, tranh thủ nguồn hỗ trợ đầu tư của các chương trình, dự án gắn với phát huy nội lực để xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Vai trò quản lý Nhà nước về đất đai, thu - chi ngân sách và các công trình xây dựng từ xã xuống thôn được tăng cường. Hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân xã góp phần tích cực trong việc tổ chức thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ chính trị mà Đại hội khóa VI, khóa VII đã đề ra.

Cùng với việc đổi mới kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền thì Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể của xã cũng từng bước được đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động; Giai đoạn 2000 - 2010 đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức đoàn thể được kiện toàn thông qua đại hội nhiệm kỳ; đồng thời quan tâm bồi dưỡng về trình độ lý luận, trình độ chuyên môn, bố trí sắp xếp công việc phù hợp với năng lực và từng bước được trẻ hóa. Việc thực hiện công tác vận động nhân dân tham gia vào các tổ chức cũng được nâng cao, tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên đạt 95%. Mặt trận và các tổ chức đoàn thể đóng vai trò quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tăng cường công tác xây dựng Đảng, là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; hưởng ứng các phong trào thi đua,

các cuộc vận động do cấp trên phát động đã vận động đoàn viên, hội viên tham gia tích cực và đạt được nhiều kết quả. Các phong trào tiếp tục phát huy đầy mạnh, như: *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, *“ông tiên tiết kiệm, hũ gạo tiết kiệm”*, *“giúp nhau thoát nghèo”*, *“tiếp nối truyền thống anh bộ đội cụ Hồ trong phát triển kinh tế - xã hội”*, *“tuổi trẻ xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”*.... Nổi bật là việc hưởng ứng Cuộc vận động *“học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội đã có nhiều cách làm sáng tạo và thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia tích cực như: tham gia dọn vệ sinh môi trường, hưởng ứng phong trào nông thôn mới bằng ngày công, hiến đất, hiến cây..., ông tiên tiết kiệm, nhận đỡ đầu các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Các tổ chức đoàn thể đã đứng ra tín chấp ở các ngân hàng về các dự án cho đoàn viên, hội viên tham gia vay vốn để phát triển kinh tế - xã hội đem lại nhiều kết quả, là tiền đề, điều kiện để đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị trong giai đoạn đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Trải qua chặng đường 10 năm phát triển với hai kỳ đại hội (2000 - 2005; 2005 - 2010), Đảng bộ Kỳ Châu đã lãnh đạo Nhân dân đạt được nhiều kết quả quan trọng, trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, là cơ sở để xã khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách, tiếp tục tiến tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Từ những kết quả đã đạt được, Đảng bộ đã rút ra những hạn chế, yếu kém cần phải khắc phục, đó là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn chậm, chuyển đổi cơ cấu kinh tế tuy phát triển song hiệu quả chưa cao. Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội, nhất là quy hoạch sản xuất và quy hoạch dân cư thực hiện chưa tốt; văn hóa - xã hội trên một số lĩnh vực chưa được quan tâm đúng mực; hoạt động, điều hành của chính quyền còn nhiều hạn chế nhất là trong việc tổ chức chỉ đạo cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Một số chủ trương, nghị quyết của cấp ủy đề ra nhưng triển khai thực hiện chưa nghiêm túc, kết quả đạt thấp; việc quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước có làm nhưng chưa thực sự nghiêm túc, tỷ lệ tham gia học tập còn thấp, một số chưa đến tay Nhân dân, một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút về lối sống, đạo đức, bản lĩnh chính trị còn nhiều hạn chế; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa thực sự đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Nguyên nhân của những hạn chế đó là do: vai trò lãnh đạo và sự đoàn kết trong tổ chức Đảng chưa chặt chẽ; công tác chỉ đạo của chính quyền thiếu kiên quyết và thiếu sự đoàn kết cùng các đoàn thể; sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong nội bộ cấp ủy, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ đảng viên còn yếu, có dấu hiệu cảm chùng, ngại khó, thiếu chí tiến thủ.

Từ đó, Đảng bộ Kỳ Châu đã tự rút ra được những bài học kinh nghiệm, đó là: giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng mà trước hết là trong đội ngũ cán bộ chủ chốt, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; tập trung cao độ trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các chủ trương của cấp ủy Đảng phải được xuất phát từ thực tiễn; tăng cường công tác kiểm tra, đúc rút kinh nghiệm để nhân ra diện rộng các điển hình; luôn coi trọng công tác cán bộ, đặc biệt chú trọng những cán bộ làm thôn xóm, đồng thời xử lý kịp thời những cán bộ không có năng lực, có sai phạm; tích cực chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tạo điều kiện cho quần chúng Nhân dân được tham gia bàn bạc và quyết định các công việc có liên quan.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ (2010 - 2015, 2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 về công tác tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, được sự hướng dẫn chỉ đạo của Huyện ủy, tháng 7/2010, Đảng bộ xã Kỳ Châu tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 2010 - 2015 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự tham dự của 126 đại biểu bao gồm toàn bộ đảng viên và khách mời. Đại hội tập trung đánh giá những kết quả đạt được và chưa đạt được trong nhiệm kỳ (2005 - 2010) và đề ra các mục tiêu, phương hướng và giải pháp cho nhiệm kỳ (2010 - 2015) là: *“Tăng cường sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng và Nhân dân, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỉ trọng công nghiệp - thương mại, dịch vụ, nuôi trồng cây, con có giá trị kinh tế cao. Tập trung công tác bồi thường giải phóng mặt bằng cho các dự án. Đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”. Phát triển văn hóa, xã hội; quan tâm sự nghiệp giáo dục - y tế. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; đảm bảo ổn định chính trị; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu tại các tổ chức cơ sở của Đảng, hiệu lực và hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, tạo sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân”*¹. Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 11 đồng chí. Trong đó, đồng chí Trần Xuân Việt giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Duy Nhất giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2010 - 2014)². Năm 2014, đồng chí Nguyễn Thanh Dương - cán

¹ 5A bình chứng: xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng; tổ chức biên chế đúng quy định, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu (SSCD), huấn luyện giỏi; xây dựng nền nếp chính quy và quản lý bộ đội tốt; bảo đảm hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội tốt; bảo đảm tốt công tác kỹ thuật

² Năm 2014, ông Phan Duy Nhất (Phan Nhất) bị kỷ luật, đồng chí Nguyễn Thanh Dương được cấp trên chỉ đạo về tăng cường giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

bộ Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy điều về tăng cường cho xã làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau đó không lâu, xã tổ chức Hội nghị Hội đồng nhân dân. Phiên họp đã bầu ông Trần Xuân Việt giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, ông Nguyễn Duy Nhất giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Tiếp nối những thành công trên con đường phát triển, ngày 25/5/2015 Đảng bộ Kỳ Châu tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự tham dự của 158 đại biểu. Đại hội tập trung thảo luận, đánh giá những kết quả đạt được trong 5 năm: Đảng bộ và Nhân dân xã nhà đã khắc phục nhiều khó khăn, nỗ lực phát huy các nguồn lực một cách có hiệu quả trên các lĩnh vực để tiến hành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010 - 2015 đề ra, nhất là công tác xây dựng nông thôn mới. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua là cơ sở thúc đẩy sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kỳ này là: *“Nắm bắt thời cơ, vận hội, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế xã hội với tốc độ cao và bền vững theo hướng Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tập trung cao độ mọi nguồn lực tạo bước đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, xây dựng. Tập trung đầu tư thâm canh, phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất kinh doanh. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân. Tạo bước mạnh mẽ về công tác giáo dục, y tế. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị. Phấn đấu đưa xã Kỳ Châu đạt 19/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới vào cuối năm 2016 phấn đấu đến năm 2020 đạt xã nông thôn kiểu mẫu”¹.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí, trong đó đồng chí Trần Xuân Việt giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Thanh Dương giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Đến tháng 7/2017, đồng chí Nguyễn Thanh Dương điều chuyển công tác, đồng chí Phạm Lương Thịnh lên đảm nhiệm vị trí Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay đồng chí Nguyễn Thanh Dương.

Sau đó không lâu, Hội đồng nhân dân xã Kỳ Châu tiến hành hội nghị thông qua các nhiệm vụ phải thực hiện trong nhiệm kỳ và tiến hành bầu cử các vị trí chủ chốt. Hội

¹ Trích Báo cáo Đại hội khóa XXVIII (2020 - 2025). Văn bản lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

ng nghị đã bầu ông Trần Xuân Việt giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, ông Nguyễn Thanh Dương giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thành công mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong hai nhiệm kỳ, Đảng bộ đã ban hành 04 nghị quyết về: tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020 và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao; nghị quyết về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2011 - 2015, giai đoạn 2015 - 2020; nghị quyết về phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo đến năm 2020; nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo.

1. Phát triển kinh tế, thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới

Thực hiện các nghị quyết, quyết định của các cấp về phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn, Nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng ủy Kỳ Châu đã thực hiện các giải pháp: gắn phát triển kinh tế với xây dựng nông thôn mới; Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hàng hóa bền vững. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng, đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực, lồng ghép với chương trình, dự án của Nhà nước. Sau 10 năm lãnh đạo, chỉ đạo, trải qua hai kỳ Đại hội, trong lĩnh vực phát triển kinh tế, Đảng bộ và nhân dân Kỳ Châu đã gặt hái được nhiều thành quả quan trọng: Kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch đề ra, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng “*tăng dần tỷ trọng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng*”; cơ sở hạ tầng phát triển nhanh và đồng bộ; Tổng thu nhập toàn xã đến năm 2019 đạt 129,6 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với năm 2015 (86,9 tỷ đồng). Cơ cấu thu nhập có chuyển biến tích cực: Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng từ 15% (năm 2015) lên 18,4% (năm 2019), Thương mại - Dịch vụ - xuất khẩu lao động tăng từ 73 % lên 74,1%; nông - ngư nghiệp giảm từ 12% (năm 2015) xuống còn 7,5%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 38,45 triệu đồng/người/năm, tăng 8,45 triệu đồng/người/năm với năm 2015.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ: “*Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chú trọng công nghệ sinh học vào sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa chủ lực quy mô lớn liên doanh, liên kết với doanh nghiệp với doanh nghiệp từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm*”. Xã đã chỉ đạo đưa giống mới vào cơ cấu chủ lực thay thế, loại bỏ các giống lúa cũ không thích hợp trong sản xuất hàng hóa chất lượng; đưa các loại thuốc bảo vệ thực vật thực vật có nguồn gốc sinh học, phân bón vi sinh, phân bón có nguồn gốc hữu cơ, chế phẩm sinh học vào sử dụng; hệ thống tưới tiêu tiên tiến trong sản xuất rau, hoa quả; xây dựng hệ thống chuồng trại, xử lý chất thải các mô hình chăn nuôi quy mô nhỏ, lễ trong xử lý môi trường. Đặc biệt trong năm

2019, dịch tả lợn Châu phi hoành hành. Hơn lúc nào hết, công tác phòng dịch cho đàn vật nuôi được quan tâm và thực hiện tốt: phun tiêu độc khử trùng, rải vôi tại các trục đường tiếp giáp với các xã lân cận, chợ và trên địa bàn 04 thôn. Trong năm 2020 trên địa bàn toàn xã không có dịch bệnh xảy ra.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển ổn định, khuyến khích các ngành nghề mới, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Thu nhập từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng đạt 23,9 tỷ đồng (năm 2019), tăng 10,9 tỷ so với năm 2015. Chỉ tính trong năm 2020, tổng thu nhập toàn xã đạt 153,7 tỷ đồng. Trong đó thu nhập từ nông nghiệp chiếm 6,5%, công nghiệp - xây dựng chiếm 20%, thương mại - dịch vụ và xuất khẩu lao động chiếm 73,5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 43,25 triệu đồng/người/năm

Bên cạnh đó, xã đã tập trung thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh doanh trên địa bàn. Nhờ vậy, trong giai đoạn này, trên địa bàn xã đã hình thành nhiều loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác, các mô hình chăn nuôi và dịch vụ thương mại... Đây là điều kiện tốt, cơ sở thuận lợi nâng cao thu nhập cho người dân, phần nào bảo lưu được ngành nghề thủ công truyền thống của quê hương (hoạt động của Hợp tác xã bánh đa, bánh mướt). Song song, các mô hình dịch vụ thương mại tiếp tục được mở rộng và hoạt động mạnh, cùng với ngành xuất khẩu lao động đã góp phần nâng cao thu nhập toàn xã lên 153,7 tỷ đồng (năm 2020).

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản: Duy trì và đẩy mạnh phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, xã đã tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng nông thôn theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Với tổng số nguồn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, từ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, trong 10 năm (2010 - 2020), xã đã xây dựng và nâng cấp một số công trình cơ sở hạ tầng như: Trung tâm thể thao xã, nhà hiệu bộ, nhà ăn bán trú Trường Mầm non, Tiểu học; xây mới đường huyện lộ 12, điện chiếu sáng đường Nguyễn Thị Bích Châu; khuôn viên ủy ban, Đài tưởng niệm, chợ Cầu, Nhà văn hóa và Khu thể thao 4 thôn. Tiếp tục làm mới và nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra. Chỉ tính trong năm 2020, Kỳ Châu đã: tu sửa 02 phòng học trường Mầm non, phòng học trường Tiểu học, nhà Đa chức năng ủy ban, sửa chữa cải tạo Nhà văn hóa thôn Châu Long, Kè chống sạt lở bờ tả Sông Trí đoạn qua thôn Hiệu Châu. Hoàn thành rải thảm Cacboncor 02 tuyến trục thôn Thuận Châu và rãnh thoát nước trục ngõ xóm (Châu Long, Thuận Châu); nâng cấp các tuyến đường giao thông ngõ xóm, nội đồng.

Công tác thu chi ngân sách được chỉ đạo quyết liệt, thu ngân sách vượt kế hoạch đề ra. Tổng thu ngân sách trong hai nhiệm kỳ đạt gần 100 tỷ đồng. Chỉ tính riêng năm 2020, nguồn thu ngân sách đạt: 16,5 tỷ đồng. Nguồn thu ngân sách luôn đạt và vượt chỉ

tiêu đại hội đề ra. Đây đã tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên của các tổ chức đoàn thể vay vốn đầu tư phát triển kinh tế.

Xây dựng Nông thôn mới 2010 - 2020: Thực hiện Nghị quyết 26 của Bộ Chính trị, Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ và công văn chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Kỳ Châu đã tiến hành thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do đồng chí Bí thư làm Trưởng ban, đồng chí Phó Bí thư Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Phó ban. Công tác lập đề án Quy hoạch xây dựng nông thôn mới đảm bảo chất lượng, phù hợp điều kiện thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đi vào triển khai Đề án, Đảng bộ có chủ trương tận dụng tối đa phương tiện, hệ thống truyền thanh xã, xóm phục vụ cho công tác tuyên truyền. Lồng ghép nhiều hình thức và biện pháp làm cho công tác tuyên truyền phong phú và đa dạng, có sức thuyết phục lớn trong toàn dân. Gắn xây dựng Nông thôn mới với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; gắn công tác tuyên truyền, vận động với phát huy dân chủ, thực hiện tốt phương châm: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng thụ. Từ đó, huy động sức mạnh của Nhân dân vào việc hiến đất, đóng góp tiền, ngày công lao động xây dựng đường giao thông nông thôn và giao thông nội đồng, đặc biệt trong việc vận động nguồn lực từ nhân dân để xây dựng các công trình phúc lợi.

Trong quá trình triển khai, Đảng ủy xã đặc biệt quan tâm đến tiêu chí phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập cho người dân. Trên cơ sở đó, Kỳ Châu đã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo triển khai đồng bộ các giải pháp như: Tập trung chỉ đạo sản xuất và tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Tăng cường ứng dụng cơ giới hóa và chuyển giao công nghệ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ phát triển sản xuất trong nông nghiệp, nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi trong nông nghiệp, nâng cao thu nhập. Đẩy mạnh công tác dồn đổi, tích tụ tập trung đất đai, chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác.... thực hiện ba nội dung đột phá đã tạo động lực thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh mẽ, vận động tối đa sức dân với tiêu chí “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”. Kết quả sau 10 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch hợp lý, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ.

Cùng với việc chú trọng phát triển sản xuất, xã tập trung chỉ đạo và tranh thủ tối đa các nguồn lực để xây dựng hệ thống hạ tầng nông nghiệp, giao thông, vận tải, các thiết chế văn hóa... Qua các đợt huy động nguồn lực (giai đoạn 2010 - 2015), Kỳ Châu đã huy động trên 13,984 tỷ đồng, hàng vạn ngày công. Trên cơ sở đó, xã đã sửa chữa, xây dựng 12

công trình hạ tầng văn hóa¹. Một số công trình đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt, sự đồng nhất của Nhân dân, đến năm 2015, xã Kỳ Châu đạt 15/20 tiêu chí nông thôn mới.

Thực hiện nhiệm vụ đề ra trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là xã nhà đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 và phấn đấu đến năm 2020 đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu. Với mục tiêu đó, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng ủy, chính quyền tiếp tục tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng nông thôn. Tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản 71.275 triệu đồng². Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng bộ, sự quyết tâm cao của toàn thể Nhân dân Kỳ Châu trong công tác giải phóng mặt bằng, ủng hộ sức người sức của với tinh thần “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, trong nhiệm kỳ, nhiều công trình trọng điểm về xây dựng cơ bản như: giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, trung tâm văn hóa - thể thao, đài tưởng niệm, chợ Cầu, nhà văn hóa và khu thể thao, các công trình phúc lợi đều hoàn thành đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng và nhận được sự đồng tình, ủng hộ cao của Nhân dân.

Sau nhiều cố gắng quyết liệt, đến cuối năm 2016, Kỳ Châu đã hoàn thành 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Phát huy những kết quả đã đạt được, giai đoạn 2017 - 2020, Đảng ủy, chính quyền xã tiếp tục hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới, quyết tâm hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao vào cuối năm 2020. Đến nay, các thôn của xã Kỳ Châu về cơ bản đã đạt tiêu chí Khu dân cư kiểu mẫu.

2. Lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội

Nhận thức rõ vai trò, vị trí của công tác văn hóa, xã hội trong tình hình mới, quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc*”; Chỉ thị số 27-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương về việc cưới, việc tang và lễ hội; Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 02/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về việc “*tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Kỳ Anh trong giai đoạn mới*”, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Kỳ Châu nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao. Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đặc biệt coi trọng xây dựng môi trường văn hóa gia đình, làng xóm theo hướng thuần phong, mỹ tục. Hình thành các giá trị văn hóa mới phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong cộng đồng

¹ Sửa chữa đài tưởng niệm, nhà ăn bán trú và 08 phòng học Trường Tiểu học, khuôn viên Ủy ban nhân dân, nhà giao dịch một cửa, 05 phòng đa chức năng văn hóa xã, 9,5 km đường dây hạ áp thuộc dự án điện Re 2, chợ Cầu, quy hoạch hạ tầng Thủy Văn, Cơn Kéc Bắc Châu, xây dựng hệ thống thoát nước ở thôn Châu Long...

² Ngân sách Trung ương, Tỉnh, huyện 44.917 triệu đồng, ngân sách xã: 22.045 triệu đồng, nhân dân đóng: 4.313 triệu đồng.

gắn với việc thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; tự hào tôn vinh lịch sử, giá trị văn hóa của quê hương. Phong trào xây dựng thôn văn hóa, dòng họ văn hóa, đơn vị văn hóa, cơ quan đạt chuẩn văn hóa được quan tâm. Tỷ lệ thôn văn hóa đạt 100%, gia đình văn hóa đạt 91,1%, nhà văn hóa đạt chuẩn 100%; có 138 gia đình được tặng giấy khen gia đình văn hóa tiêu biểu trong 3 năm (2018 - 2020); 4/4 thôn giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, trong đó thôn Thuận Châu đang đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen thôn giữ vững Danh hiệu văn hóa trong 05 năm liên tục. Năm 2020, Thuận Châu và Châu Long được tỉnh công nhận Khu dân cư kiểu mẫu, xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao. Hợp tác xã Bánh đa, bánh mướt xã Kỳ Châu được đánh giá phân hạng 03 sao trong Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm OCOP*”. Nghề sản xuất bánh đa, bánh mướt được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là nghề truyền thống của địa phương theo Quyết định 4201 ngày 08/12/2020.

Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn Ban Văn hóa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên chặt chẽ công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, di tích văn hóa trên địa bàn. Hệ thống đài truyền thanh hoạt động đảm bảo hiệu quả. Đội ngũ cán bộ văn hóa được tạo điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới. Việc chỉ đạo lãnh đạo tổ chức kỷ niệm các sự kiện trọng đại lịch sử: Ngày thành lập Đảng (3/2), giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5), Quốc khánh (02/9)... là dịp để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân về truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng và Nhà nước, đồng thời khẳng định những kết quả to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã đã đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển; tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế quan trọng của xã nhà trong công cuộc đổi mới của huyện Kỳ Anh nói riêng, tỉnh Hà Tĩnh nói chung.

Các hoạt động “*Đền ơn đáp nghĩa*”, “*Uống nước nhớ nguồn*”, từ thiện nhân đạo và các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh trong tầng lớp Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” từ thiện nhân đạo, ủng hộ người bị nhiễm chất độc màu da cam/đi-ô-xin; quan tâm động viên, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bằng cả vật chất lẫn tinh thần. Hằng năm, Chính quyền phối hợp với đoàn thể tổ chức trao quà nhân dịp tết nguyên Đán, ngày Thương binh liệt sĩ 27/7 đầy đủ, kịp thời. Vận động, kêu gọi các nguồn tài trợ xây mới, nâng cấp nhà ở cho các đối tượng là Thanh niên xung phong, đoàn viên, hội viên, công chức lao động nghèo, khó khăn.

Trong lĩnh vực lao động việc làm, xã đã chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực có tay nghề cao của xã, đảm bảo số lượng và cơ cấu nghề nghiệp, gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và nhu cầu sử dụng của Nhân dân. Triển khai đồng bộ các chính sách, nâng cao chất lượng đào tạo nghề giai đoạn 2015- 2020, xã đã phối hợp với trung tâm hướng nghiệp dạy nghề huyện tổ chức nhiều lượt đào tạo cho hàng chục người; phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm huyện, tỉnh Hà Tĩnh và các doanh nghiệp tổ chức tư vấn, xuất khẩu lao động giải quyết việc làm cho các lao động được đào tạo. Nhờ thực hiện tốt việc huy động nguồn lực, lồng ghép các chương trình, thực hiện đồng bộ các giải pháp xóa đói giảm nghèo, đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã giảm còn 2,2%. Tỷ lệ lao động có việc làm chiếm 99,72%, tỷ lệ lao động qua đào tạo 65,49%

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo được quan tâm lãnh đạo trong đó chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII). Chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn phát triển vững chắc. Trường Mầm non Kỳ Châu có 01 giáo viên giỏi tỉnh, 03 giáo viên giỏi huyện, 01 chiến sỹ thi đua; Trường Tiểu học có 01 giáo viên giỏi tỉnh, 02 giáo viên giỏi huyện. Tỷ lệ mẫu giáo trong độ tuổi đến trường đạt 95%; 98,5% học sinh hoàn thành bậc tiểu học và lên lớp. Hệ thống trường học, cơ sở vật chất được đầu tư phù hợp và đáp ứng nhu cầu học tập, nâng cao chất lượng giáo dục. Đến nay các trường học trên địa xã đều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, các chi hội khuyến học, trung tâm học tập cộng đồng ở các thôn được thành lập và hoạt động có hiệu quả. Năm 2019, toàn xã có 9/15 dòng họ đạt dòng họ hiếu học, 833 gia đình đạt gia đình học tập, 4/4 thôn đạt “*cộng đồng học tập*”; đặc biệt mô hình “*tiếng trống học đường*” thôn Bắc Châu hoạt động có hiệu quả.

Trong lĩnh vực y tế: công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được quan tâm, đẩy mạnh. Trạm y tế giữ vững tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2011- 2020. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,8%; tỷ lệ người khám đạt 92%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi (theo chiều cao) suy dinh dưỡng 14,6%; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại Vắc - xin đạt 98%. Triển khai thực hiện Chỉ thị 09-CT/TU về tăng cường công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trong tình hình mới, Trạm y tế xã đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể triển khai nhiều hoạt động trong lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình, tổ chức học tập, tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm chính sách dân số, nâng cao nhận thức cho người dân, ổn định, nâng cao chất lượng dân số, phát triển bền vững. Công tác quản lý về phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm và chương trình quốc gia về y tế được tăng cường, không để xảy ra trên địa bàn. Nhất là đến thời điểm này, diễn biến dịch Covid-19 vẫn đang còn diễn ra vô cùng phức tạp. Thực hiện chủ trương chung của Đảng và Nhà nước, công tác phòng chống dịch Covid -19 được Đảng

bộ chỉ đạo sát sao, công tác phòng dịch diễn ra đồng bộ và quyết liệt. Nhờ vậy, hiện tượng dịch lây lan đang được kiểm soát tốt trên địa bàn.

3. Đảm bảo công tác quốc phòng, giữ vững an ninh

Quốc phòng - an ninh được cấp ủy, chính quyền từ xã đến thôn quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo thông qua việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, trong đó có việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị 12-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị định 116/2007/NĐ của Chính phủ về giáo dục Quốc phòng - an ninh, lực lượng vũ trang. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp với địa phương và sát với các đối tượng, tạo thuận lợi cho việc gắn kết nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Ban Chỉ huy quân sự xã duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình, tổ chức tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ đảm bảo tiến độ và an toàn; thực hiện nghiêm túc chế độ giao ban cụm An toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu của xã, liên xã. Công tác dân vận - vận động quần chúng tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh về quốc phòng - an ninh luôn được quan tâm. Công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện và quản lý lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch. Trong hai nhiệm kỳ, xã đã tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Tổ chức khám tuyển và bàn giao 30 công dân nhập ngũ; hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ cho các em thi đậu các trường trong quân đội. Thực hiện phong trào “*Chung sức xây dựng nông thôn mới*”, lực lượng quốc phòng xã đã phối hợp với Lữ đoàn 424 xử lý bom mìn sót lại sau chiến tranh; triển khai thực hiện Quyết định 49/QĐ-CP về chính sách dân công hỏa tuyến đến nay đã xét duyệt trên 160 bộ hồ sơ và xác nhận 07 bộ cho các đối tượng ở ngoài xã. Năm 2019, thôn Châu Long ra mắt mô hình “*thôn xóm bình yên, không có người vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội*”, bà con lương - giáo giữ vững mối đoàn kết, đẩy lùi tệ nạn xã hội.

Việc chăm lo thực hiện chính sách hậu phương quân đội được các cấp ủy Đảng quan tâm, coi đó là một mặt quan trọng để xây dựng quân đội Nhân dân ngày càng vững mạnh, làm nòng cốt trong củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Tính đến năm 2019, xã đã hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục và chi trả chế độ theo Quyết định 49-QĐ/CP, Quyết định 62-QĐ/CP cho các đối tượng với số tiền 2,5 tỷ đồng, trao quà Chủ tịch nước và quà của tỉnh cho các đối tượng người có công. Hoàn thành 6 bộ hồ sơ mai táng phí người có công và các đối tượng khác. Hoàn chỉnh 01 hồ sơ truy tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Trong lĩnh vực an ninh, Đảng ủy - chính quyền xã đã chỉ đạo Ban Công an xã triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới; Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện

Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Lực lượng Công an xã tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết liên tịch, chương trình, kế hoạch phối hợp hành động về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và trật tự an toàn giao thông, phát huy vai trò tham mưu nòng cốt trong công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội; thực hiện ký kết giữ lực lượng công an với đoàn thể chính trị - xã hội, đồng thời triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là các thanh thiếu niên sử dụng hung khí gây rối trật tự công cộng. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo được thế và lực mới trong thế trận an ninh Nhân dân. Cơ chế phối hợp giữa Công an - Quân sự với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong đấu tranh tội phạm và các tai tệ nạn xã hội, tiếp tục được thực hiện tốt, phát huy hiệu quả, hoạt động tổ tự quản sinh hoạt thường xuyên, An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng, hệ thống chính trị, hoàn chỉnh hóa bộ máy theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tiến hành xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động toàn khóa và tổ chức triển khai các nhiệm vụ trên cơ sở bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Huyện ủy Kỳ Anh.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được quan tâm chỉ đạo thực hiện trong đó chú trọng đổi mới việc triển khai học tập, quán triệt và sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, phân công Ủy viên Ban Thường vụ, Cấp ủy xã trực tiếp truyền đạt Nghị quyết ở cơ sở; gắn việc học tập, quán triệt với xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện. Đảng bộ xã đã lãnh đạo cấp ủy các cấp tổ chức triển khai học tập, quán triệt nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII của Đảng, Nghị quyết hội nghị trung ương 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, khóa XII, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Kỳ Anh lần thứ XXV, lần thứ XXVI. Tổ chức, phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, trọng tâm là phong trào xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước.

Việc học tập, quán triệt, phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) được triển khai nghiêm túc, đúng quy trình, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Tập thể lãnh đạo Ban Thường vụ Đảng ủy và cá nhân người đứng đầu đã kiểm điểm nghiêm túc, làm gương để các cấp ủy đảng, cán bộ đảng viên thực hiện. Sau kiểm điểm đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của các tập thể, cá nhân. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc nhạy cảm, tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân. Qua 09 năm thực hiện Nghị quyết, Đảng bộ đã đạt được những kết quả bước đầu về công tác tư tưởng, chính trị ngày càng được chú trọng, công tác cán bộ có nhiều đổi mới, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu được nâng cao. Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai tích cực. Hiệu lực, hiệu quả trong điều hành của chính quyền các cấp từng bước được nâng lên.

Năm 2018, thực hiện Chỉ thị 20/CT-TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về việc tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, Đảng bộ đã tiến hành xây dựng và tổ chức Hội thảo xây dựng, đóng góp ý kiến vào bản Dự thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kỳ Châu giai đoạn 1930 - 2020; hướng dẫn cán bộ, đảng viên tham dự cuộc thi tìm hiểu 90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; duy trì đặt mua báo Hà Tĩnh, tạp chí thông tin tư tưởng, tạp chí Ủy ban kiểm tra, bản tin Kỳ Anh cho các chi bộ.

Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được quan tâm lãnh đạo thực hiện. Đảng ủy phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ về dự sinh hoạt thường kỳ tại chi bộ xóm, chi bộ trường học, trạm y tế để kịp thời nắm bắt được tình hình, giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

Thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ nhất là Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban Nhân dân xã cùng các tổ chức đoàn thể rà soát số lượng cán bộ, người hoạt động chuyên trách để vận động, tuyên truyền và lựa chọn phù hợp theo chế độ chuyên ngành. Nhờ làm tốt công tác sàng lọc và tuyên truyền, vận động chính sách, đến 01/01/2020, Kỳ Châu tinh giảm 03 đồng chí bán chuyên trách cấp xã, 01 đồng chí công chức địa chính nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND; Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND tỉnh, Thông báo kết luận 1041-TB/TU, ngày 13/12/2019, hoàn thành việc sắp xếp cán bộ bán chuyên trách và các nhóm nhiệm vụ ở thôn. Tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2017 - 2019, 2019 - 2022; bầu Ban cán sự thôn đảm bảo dân chủ, công khai, đoàn kết và đúng quy định.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn. Trong hai nhiệm kỳ, xã đã cử đi đào tạo cán bộ. Đội ngũ cán bộ cơ bản có trình độ chuyên môn đại

học, trên đại học và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp, cao cấp, cử nhân. Trên 85% cán bộ chủ chốt có trình độ chuyên môn đại học và trung cấp chính trị, trong đó chuyên môn trên đại học chiếm 02%; đại học, cao đẳng trên 85%; Cao cấp chính trị chiếm 1,6%; Trung cấp chính trị chiếm 67%. Nhằm nâng cao có chất lượng sinh hoạt Đảng tại các Chi bộ, Đảng ủy đã phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành về dự sinh hoạt tại các chi bộ thôn, xóm.

Công tác kết nạp đảng viên mới được quan tâm, đẩy mạnh và có nhiều tiến bộ. Qua hai nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp gần 40 đảng viên (trong đó có 02 đảng viên Công giáo), hoàn thành 100% chỉ tiêu đề ra. Tổ chức trao tặng và truy tặng Huy hiệu Đảng 30, 40, 45, 50, 55, 60 tuổi Đảng cho trên 101 đảng viên lâu năm.

Công tác kiểm tra, giám sát của Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy được tăng cường và cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã bám sát quy chế là việc, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước, các lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội đang quan tâm và việc khắc phục sửa chữa các khuyết điểm, tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4. Trong hai nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ và cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đã kiểm tra, giám sát 32 tổ chức Đảng và đảng viên; giám sát 12 lượt tổ chức Đảng và 140 đảng viên, đã thi hành với các hình thức kỷ luật với đảng viên, tổ chức Đảng vi phạm điều lệ. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần ổn định chính trị, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện công tác dân vận giai đoạn 2010 - 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức quán triệt có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa XI) về *“Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*; Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, Ban Dân vận xã tập trung vào khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền sâu rộng đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Vận động các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, tạo ra được sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác dân vận chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của Đảng, tình hình công tác tôn giáo ổn định, tình đoàn kết giữa đồng bào lương - giáo ngày càng được tăng cường. Công tác xây dựng mô hình "Dân vận khéo" ở các tổ chức đoàn thể theo Chỉ thị 32-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng mô hình, điển hình *“Dân vận khéo”* đạt được nhiều kết quả tích cực. Từ

năm 2015 đến nay, xã xây dựng được 32 mô hình, trong đó có nhiều mô hình hoạt động có hiệu quả, được duy trì như: mô hình “*bánh đa, bánh mướt*”, mô hình câu lạc bộ “*năm không ba sạch*”, mô hình câu lạc bộ “*Dân ca ví giặm*”, Câu lạc bộ Sắc bùa, mô hình “*việc làm tử tế*” của công đoàn Ủy ban nhân dân xã, mô hình phân loại rác thải của Hội Phụ nữ, mô hình xây dựng công sở thông minh của Công đoàn Ủy ban, mô hình “*Camera an ninh trật tự*” của Công an, mô hình “*Cổng trường an toàn*” của Đoàn Thanh niên, mô hình Khu dân cư kiểu mẫu.....

Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân đổi mới theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là xây dựng Nông thôn mới và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền. Quan tâm tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các chương trình hành động, chương trình công tác trọng tâm, tiêu biểu là phong trào hiến đất, hiến tài sản phục vụ xây dựng Nông thôn mới, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các công trình; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; thực hiện cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*”.

Kỳ Châu là xã có đông đồng bào Công giáo sinh sống, tập trung chủ yếu ở xóm Châu Long. Các hoạt động tôn giáo diễn ra trên địa bàn cơ bản ổn định, trong khuôn khổ pháp luật. Bà con giáo dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động, hăng hái lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tham gia xây dựng nông thôn mới. Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo đã làm tốt nhiệm vụ tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tôn giáo trên địa bàn xã, trọng tâm là tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân theo đạo tuân thủ các quy định của pháp luật, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Ban Đoàn kết công giáo dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cùng cấp thực hiện tốt nhiệm vụ. Tỷ lệ thu hút hội viên, đoàn viên trong đồng bào có đạo tăng, Câu lạc bộ Nữ thanh niên vùng giáo được thành lập. Đoàn thanh niên đã tổ chức gặp mặt thanh niên tiêu biểu vùng giáo 02 năm 01 lần. Trên cơ sở giáo lương đồng thanh tương hộ, từ nhận thức đúng vai trò đoàn kết và đồng thuận của Nhân dân, Chi bộ Châu Long đã huy động sức mạnh nội lực của Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

Giai đoạn 2010 - 2020, Hội đồng nhân dân từng bước được củng cố về tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò trong sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân, do dân và vì dân. Hoạt động Hội đồng nhân dân đã có nhiều đổi mới, dân chủ được phát huy, tính hình thức trong hoạt động giảm dần; chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân từng bước được nâng lên.

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng nhân dân xã đã từng bước đổi mới về nội dung, phương pháp hoạt động, thực hiện tốt chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, tăng cường vai trò thực thi quyền quyết định, đôn đốc giám sát, nâng cao chất lượng các kỳ họp; tổ chức giám sát, đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến cử tri, phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu tại các kỳ họp. Các nghị quyết được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; sát với thực tiễn cuộc sống và có tính khả thi. Việc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân và các cơ quan đoàn thể quan tâm, các nghị quyết đã đi vào cuộc sống, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của xã nhà.

Hàng năm, Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt kế hoạch định kỳ tiếp xúc cử tri, bám sát cơ sở để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân với phương châm “*nghe dân nói và nói cho dân nghe*”, tạo điều kiện để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Từ đó, từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như ghi nhận những phản ánh, đề xuất của nhân dân đối với cấp ủy và chính quyền. Trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân, nhiều ý kiến xác đáng đã được mọi người đưa ra chất vấn, góp phần nâng cao chất lượng kỳ họp, nhất là công tác chuyển dịch cơ cấu mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp, đầu tư kết cấu hạ tầng, vấn đề đất đai, môi trường... xây dựng và đề ra những giải pháp sát đúng với thực tế của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong phương pháp điều hành, quản lý theo tinh thần các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước đã ban hành. Làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tốc độ phát triển kinh tế của xã ngày càng lên cao. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm và thực hiện có hiệu quả, nổi bật là việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, áp dụng dịch vụ công trực tuyến, phần mềm chuyên môn và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001: 2015; Sự phối hợp giữa chính quyền với mặt trận và các đoàn thể đã đồng bộ, hiệu quả hơn. Ý thức trách nhiệm, thái độ, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, không chuyên trách xã có nhiều chuyển biến rõ nét; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường.

Trong những năm qua được quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp, hoạt động Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể đã có nhiều chuyển biến tích cực, chú trọng đổi mới phương thức hoạt động hướng về chi hội, chi đoàn, sâu sát cơ sở, đa dạng hóa các hình thức thu hút, tập hợp, đoàn kết hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc xã thường xuyên đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước nhất là các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị như phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Ngày vì người nghèo*”, “*Toàn dân chung sức xây dựng Nông thôn mới*”, phong trào

giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đặc biệt là huy động đóng góp sức người, sức của của Nhân dân đều được bàn bạc, thảo luận công khai. Bên cạnh đó, Ủy ban Mặt trận tổ quốc cũng thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội thông qua công tác tham gia xây dựng chính quyền, xây dựng nông thôn mới, củng cố kiện toàn Ban công tác Mặt trận khu dân cư, chi đoàn, chi hội.

Đoàn Thanh niên đã tập trung công tác thông tin tuyên truyền, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực góp phần vào phong trào xây dựng Nông thôn mới của xã nhà thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên tham gia như tình nguyện tham gia giải tỏa mặt bằng, cắm mốc lộ giới; nạo vét được kênh mương thủy lợi nội đồng, tu sửa giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, vận động các hộ gia đình thanh niên hiến đất. Xây dựng các tuyến đường điện thanh niên chiếu sáng làng quê. Huy động hàng ngàn ngày công để giúp đỡ sửa nhà, chống bão tàn quét. Tổ chức ra quân tổng dọn vệ sinh môi trường, thu gom hàng chục tấn rác thải, trồng cây, hàng rào xanh, chỉnh trang vườn mẫu. Hỗ trợ vốn, tạo điều kiện cho thanh niên thành lập các mô hình kinh tế.

Hội Liên hiệp phụ nữ tích cực vận động tuyên truyền chị em tham gia vào các phong trào tiêu biểu như phụ nữ tích cực tham gia phát triển kinh tế, xây dựng gia đình “5 không 3 sạch”, xây dựng khu dân cư mẫu; 4/4 Chi hội tổ chức tập luyện thể dục thể thao bằng các điệu nhảy dân vũ; thành lập 01 câu lạc bộ dân vũ thể thao; Các chi hội đã vận động thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác với nhiều loại hình hoạt động khá hiệu quả như: chăn nuôi gà, chăn nuôi lợn, làm vườn, làm nấm, đánh bóng đồ mộc. Thực hiện chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ môi trường, xây dựng bể bi-ô-ga; vận động được các mô hình kinh tế cho thu nhập cao; mở các lớp học nghề và tập huấn học nghề về kỹ thuật chăn nuôi lợn, chăn nuôi bò, chăn nuôi gà, nữ công gia chánh, ủ phân vi sinh hữu cơ; hướng dẫn sản xuất theo chuỗi liên kết, hạch toán kinh doanh...; vận động xây dựng mô “nhà sạch, vườn đẹp” ở thôn Hiệu Châu và nhân rộng 03 thôn còn lại; phối hợp với cấp ủy thôn Thuận Châu, Hiệu Châu hỗ trợ các vật dụng cho các hội viên tham gia các phong trào vệ sinh môi trường. Những hoạt động tích cực, Hội được Trung ương hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tặng bằng khen và giấy khen.

Giai đoạn 2010 - 2020, Hội Cựu Chiến binh Kỳ Châu không ngừng giáo dục, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia công tác xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương. Hội còn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể tham gia thực hiện tốt các hoạt động xã hội ở địa phương, như: Xây dựng nông thôn mới, xây dựng hạ tầng kinh tế; xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội... Qua đó, thực hiện tốt vai trò cầu nối

giữa “ý Đảng với lòng dân”, góp phần giải quyết các vấn đề nảy sinh trong đời sống xã hội, nhất là việc giải phóng mặt bằng, đền bù đất đai; giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ... Bên cạnh đó, hội còn tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào lớn như phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ môi trường; Phong trào “*Cựu chiến binh cùng nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi, vươn lên làm giàu hợp pháp*”... Trong phong trào xây dựng Nông thôn mới, hội viên Hội Cựu chiến binh đã tích cực tham gia hiến đất, hiến tường rào, để mở rộng các tuyến đường; tham gia xây dựng khu dân cư mẫu với hơn 20 khu vườn mẫu. Trong đó, có 02 vườn mẫu đạt cuộc thi Khu dân cư mẫu vườn mẫu cấp tỉnh, 19 vườn mẫu đạt cuộc thi khu dân cư mẫu, vườn mẫu cấp huyện. Vận động xây dựng gần 20 tổ hợp tác và hợp tác xã, mô hình phát triển sản xuất các loại, đóng góp hàng nghìn ngày công xây dựng nhà văn hóa thôn, gia đình hội viên cựu chiến binh.

Hội Nông dân đã tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nghề cho học viên. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động tập hợp hội viên tham gia vào phát triển sản xuất, nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới. Nhiều gia đình hội viên tham gia hiến đất, tài sản trên đất và ngày công xây dựng Nông thôn mới. Phối hợp với các tổ chức chính trị, hợp tác xã, các trang trại triển khai nhiều biện pháp hỗ trợ nông dân như: cung ứng máy móc nông nghiệp, vật tư phân bón các loại, giống cây ăn quả, liên kết cung ứng giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, bao tiêu sản phẩm cho các tổ hợp tác chăn nuôi nông hộ giúp nông dân phát triển sản xuất. Xây dựng các tổ tiết kiệm và vay vốn do Ngân hàng Chính sách - Xã hội uỷ thác; tổ vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quỹ hỗ trợ nông dân cho trên các hộ vay giúp nông dân phát, xây dựng được 03 mô hình phát triển kinh tế cấp huyện và hàng chục mô hình cấp xã. Phối hợp với Hội Phụ nữ thành lập vận động duy trì các tổ hợp tác chăn nuôi lợn, bò, vận động hội viên xây dựng vườn mẫu, đăng ký 1,3 km đường liên xã để cấm biển tự quản lý.

Tổ chức công đoàn phối hợp với các tổ chức đoàn thể mở các lớp tập huấn cho cán bộ, đoàn viên trong xã về xây dựng Nông thôn mới, xã Nông thôn mới nâng cao và hỗ trợ giúp đỡ thôn Thuận Châu, Châu Long về đích khu dân cư kiểu mẫu; thành lập các mô hình kinh tế trong đoàn viên, tổ chức các lớp học nghề và tập huấn như: chỉnh trang vườn hộ, hàng rào xanh; đào tạo nghề chăn nuôi lợn, bò, gà,... góp phần xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Vận động trên các gia đình đoàn viên hiến trên đất, hàng ngàn ngày công giúp đỡ các xã xây dựng Nông thôn mới.

Trải qua hai nhiệm kỳ 2010 - 2015; 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Kỳ Châu đã phát huy nội lực, tinh thần đoàn kết, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra như: chỉ tiêu thu ngân sách, làm đường giao thông nông thôn, xây dựng kênh mương cứng, huy động nguồn vốn đầu tư xã hội, giảm

tỷ lệ hộ nghèo... Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường, Đảng bộ xã nhiều năm đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh. Những kết quả mà Kỳ Châu đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh rất đáng trân trọng và tự hào. Kết quả đó thể hiện sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy, là nền tảng vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân xã Kỳ Châu bước sang giai đoạn mới: giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*

*

*

Tháng 5/2020, Đảng bộ Kỳ Châu tiến hành Đại hội Đảng bộ xã khóa VIII (2020 - 2025) tại Hội trường Ủy ban xã với sự tham gia của đoàn đại biểu huyện và 140 đảng viên trong Đảng bộ xã. Đảng bộ đã thảo luận những nội dung trong bản báo cáo chính trị và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025: *“Tăng cường, xây dựng và chỉnh đốn đảng; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Tập trung cao mọi nguồn lực tạo bước đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, xây dựng. Phấn đấu hai trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị. Giữ vững “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và phát triển theo hướng đô thị”*¹. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 ủy viên, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Dũng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Bùi Thị Liễu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Trần Công An giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trần Xuân Việt - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc. Một số chỉ tiêu chủ yếu được đại hội thông qua:

Về Kinh tế: Tổng thu nhập toàn xã đạt 240,5 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng/người/năm; thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; phát triển Thương mại - Dịch vụ; đưa Kỳ Châu phát triển nhanh bền vững theo hướng đô thị.

Về xã hội: Giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2025 còn dưới 1,5%. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đến năm 2025 đạt 66,5%. Phấn đấu trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường Tiểu học giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm. Tỷ lệ người dân có thể bảo hiểm y tế đạt 98%. Giảm tỷ lệ cặp vợ chồng sinh con thứ ba hằng năm từ

¹ Trích báo cáo chính trị trình Đại hội nhiệm kỳ 2020 – 2025, lưu tại văn phòng Đảng ủy xã.

2 - 3,5%. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại Vắc - xin đạt 99%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa hằng năm đạt 96%

Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao: Hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao năm 2020, xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023. Xây dựng 4/4 thôn đạt khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Chỉ tiêu môi trường: Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn: 100%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%.

Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh: Đơn vị đạt tiêu chuẩn cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu, giữ vững ổn định chính trị, xã hội.

Trong công tác Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Số lượng đảng viên bình quân được kết nạp đảng hằng năm 6 đồng chí. Hằng năm tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 97%; trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100 % các chi bộ đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó 01 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Hằng năm Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ thu hút đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị xã hội đến năm 2025 đạt 84,4%. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng mô hình dân vận khéo làm theo lời Bác.

Đề đạt được các chỉ tiêu đề ra trong năm 2020, Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung phát triển Thương mại - Dịch vụ, công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp nông thôn. Trong đó, nâng cấp Chợ Cầu, phát triển thương mại, dịch vụ dọc đường Nguyễn Thị Bích Châu, đường Huyện lộ 12, tạo động lực để Trung tâm thương mại Phú Nhân Nghĩa và xăng dầu Nghệ Tĩnh hoạt động. Có cơ chế chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển, phát triển các hộ kinh doanh cá thể, phát triển nghề truyền thống. Tổ chức các lớp tuyên truyền, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho Nhân dân. Quy hoạch cánh đồng 01 giống 10 ha ở thôn Bắc Châu, Hiệu Châu. Quan tâm đến công tác thú ý, kịp thời phòng ngừa dịch bệnh. Giải quyết tốt vấn đề đầu ra cho sản phẩm. Duy trì đàn gia súc 400 - 500 con, đàn gia cầm trên 14.000 con.

2. Huy động tối đa mọi nguồn lực từ lòng ghép các nguồn vốn ngân sách, chương trình dự án; thực hiện doanh nghiệp hóa, xã hội hóa trong việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình cơ bản và một số công trình thiết thực phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế xã hội¹; thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững. Tiếp tục chỉnh trang các

¹ . Xây dựng 864m đường Long Bắc, xây dựng nhà văn hóa Châu Long, xây dựng tuyến đường hoa Nguyễn Thị Bích Châu và kè Sông Trí, nâng cấp 4,3 km đường ngõ xóm, 5,125 km kênh mương nội đồng, 2,944km đường giao thông nội đồng.

khu dân cư, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Phần đầu cuối năm 2020 có thêm 02 thôn được công nhận khu dân cư mẫu cấp tỉnh², hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao.

Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi đến tận cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu, tích cực, tự giác, đồng sức, đồng lòng tham gia thực hiện với nhiều hình thức triển khai đa dạng và phong phú, tạo không khí sôi nổi trong Nhân dân đặc biệt là phong trào *“Toàn dân đoàn kết chung tay xây dựng nông thôn mới”*, biểu dương kịp thời những gương người tốt việc tốt trong xây dựng Nông thôn mới.

3. Tăng cường công tác quản lý và thực hiện quy hoạch, sử dụng đất đai bảo vệ tài nguyên môi trường.

4. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa xã hội, y tế, giáo dục, đào tạo nghề và giải quyết việc làm; làm tốt các chính sách an sinh xã hội.

5. củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

6. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân đoàn kết, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025.

². Khu dân cư Thuận Châu, Châu Long.

KẾT LUẬN

Xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh là vùng đất có lịch sử lâu đời. Trải qua hàng trăm năm lịch sử, các thế hệ người dân, các dòng họ đến từ nhiều vùng, miền khác nhau đã chọn vùng đất này làm nơi định cư lập nghiệp, tạo nên những xóm làng đông đúc. Trong quá trình hàng trăm năm lịch sử ấy, biết bao thế hệ người Kỳ Châu đã đổ mồ hôi, công sức và cả xương máu, đấu tranh chống các thế lực phong kiến phản động, bảo vệ nền độc lập dân tộc, hình thành nên truyền thống yêu nước và cách mạng cao đẹp. Dưới ánh sáng cách mạng của Chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống quý báu ấy càng được bồi đắp và phát huy mạnh mẽ.

Là một trong những địa phương có tổ chức Đảng ra đời sớm của huyện Kỳ Anh, Chi bộ Hà Trung đã phát huy vai trò lãnh đạo Nhân dân vượt qua mọi chông gai thử thách, góp phần làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại. Sau khi đất nước giành được độc lập, Nhân dân Trung Châu dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng vượt qua những thử thách gay go quyết liệt, cùng toàn dân tộc ra sức củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Bước vào thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, hưởng ứng lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Trung Châu đã huy động sức người, sức của, góp phần cùng cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *“lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”* vào ngày 7/5/1954. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cùng với hàng chục tấn lương thực, thực phẩm gửi ra tiền tuyến còn có 110 người con Trung Châu lên đường nhập ngũ, trên 1.600 lượt người đi dân công hỏa tuyến. Trong số đó, có 14 người đã hy sinh liệt sĩ, 28 thương bệnh binh. Nhân dân Trung Châu vinh dự và tự hào vì đã có những đóng góp to lớn vào thắng lợi chung của dân tộc.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, đất nước tạm chia làm hai miền, Chi bộ lãnh đạo Nhân dân Kỳ Châu thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ sửa sai trong cải cách ruộng đất, quân và dân Kỳ Châu cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân miền Bắc bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, củng cố chính quyền dân chủ Nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tầng lớp Nhân dân hăng hái bắt tay vào thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của cả nước (1954 - 1965).

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Kỳ Anh, Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân vừa sản xuất vừa chiến đấu đảm bảo an toàn cho các cơ quan, chăm lo đời sống vật chất và đời sống tinh thần cho các cán bộ làm việc. Bên cạnh đó, lớp lớp thanh niên lương cũng như giáo hăng hái lên đường *“xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”*. Bất chấp mưa bom bão đạn, với tinh thần thi

đưa "*Mỗi người làm việc bằng hai, tất cả vì đồng bào bà con Miền Nam ruột thịt*", "*vững tay cày, chắc tay súng*", "*Hậu phương thi đua với tiền phương*" Nhân dân Kỳ Châu cùng cả nước đem hết sức người, sức của cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong 10 năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Nhân dân Kỳ Châu đã đóng góp 62.480 ngày công đào đắp, 150.000 ngày công phục vụ chiến đấu, vận chuyển đạn dược, cất giấu hàng quân nhu. Lực lượng dân quân du kích xã với hơn 524 người vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, cùng các lực lượng bộ đội công binh san lấp 416 hố bom, rà phá hàng ngàn quả bom mìn, thủy lôi. Cũng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, Kỳ Châu đã có 624 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có 155 người đã vĩnh viễn nằm xuống, 198 người tham gia thanh niên xung phong, 700 lượt người đi dân công hỏa tuyến, hàng chục gia đình có từ 2 đến 3 người con gia nhập quân đội, nhiều gia đình có một con độc nhất cũng tình nguyện nhập ngũ, cống hiến tuổi trẻ cho tổ quốc. Nhân dân nơi đây đóng góp 828.000 tấn lương thực, 495 tấn thực phẩm, góp hàng nghìn cây tre để làm nhà kho, nhà ở, lán trại cho bộ đội, thương binh và công nhân quốc phòng; 365 gia đình đã nhường nhà ở của mình cho các đơn vị quân sự làm việc, thương binh điều trị, bộ đội trú quân, cất giữ lương thực, vũ khí chiến đấu.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử thắng lợi, kết thúc cuộc chiến kéo dài hơn 20 năm, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối, cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Bước sang thời kỳ cách mạng mới, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi và nhà ở của người dân khang trang, hiện đại, không ngừng nâng cao đời sống của người dân...

Chặng đường 10 năm (1976 - 1986) trải qua 02 kỳ Đại hội Đảng toàn quốc (Đại hội IV và Đại hội V), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Kỳ Anh, Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân Kỳ Châu tiếp tục đẩy mạnh xây dựng hợp tác xã trong điều kiện đất nước hòa bình, thống nhất. Đây là giai đoạn mà cách mạng Việt Nam gặp nhiều thách thức, khó khăn do sự đánh phá điên cuồng của các thế lực phản động quốc tế và hai cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc. Máu của các chiến sỹ lại đổ trên các chiến trường, trong đó 13 người con của quê hương Kỳ Châu. Đây cũng là giai đoạn đường lối phát triển kinh tế có nhiều bất cập với cơ chế Kế hoạch hóa tập trung (cơ chế bao cấp) đã gây trở ngại lớn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của cả nước.

Năm 1986, thực hiện quyết định của Hội đồng bộ trưởng (nay là Chính phủ), Kỳ Châu tách một phần diện tích và dân số cùng với địa phương khác để lập thị trấn Kỳ Anh. Năm 1991, xã lại tiếp tục cắt thêm một phần đất về các địa phương lân cận. Việc thực hiện các quyết định của Nhà nước về điều chỉnh địa giới hành chính đã ảnh hưởng đến

tình hình kinh tế - chính trị - xã hội của Kỳ Châu. Đây cũng là một trong những nguyên nhân gây khó khăn tới việc xét duyệt hồ sơ công nhận Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang, mặc dù trong chiến tranh, Kỳ Châu đã có nhiều đóng góp cho đất nước về sức người, sức của.

Từ năm 1996 đến nay, dưới ánh sáng của công cuộc đổi mới, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng (1996), Đảng bộ Kỳ Châu đã đề ra và thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết và biện pháp mang tính đột phá đã làm cho bộ mặt nông thôn xã nhà ngày càng khởi sắc, đời sống của Nhân dân ngày càng tiến bộ. Đặc biệt, giai đoạn thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới từ năm 2013 đến nay, Kỳ Châu nổi lên như một tấm gương điển hình về xây dựng Nông thôn mới của huyện Kỳ Anh, kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng được đầu tư khang trang hiện đại từ điện - đường - trường - trạm đến các công trình phục vụ dân sinh khác, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao.

Những đổi thay không ngừng trên địa bàn Kỳ Châu ngày nay gắn liền với sự trưởng thành của tổ chức Đảng nơi đây. Từ những ngày đầu có ánh sáng cách mạng soi rọi, qua thực tiễn đấu tranh, đến nay Đảng bộ Kỳ Châu đã trở thành một tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh với 140 đảng viên (7 chi bộ: 04 chi bộ nông thôn, 02 chi bộ trường học, 01 chi bộ Công an), nhiều năm được Huyện ủy và các cấp lãnh đạo công nhận là Đảng bộ Trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Đội ngũ đảng viên lớn mạnh, đủ sức lãnh đạo phong trào cách mạng trên địa bàn. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, các tổ chức xã hội không ngừng trưởng thành và ngày càng vững mạnh. Đó chính là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân xã nhà tiếp tục thực hiện thành công những mục tiêu đã được Đại hội Đảng bộ các cấp đề ra, đưa Kỳ Châu sớm trở thành một xã phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội.

* *
*

Từ trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, Đảng bộ Kỳ Châu đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý giá:

Một là: Giữ vững đoàn kết thống nhất trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành là cơ sở để giữ vững đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu; cấp ủy phải thực sự là tấm gương tiêu biểu cả về phẩm chất đạo đức, trí tuệ, trách nhiệm, kỷ luật và lối sống. Thấm nhuần sâu sắc và thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đoàn kết trong Đảng là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đoàn kết trong Nhân dân. Đảng đoàn kết, Nhân dân đoàn kết, sự gắn bó này tạo nên sức mạnh vĩ đại để vượt qua muôn vàn khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù.

Hai là: Quán triệt sâu sắc quan điểm “*Dân là gốc*”, chú trọng bồi dưỡng sức dân, tăng cường gắn bó mật thiết giữ tổ chức Đảng và Nhân dân, giữa lương và giáo. Lòng dân, sức dân là một trong những yếu tố căn bản, quyết định sự thành công hay thất bại trong lĩnh vực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ. Lắng nghe và thấu hiểu những tâm tư nguyện vọng của Nhân dân, từ đó làm tốt công tác tư tưởng, đề ra các chủ trương, chính sách hợp lòng dân và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Tăng cường đối thoại với Nhân dân để có những giải pháp thích hợp, hiệu quả trong từng giai đoạn cụ thể.

Ba là: Phát triển kinh tế phải gắn chặt với những phát triển văn hóa, phát triển con người; kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng cơ sở an ninh; xây dựng cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu; thực hiện dân chủ và công bằng xã hội; đặc biệt coi trọng bảo vệ môi trường sinh thái; giải quyết các vấn đề bức xúc của xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, xóa đói giảm nghèo và yêu cầu phát triển bền vững; làm tốt công tác chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước trong tình hình mới, giải quyết kịp thời các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Bốn là: Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của huyện trong từng giai đoạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương. Quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, Đảng bộ xã phải luôn quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ, tập trung cao độ trí lực của toàn Đảng bộ và Nhân dân, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Đồng thời tranh thủ sự lãnh đạo, sự hỗ trợ giúp đỡ của cấp trên để hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Năm là: Tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng tổ chức chi bộ Đảng và đảng viên, giáo dục, rèn luyện và xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đạo đức tư cách tốt vì Nhân dân phục vụ. Đẩy mạnh việc phát triển đảng viên, tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tự phê bình và phê bình, xây dựng Đảng thực sự vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Sáu là: Đảng bộ thường xuyên quan tâm, lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh toàn diện; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động; thực hiện tốt công tác vận động quần chúng Nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước hoàn toàn thắng lợi có mục tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

Có thể nói những thành tích mà xã Kỳ Châu đạt được trong hơn 90 năm xây dựng và phát triển với 28 nhiệm kỳ Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ các khóa đã đề ra nhiều nghị quyết sáng tạo, kịp thời chỉ đạo những nhiệm vụ cấp bách trong từng giai đoạn cụ

thể, xây dựng Kỳ Châu trở thành xã có tốc độ phát triển kinh tế nhanh - bền vững, văn hóa - xã hội phát triển ổn định.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trước những yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng ngày càng cao nhưng với ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết đại hội tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhận thức rõ thời cơ, thuận lợi, cán bộ, đảng viên và toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã tiếp tục nỗ lực để phát huy ý chí tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn thử thách, quyết tâm giành thắng lợi trên tất cả các lĩnh vực cả đời sống xã hội. Với nền tảng vững chắc đạt được cùng với kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn lãnh đạo, tin tưởng rằng Đảng bộ Kỳ Châu sẽ viết tiếp những trang sử cách mạng vẻ vang của mình bằng những thành tựu ngày càng to lớn hơn, rực rỡ hơn.

PHỤ LỤC

I. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG

1. Cán bộ tiền khởi nghĩa

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quyết định	Năm cấp	Quê quán
1	Lê Phúc				Kỳ Châu
2	Phan Công Bích				Kỳ Châu

2. Liệt sỹ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh	Số Quyết định, ngày cấp QĐ
<i>Liệt sỹ thời kỳ chống Pháp</i>				
1	Lê Quang Phụng	1910	1945	279/QĐ-TTg, 29/4/1997
2	Lê Quang Thiệp		1946	212/QĐ-TTg, 31/5/1961
3	Trần Hưng	1930	1946	226/QĐ-TTg, 05/5/1958
4	Nguyễn Tiu	1923	1946	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
5	Nguyễn Tiến Địch	1926	1950	1471/QĐ-TTg, 08/11/2006
6	Trần Hữu Xước	1912	1951	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
7	Nguyễn Hồi		1951	157/QĐ-TTg, 26/5/1962
8	Nguyễn Thịnh	1919	1951	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
9	Lê Xanh		1951	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
10	Hoàng Hoàn		1952	424/QĐ-TTg, 01/12/1959

11	Đặng Yên	1923	1952	424/QĐ-TTg, TTg 01/12/1959
12	Nguyễn Lạng	1922	1953	1666/QĐ-TTg, 19/12/2006
13	Nguyễn Văn Thắng	1925	1953	251/QĐ-TTg, 27/5/1993
14	Nguyễn Văn Ty	1922	1954	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
15	Đặng Oánh		1954	176/QĐ-TTg, 04/5/1959
16	Nguyễn Quảng	0	1954	331/QĐ-TTg, 24/7/1957
17	Lâm Sỹ Diễm	1933	1954	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
18	Phạm Văn Đặng	1932	1954	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
19	Lê Quang Hường	1930	1954	31/QĐ-TTg, 31/5/1961
20	Đào Trọng Khản		1954	257/QĐ-TTg, 02/7/1959
21	Nguyễn Chuyên	1930	1954	424/QĐ-TTg, 01/12/1959
Liệt sỹ thời kỳ chống Mỹ				
22	Hồ Thị Minh Duy	1940	1965	68/QĐ-TTg, 27/3/1970
23	Nguyễn Đình Thuận	1930	1965	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
24	Phạm Chí Phương	1944	1965	78/QĐ-TTg, 02/4/1971
25	Dương Văn Tường	1944	1965	91/QĐ-TTg, 03/6/1965
26	Trần Hùng	1950	1965	138/QĐ-TTg, 08/6/1970

27	Hoàng Văn Sáu	1939	1965	290/QĐ-TTg, 28/7/1975
28	Trần Đình Trọng	1929	1965	1077/QĐ-TTg, 29/9/2003
29	Lê Tư Thuần	1933	1966	446/QĐ-TTg, 18/5/1977
30	Hoàng Minh Phụng	1938	1966	172/QĐ-TTg, 08/5/1973
31	Lê Lung	1924	1966	420/QĐ-TTg, 22/7/1995
32	Lê Khanh	1928	1966	239/QĐ-TTg, 04/4/1998
33	Lê Văn Hiếu	1946	1966	016/QĐ-TTg, 19/01/1967
34	Võ Thị Đức	1944	1966	29/QĐ-TTg, 18/7/1998
35	Hoàng Xuân Hoàn	1946	1966	106/QĐ-TTg, 22/6/1967
36	Nguyễn Hữu Lành	1945	1966	64/QĐ-TTg, 22/02/1972
37	Bùi Văn Phin	1942	1966	456/QĐ-TTg, 20/5/1977
38	Dương Văn Hạnh	1942	1966	443/QĐ-TTg, 17/11/1975
39	Trần Văn Phúc	1943	1966	456/QĐ-TTg, 20/5/1977
40	Lê Văn Thương	1948	1966	101/QĐ-TTg, 29/4/1971
41	Lê Văn Ba	1942	1966	016/QĐ-TTg, 19/01/1967

42	Lê Đức Hạnh	1942	1967	584/QĐ-TTg, 24/12/1973
43	Phạm Xuân Diệu	1948	1967	160/QĐ-TTg, 20/5/1977
44	Lâm Văn Vỹ	1931	1967	48/QĐ-TTg, 15/3/1968
45	Phạm Trọng Oánh	1944	1967	93/QĐ-TTg, 18/3/1972
46	Nguyễn Bình	1942	1967	208/QĐ-TTg, 29/11/1969
47	Nguyễn Văn Thông	1948	1967	202/QĐ-TTg, 12/11/1968
48	Nguyễn Văn Nhâm	1944	1967	112/QĐ-TTg, 26/6/1968
49	Lê Văn Hiến	1936	1967	132/QĐ-TTg, 01/6/1970
50	Trần Xuân Hạnh	1944	1967	201/QĐ-TTg, 18/8/1971
51	Đào Tiến Dũng	1943	1967	350/QĐ-TTg, 22/8/1972
52	Nguyễn Văn Mạnh	1945	1968	165/QĐ-TTg, 10/9/1968
53	Từ Hữu Thơ	1944	1968	133/QĐ-TTg, 15/8/1969
54	Lê Thị Dân	1948	1968	161/QĐ-TTg, 26/4/1973
55	Phạm Văn Hộ	1949	1968	100/QĐ-TTg, 29/4/1971
56	Bùi Văn Hiên	1949	1968	86/QĐ-TTg, 09/4/1970
57	Dương Xuân Lộc	1941	1968	457/QĐ-TTg, 20/5/1977
58	Dương Đình Kháng	1949	1968	232/QĐ-TTg, 16/6/1975

59	Lê Thạc	1927	1968	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
60	Thông Văn Trường	1948	1968	443/QĐ-TTg, 18/5/1977
61	Lê Đình Nuôi	1948	1968	101/QĐ-TTg, 29/4/1971
62	Nguyễn Tiến Truyền	1944	1968	443/QĐ-TTg, 18/5/1977
63	Nguyễn Tiến Phương	1949	1968	740/QĐ-TTg, 15/7/1977
64	Nguyễn Tiến Phương	1944	1968	201/QĐ-TTg, 18/8/1971
65	Nguyễn Tiến Mân	1949	1968	132/QĐ-TTg, 01/6/1970
66	Lâm Công Trứ	1942	1968	133/QĐ-TTg, 15/8/1969
67	Trần Văn Chất	1942	1968	132/QĐ-TTg, 01/6/1970
68	Hoàng Đức Nguyệt	1945	1968	85/QĐ-TTg, 07/4/1970
69	Nguyễn Thị Canh	1949	1968	264/QĐ-TTg, 03/5/1995
70	Nguyễn Em	1910	1968	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
71	Nguyễn Viết Độ	1948	1968	208/QĐ-TTg, 29/11/1969
72	Nguyễn Ngọc Bích	1948	1968	499/QĐ-TTg, 01/6/1977
73	Nhự Văn Thọ	1939	1968	446/QĐ-TTg, 18/5/1977
74	Phạm Văn Toàn	1950	1968	531/QĐ-TTg, 04/12/1973
75	Đặng Đình Khư	1934	1969	378/QĐ-TTg, 19/7/1974
76	Phạm Ngọc Thuyết	1944	1969	454/QĐ-TTg, 24/11/1975

77	Đậu Đức Minh	1950	1969	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
78	Hoàng Văn Trung	1949	1969	387/QĐ-TTg, 19/7/1974
79	Lê Văn Chương	1948	1969	398/QĐ-TTg, 05/10/1976
80	Hoàng Đình Hùng (Chung)	1949	1969	584/QĐ-TTg, 24/12/1973
81	Nguyễn Quang Trung	1950	1969	51/QĐ-TTg, 17/02/1973
82	Trần Đình Chinh	1945	1969	791/QĐ-TTg, 01/8/1977
83	Hoàng Văn Minh	1944	1969	340/QĐ-TTg, 22/4/1977
84	Phạm Hồng Minh	1947	1970	58/QĐ-TTg, 14/02/1974
85	Phạm Hồng Sơn		1970	241/QĐ-TTg, 15/6/1972
86	Nguyễn Văn Phục	1933	1970	378/QĐ-TTg, 19/7/1974
87	Hoàng Du Lịch	1950	1971	457/QĐ-TTg, 20/5/1977
88	Lê Văn Hân	1939	1972	531/QĐ-TTg, 16/7/1979
89	Trần Văn Thanh	1953	1972	598/QĐ-TTg, 31/12/1973
90	Bùi Văn Khiêm	1926	1972	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
91	Lê Văn Toàn	1950	1972	358/QĐ-TTg, 18/8/1973
92	Nguyễn Tiến Phúc	1954	1972	244/QĐ-TTg, 09/8/1973
93	Nguyễn Văn Tuấn	1951	1972	358/QĐ-TTg, 18/8/1973
94	Nguyễn Văn Xanh	1946	1972	514/QĐ-TTg, 03/6/1977

95	Phạm Hồng Thuận	1952	1972	157/QĐ-TTg, 22/3/1977
96	Lê Phước Thảo	1947	1972	485/QĐ-TTg, 24/9/1974
97	Hoàng Xuân Niêm	1932	1972	279/QĐ-TTg, 29/4/1997
98	Ông Văn Tường		1972	239/QĐ-TTg, 14/6/1973
99	Thông Văn Đức	1952	1972	643/QĐ-TTg, 21/12/1974
100	Phạm Công Thắng	1952	1972	598/QĐ-TTg, 31/12/1973
101	Dương Văn Hoà	1928	1972	266/QĐ-TTg, 10/7/1985
102	Phan Công Lý	1952	1972	18/QĐ-TTg, 08/01/1974
103	Nguyễn Tiến Đề	1947	1972	334/QĐ-TTg, 08/8/1973
104	Nguyễn Văn Lịch	1944	1972	18/QĐ-TTg, 08/01/1974
105	Lê Văn Thành	1949	1972	387/QĐ-TTg, 26/7/1974
106	Bùi Quang Quý	1942	1972	456/QĐ-TTg, 04/11/1972
107	Đào Hữu Anh	1950	1972	137/QĐ-TTg, 15/3/1977
108	Lê Quang Đương	1935	1972	1666/QĐ-TTg, 19/12/2006
109	Như Văn Chuyên	1937	1973	398/QĐ-TTg, 05/10/1976
110	Nguyễn Phúc Minh	1953	1974	1012/QĐ-TTg, 06/9/1978
111	Nguyễn Đình Thìn	1952	1974	157/QĐ-TTg, 22/3/1977
112	Trương Quang Bính	1955	1974	137/QĐ-TTg, 15/3/1977

113	Lê Văn Cư	1953	1974	138/QĐ-TTg, 02/4/1994
114	Nguyễn Quang Vận	1957	1975	158/QĐ-TTg, 22/3/1977
<i>Liệt sỹ sau ngày 30/4/1975</i>				
115	Hoàng Xuân Sau	1956	1978	1393/QĐ-TTg, 08/12/1978
116	Trần Ngọc Thạch	1952	1978	574/QĐ-TTg, 14/8/1979
117	Trần Quang Hiền	1959	1978	585/QĐ-TTg, 14/8/1979
118	Trần Văn Cảnh	1957	1979	655/QĐ-TTg, 08/10/1980
119	Đặng Đình Sơn	1960	1979	672/QĐ-TTg, 20/10/1980
120	Trần Văn Công	1955	1979	655/QĐ-TTg, 18/10/1980
121	Đồng Phúc Ban	1956	1980	253/QĐ-CTKT 08/9/1982
122	Nguyễn Xuân Hải	1948	1981	253/QĐ-CTKT,. 08/9/1982
123	Nguyễn Chiến Bình	1960	1981	63C/QĐ-CTKT, 25/02/1983
124	Nguyễn Tiến Sỹ	1962	1983	298/QĐ-CTKT, 05/9/1984
125	Võ Xuân Khang	1944	1983	383/QĐ-CTKT, 07/11/1984
126	Nguyễn Viết Hanh	1958	1986	184/QĐ-CTKT, 17/10/1990
127	Phan Công Thìn	1964	1986	242/QĐ-CTKT, 21/10/1987
128	Nguyễn Văn Phương	1966	1987	317/QĐ-CTKT, 23/12/1987

3. Bà, Mẹ Việt Nam Anh hùng

TT	Họ và tên	Sinh năm	Mẹ liệt sỹ	Số quyết định cấp bằng	Thời gian cấp
1	Hoàng Thị Trường	1908			
2	Nguyễn Thị Ty	1923	Lê Văn Toàn		
3	Lê Thị Cương	1917			
4	Nguyễn Thị Hạp	1919			
5	Nguyễn Thị Ba	1891	Phạm Hồng Minh Phạm Ngọc Thuyết Nguyễn Văn Hiền	908/QĐ-CTN	17/12/2002
6	Nguyễn Thị Uy	1913	Nguyễn Ngọc Bính Nguyễn Thị Canh		
7	Võ Thị Tặng	1916	Dương Xuân Lộc Dương Văn Hanh	2564/QĐ-CTN	10/10/2014
8	Nguyễn Thị Tứ	1921	Nguyễn Chu Nguyễn Tiến Mân	779/QĐ-CTN	25/4/2015
9	Trương Thị Liên	1912	Phạm Lúng Phạm Đình Long	1350/QĐ-CTN	8/7/2015
10	Hoàng Thị Tề	1908	Bùi Quang Phin Bùi Quang Quý	2580/QĐ-CTN	23/11/2015
11	Hoàng Thị Kế	1930	Trần Ngọc Thuần Trần Ngọc Thạch	2563/QĐ-CTN	10/10/2014

II. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN THAM GIA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KỲ ANH QUA CÁC THỜI KỲ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
1	Phan Công Bích	Dự Hội nghị thành lập ĐCS Huyện	Ngày 4,5/6/1930	
2	Nguyễn Dực			
3	Bùi Châu	BCH Đảng bộ huyện	khóa II (1947), khóa III (1948), khóa IV (1949), khóa V (1950)	

		Chủ tịch UBND	năm 1951	
4	Lưu Văn Đương	BCH Đảng bộ huyện	Khóa XI (1971), khóa XII (1973), khóa XIII (1975) Khóa XIV (1976)	
5	Phan Công Trân	BCH Đảng bộ huyện P.Bí thư thường trực. Chủ tịch UBND huyện	Khoá XII (1973) Khóa XVI (1979), Khóa XVII (1982) Khóa XVIII (1986) Khóa XIX (1989) 1990	
6	Nguyễn Thị Lý	BCH Đảng bộ huyện	Khóa XVII (1982), khóa XVIII (1986)	
7	Phạm Thị Duyên	BCH Đảng bộ huyện	Khóa XVIII (1986)	
8	Nguyễn Hoài Nam	BCH Đảng bộ huyện	Khóa XIX (1989)	

III. DANH SÁCH CÁC CHỨC DANH QUA CÁC THỜI KỲ⁽¹⁾

1. Tổ chức Đảng

1.1. Bí thư Chi bộ, Đảng ủy

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
Xã Trung Châu			
1	Bùi Trung	1945 - 1947	
2	Phan Công Cừ	1947 - 1949	
3	Nguyễn Quang Huân	1950 - 1954	
Xã Kỳ Châu			
4	Nhự Tiến Mạnh	1955 - 1956	

5	Nguyễn Phúc	1956 - 1957	
6	Nguyễn Xung (Nguyễn Văn Ninh)	1957 - 1958	
7	Nguyễn Phúc	1959 - 1960	
8	Nguyễn Quang Hưng	1961 - 1964	
9	Nguyễn Trọng Xuân	1964 - 1972	
10	Đào Mạnh Hùng	1972 - 1983	
11	Nguyễn Văn Bính	1983 - 1986	
12	Phạm Đình Hiền	1986 - 1989	
13	Trần Xuân Thi	1989 - 1992	
14	Lê Văn Cử	1993	
15	Hà Xuân Thiệp	1994 - 1996	
16	Trần Thế Kỳ	1996 - 2005	
17	Lê Xuân Lan	2006 - 2010	
18	Trần Xuân Việt	2011 – 6/2020	
19	Nguyễn Văn Dũng	6/2020 đến nay	

1.2. Phó Bí thư Trưc Đảnđ

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
Xã Trung Châu			
1	Nguyễn Quang Huân	1950	
2	Nguyễn Xung	1951	
3	Nguyễn Quang Huân	1952 - 1954	
Xã Kỳ Châu			
2	Nguyễn Luận	1955 - 1963	
3	Nguyễn Toại	1963 - 1969	
4	Lê Tý	1970 - 1977	
5	Nguyễn Văn Chân	1977 - 1984	
6	Phạm Ngọc Kỳ	1984 - 1986	
7	Nhự Văn Dũng	1986 - 1991	
8	Lê Xuân Lan	1992 - 1998	
9	Phạm Bá Lai	1998 - 2010	
10	Nguyễn Văn Dũng	2010 – 6/2020	

--	--	--	--

2. Khối Hội đồng nhân dân

2.1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nhự Thái Yên	1990 - 1994	
2	Trần Thế Kỷ	1995 - 2004	
3	Lê Xuân Lan	2005 - 2011	
4	Trần Xuân Việt	2011 -6/2020	
5	Nguyễn Văn Dũng	6/2020 đến nay	

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Lê Xuân Lan	1994 - 1996	
2	Nguyễn Tiến Đạt	1996 - 1997	
3	Trần Xuân Việt	1999 - 2004	
4	Phạm Lương Thịnh	2005 - 2011	
6	Bùi Thị Liễu	2011- 2015	
7	Phạm Lương Thịnh	2015- 2017	
8	Nguyễn Đình Sơn	2018 – 6/2020	
9	Phạm Lương Thịnh	6/2020 đến nay	

3. Khối Ủy ban nhân dân

3.1. Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính - Ủy ban hành chính - Ủy ban nhân dân

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
Xã Trung Châu			
1	Nguyễn Thái	1947 - 1949	
2	Nguyễn Phúc	1950 - 1951	
3	Nguyễn Xung (Nguyễn Văn Ninh)	1952	
4	Đậu Đức Dục	1952 - 1954	
Xã Kỳ Châu			
5	Võ Thuấn	1955 - 1956	
6	Nguyễn Thái	1957 - 1958	

7	Nguyễn Quang Hưng	1958 - 1961	
8	Trần Ngọc Thanh	1962 - 1968	
9	Đào Mạnh Hùng	1968 – 1969	
10	Nguyễn Quang Hưng	1969 - 1974	
11	Nguyễn Văn Bính	1975 - 1980	
12	Phan Công Tam	1980 - 1983	
13	Hà Xuân Thắng	1983 - 1986	
14	Trần Thế Kỷ	1986 - 1995	
15	Trần Đức Quang	1995 - 1997	
16	Lê Xuân Lan	1998 - 2004	
17	Nguyễn Duy Nhất (Phan Nhất)	2004 - 2014	
18	Nguyễn Thanh Dương	2014 - 9/2017	
19	Phạm Lương Thịnh	10/2017 - 6/2020	
20	Trần Công An	6/2020 đến nay	

3.2. Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính - Ủy ban hành chính - Ủy ban Nhân dân

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
	Nguyễn Xung (Nguyễn Văn Ninh)	1951	
1	Nguyễn Quang Hưng	1954 - 1958	
2	Nguyễn Trọng Xuân	1959 - 1964	
3	Dương Văn Minh	1964 - 1969	
4	Nguyễn Thị Thệ	1969- 1970	
5	Trần Xuân Thước	1970 - 1972	
6	Phan Công Tam	1973 - 1975	
7	Hà Xuân Thắng	1976 - 1982	
8	Nguyễn Văn Dũng	1982 - 1986	
9	Lê Văn Cử	1986 - 1989	
10	Trần Đức Quang	1989 - 1990	
11	Trần Xuân Việt	1990 - 1991	
12	Trần Hồng Nhung	1991 - 2000	
13	Phạm Lương Thịnh	2001 - 2004	
14	Trần Xuân Việt	2004 - 2010	
15	Phạm Lương Thịnh	2010 - 2016	

16	Trần Công An	2016 – 6/2020	
17	Nguyễn Đình Sơn	6/2020 đến nay	

3.3. Trưởng Công an.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nhự Pho	1947 - 1953	
2	Nguyễn Quang Hưng	1954 - 1958	
3	Nguyễn Trọng Xuân	1959 - 1964	
4	Dương Văn Minh	1964 - 1970	
5	Trần Xuân Thước	1970 - 1972	
6	Phan Công Tam	1973 - 1975	
7	Hà Xuân Thắng	1976 - 1982	
8	Nguyễn Văn Dũng	1982 - 1984	
9	Hà Xuân Thắng	1984 - 1986	
10	Nguyễn Duy Nhất (Phan Nhất)	1986 - 1992	
11	Trần Xuân Việt	1992 - 1994	
12	Trần Hồng Nhung	1995 - 2004	
13	Phạm Lương Thịnh	2004 - 2012	
14	Phan Chí Hiếu	2012 – 6/2020	
15	Phạm Hồng Thái	6/2020 đến nay	

3.4. Xã Đội trưởng

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Vũ Văn Tân	1946 - 1953	
2			
3	Trần Xuân Thước	1965 - 1967	
4	Đào Mạnh Hường	1967 - 1968	
5	Phạm Đình Hiền	1969 - 1971	
6	Nguyễn Văn Bính	1971 - 1972	
7	Dương Quốc Văn	1973 - 1979	
8	Đình Hiền	1980	
9	Trần Thế Kỷ	1981 - 1986	
10	Đặng Ngọc Thạch	1986 - 1989	
11	Đặng Văn Thạch	11/1989 - 12/1989	
12	Bùi Hào	1990 - 1991	

13	Dũng Quốc	1992	
14	Phạm Lương Thịnh	1993 - 1994	
15	Đặng Xuân Dân	1994 - 2005	
16	Phan Công Văn	2005 - 2007	
17	Phan Chí Hiếu	2007 - 2010	
18	Nguyễn Đình Sơn	2010 - 2011	
19	Phạm Ngọc Huệ	2016 - nay	

4. Khối Mặt trận và đoàn thể

4.1. Chủ tịch Mặt trận.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Tuyên	1987 - 1989	
2	Lê Văn Cử	1989 - 1991	
3	Trần Hồng Nhung	1991 - 1993	
4	Lê Quang Xứ	1993 - 1999	
5	Đặng Xuân Dân	2000 - 2010	
6	Phạm Bá Lai	2011 - 2015	
7	Bùi Thị Liễu	2015 – 6/2020	
8	Trần Xuân Việt	6/2020 đến nay	

4.2. Bí thư Đoàn Thanh niên.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Trần Sinh Khương		Thanh niên Việt Nam
2	Hoàng Hiên		Thanh niên cứu quốc
3	Trần Đình Tùng		
4	Bùi Quang Lĩnh	1953 - 1960	
5	Nguyễn Vĩnh		
6	Nguyễn Bình		
7	Nguyễn Quý		
8	Nguyễn Khoa		
9	Sử Hữu Kỳ		
10	Nguyễn Văn Dũng	1974 - 1975	
11			
12	Phạm Ngọc Kỳ	1983 - 1984	
13	Lê Văn Tập	1984 - 1986	
14	Trần Xuân Việt	1986 - 1990	

15	Nguyễn Văn Sáu	1991 - 1992	
16	Phan Công Đỉnh	1992 - 1994	
17	Hoàng Hà	1995 - 2007	
18	Nguyễn Ngọc Nhật	2007 - 2015	
19	Nhự Thị Hoài	2015 - nay	

4.3. Chủ tịch Hội Phụ nữ

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Lê Thị Tiệc		
2	Nguyễn Thị Thất		
3	Nguyễn Thị Vinh		
4	Thái Thị Ninh		
5	Bùi Thị Hường		
6	Hoàng Đình Hiền	1961 - 1975	
7			
8	Phan Thị Khiêm	1981 - 1986	
9	Nguyễn Thị Hoàn	1986 - 2001	
10	Nguyễn Thị Mạnh	2001 - 2012	
11	Nguyễn Thị Lam	2013 - nay	

4.4. Chủ tịch Hội Nông dân.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Xuân	1973 - 1986	
2	Nhự Tiến Mạnh	1987 - 1989	
3	Lê Văn Cử	1990 - 1993	
4	Nhự Tiến Dũng	1993 - 1997	
5	Phạm Bá Lai	1997 - 1998	
6	Nhự Văn Dũng	1998 - 2007	
7	Nguyễn Tiến Chúc	2007 - 2015	
8	Nguyễn Đình Sơn	2015 - 2017	
9	Nguyễn Ngọc Nhật	2018 - nay	

4.5. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Hà Xuân Thiệp	1991 - 1994	
2	Nguyễn Tiến Đạt	1994 - 1996	

3	Hồ Hữu Tình	1995 - 2012	
4	Nguyễn Đức Toàn	2012 - 2015	
5	Nguyễn Tiến Hường	2015 - nay	

4.6. Trạm trưởng.

TT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Phan Công Thắng		
2	Dương Thị Kỷ		
3	Phan Công Sen		
4	Phạm Trọng		
5	Nguyễn Thị Nam		
6	Nguyễn Thị Nguyệt		
7	Lê Quốc Danh		
8	Phan Công Việt		
9	Võ Thị Mân		
10	Phan Văn Hạ		
11	Đào Minh Cầu		

IV. DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KỲ CHÂU

ĐẢNG BỘ LÂM THỜI (10/1986 - 3/1987)			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Đình Hiến	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Thế Kỷ	Chủ tịch Ủy ban nhâ dân	
3	Nhự Văn Dũng	Phó Bí thư Đảng ủy	
4	Lê Văn Cử	Phó Chủ tịch, Trưởng Công an	
5	Nguyễn Thị Hoàn	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
NHIỆM KỲ 1987 – 1989			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Đình Hiến	Bí thư Đảng ủy xã	
2	Nhự Văn Dũng	Phó Trưc Đảng	
3	Trần Xuân Việt	Bí thư Đoàn Thanh niên	
4	Phạm Ngọc Nhội		

5	Lê Văn Cử	Phó Chủ tịch, Trưởng Công an	
6	Nguyễn Tiến Tuyên	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
7	Trần Thế Kỷ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
8	Nguyễn Thị Hoàn	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
9	Đặng Ngọc Thạch	Xã Đội trưởng	
10	Nguyễn Văn Tân		
11	Hồng Hữu Uyển		
NHIỆM KỲ 1989 - 1991			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Thi	Bí thư Đảng ủy	
2	Nhự Văn Dũng	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Lê Văn Cử	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
4	Trần Thế Kỷ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
5	Trần Đức Quang	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	1990 đồng chí Trần Xuân Việt lên thay
6	Nguyễn Duy Nhất	Trưởng Công an	
7	Trần Xuân Việt		
8	Nhự Thái Yên	Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp	
9	Phan Công Đỉnh		
10	Nguyễn Tiến Tuyên	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
NHIỆM KỲ 1991 - 1993			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Thi	Bí thư Đảng ủy	Năm 1992, đồng chí Thi lên huyện công tác, đồng chí Hà Xuân Thiệp thay
2	Nhự Văn Dũng	Phó Bí thư – Trục Đảng	Năm 1992, đồng chí Lê Xuân Lan

			lên thay đồng chí Dũng nghỉ hưu
3	Trần Thế Kỷ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
4	Trần Đức Quang		
5	Nguyễn Duy Nhất	Kế toán	
6	Nguyễn Tiến Tuyên	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
7	Nhự Thái Yên	Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp	
8	Trần Xuân Việt	Trưởng Công an	
9	Nguyễn Thị Hoàn	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
10	Phan Công Đỉnh	Bí thư Đoàn Thanh niên	
NHIỆM KỲ 1993 - 1995			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hà Xuân Thiệp	Bí thư Đảng ủy	
2	Lê Xuân Lan	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Trần Thế Kỷ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
4	Trần Hồng Nhung	Phó Chủ tịch ủy ban,	
5	Trần Xuân Việt	Trưởng Công an	1995 đồng chí Trần Hồng Nhung đảm nhiệm
6	Nguyễn Thị Hoàn	Chủ tịch Hội phụ nữ	
7	Phan Công Đỉnh	Bí thư Đoàn Thanh niên	
8	Trần Đức Quang		
9	Phạm Lương Thịnh	Xã Đội trưởng	
NHIỆM KỲ 1995 - 2000			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Thế Kỷ	Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Bá Lai	Phó Bí thư Đảng ủy	

3	Lê Xuân Lan	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay	Năm 1998, đồng chí Trần Đức Quang lên thay
4	Nguyễn Thị Hoàn	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
5	Đặng Xuân Dân	Xã Đội trưởng	
6	Trần Đức Quang		Năm 1998, đồng chí Quang sang làm Chủ tịch
7	Trần Xuân Việt	Trưởng Công an	
8	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
9	Hoàng Hà	Bí thư Đoàn thanh niên	
NHIỆM KỲ 2000 - 2005			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Thế Kỷ	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
2	Phạm Bá Lai	Phó Bí thư Đảng ủy	
3	Lê Xuân Lan	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
4	Trần Xuân Việt	Trưởng Công an	
5	Đặng Xuân Dân	Xã Đội trưởng	
6	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Ủy ban	2004, đồng chí Trần Xuân Việt sang thay
7	Nguyễn Thị Mạnh	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
8	Hoàng Hà	Bí thư Đoàn Thanh niên	
NHIỆM KỲ 2005 - 2010			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Xuân Lan	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
2	Phạm Bá Lai	Phó Bí Thư Đảng ủy	
3	Nguyễn Duy Nhất	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	

4	Trần Xuân Việt	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
5	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
6	Nguyễn Đức Toàn	Trưởng Công an	
7	Phan Công Văn	Xã Đội trưởng	
8	Đặng Xuân Dân	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
9	Nguyễn Thị Mạnh	Chủ tịch Hội Phụ nữ	
10	Nguyễn Văn Dũng	Bí thư Chi bộ Đông Châu	
11	Trương Thị Viên	Phó Hiệu Trưởng trường Tiểu học	

NHIỆM KỲ 2010 - 2015

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Việt	Bí Thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
2	Nguyễn Văn Dũng	Phó Bí thư trưởng trực	
3	Nguyễn Duy Nhất	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Năm 2014, Nguyễn Duy Nhất bị Kỷ luật
4	Bùi Thị Liễu	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
5	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
6	Phạm Bá Lai	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
7	Phan Chí Hiếu	Trưởng Công an	
8	Nguyễn Thị Mạnh	Chủ tịch Hội phụ nữ	Đến 2013
9	Nguyễn Ngọc Nhật	Bí thư Đoàn thanh niên	
10	Nguyễn Đình Sơn	Xã Đội trưởng (2010 - 2011)	
11	Hoàng Châu Phong	Bí thư Chi bộ Bắc Châu	
12	Hồ Văn Hạnh	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học	

NHIỆM KỲ 2015 - 2020			
TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Việt	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
2	Nguyễn Văn Dũng	Phó Bí thư thường trực	
3	Nguyễn Thanh Dương	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Tháng 10/2017 chuyển công tác lên Huyện đồng chí Thịnh đảm nhận
4	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	tháng 10/2017 thay đồng chí Dương làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5	Bùi Thị Liễu	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
6	Trần Công An	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
7	Nguyễn Đình Sơn	Phó Chủ tịch Hội nông dân	Đồng chí Nguyễn Đình Sơn thay vị trí đồng chí Phạm Lương Thịnh và chuyển sang làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân
8	Phan Chí Hiếu	Trưởng Công An	
9	Phạm Ngọc Huệ	Xã Đội trưởng	
10	Nhự Thị Hoài	Bí thư Đoàn Thanh niên	
11	Đào Minh Cầu	Trạm trưởng Trạm Y tế	
12	Nguyễn Thị Gái	Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
13	Hồ Văn Mạnh	Bí thư Chi bộ Châu Long	
NHIỆM KỲ 2020 - 2025			

1	Nguyễn Văn Dũng	Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐND	
2	Bùi Thị Liễu	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	
3	Trần Công An	Phó Bí thư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
4	Trần Xuân Việt	UVBTV; Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	
5	Phạm Lương Thịnh	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	
6	Nguyễn Đình Sơn	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	
7	Phạm Hồng Thái	Trưởng Công an	
8	Phạm Ngọc Huệ	Xã Đội trưởng	
9	Nhự Thị Hoài	Bí thư Đoàn Thanh niên	
10	Nguyễn Ngọc Nhật	Chủ tịch hội Nông dân	
11	Nguyễn Thị Lam	Chủ tịch hội Phụ nữ	
12	Trương Thị Hải Đường	Bí thư Chi bộ; Hiệu trưởng Trường Tiểu học	
13	Dương Trọng Liễu	Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Châu Long	

MỤC LỤC

1. Lời nói đầu:	3
2. Chương 1: Khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội và con người Kỳ Châu	5
3. Chương 2: Truyền thống yêu nước và cách mạng của Nhân dân Kỳ Châu trước năm 1954	14
4. Chương 3: Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân khôi phục cải tạo kinh tế, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội (1954 - 1965)	37
5. Chương 4: Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân tiếp tục xây dựng Chủ nghĩa xã hội và trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1965 - 1975) ...	49
6. Chương 5: Đảng bộ Kỳ Châu Nhân dân xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1976 - 1986)	62
7. Chương 6: Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 2000)	70
8. Chương 7: Đảng bộ Kỳ Châu lãnh đạo Nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (2000 - 2020)	94
9. Kết luận:	122
10. Phục lục:	127

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ KỲ CHÂU
(1930 - 2020)**

-----*-----

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội

Điện thoại: 02438515380; Fax: 02438515381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 02838390970; Fax: 02839257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

MAI THỊ THANH HẰNG

Biên tập

NGUYỄN THỊ LAN ANH

Bìa & Trình bày

NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN

Sửa bản in

NGUYỄN THANH XUÂN

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

CT CP HỢP TÁC XUẤT BẢN TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 2B Đào Tấn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An

In 350 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại CT CP Mỹ thuật sáng tạo Việt.

Địa chỉ: Số 1, ngách 65/5/36/37 Lê Đức Thọ - Phú Mỹ - P. Mỹ Đình 2 - Q. Nam

Từ Liêm - Tp Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB:

Số quyết định:/QĐ-NXBLĐ ngày.....

Mã ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2021.

